

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Tôi tớ của ai ???

Tâm thức nô lệ, tâm địa tôi tớ không xa lạ gì với người Cộng sản. Trên lý thuyết, đảng Cộng sản chủ trương tạo ra cho thành viên của mình một bản tính mới, bên cạnh nhân tính vốn bẩm sinh nơi mọi con người. Bản tính mới ấy gọi là “đảng tính” vốn đòi hỏi tuân lệnh cấp trên vô điều kiện. Điều này đã bị vạch trần trong chương 1 cuốn “Cửu bình” (Chín bài bình luận về đảng CS Trung Quốc). “Đòi hỏi đầu tiên và quan trọng nhất của mọi thành viên ĐCS và những ai bị ĐCS thống trị là phải tuân lệnh vô điều kiện. Ở Trung Hoa, phần lớn dân chúng đều biết đến nhân cách kép của các thành viên ĐCS. Trong khung cảnh riêng tư, họ là những con người bình thường với những cảm xúc hạnh phúc, giận dữ, buồn phiền và hân hoan. Họ có những ưu điểm và khuyết điểm của con người. Họ có thể là cha mẹ, là vợ chồng hay là bạn hữu. Nhưng đặt lên trên bản tính và những tình cảm con người là đảng tính, mà theo những đòi hỏi của ĐCS, là một cái gì siêu vượt nhân tính. Vì thế, nhân tính trở thành tương đối và có thể thay đổi, đang khi đảng tính trở thành tuyệt đối, không thể hoài nghi hay thách thức được. Suốt cuộc Cách mạng Văn hoá, cha con hành nhau, vợ chồng đấu nhau, thầy trò phản nhau, mẹ con tố nhau như kẻ thù... là chuyện quá thông thường. Đảng tính đã thúc đẩy các tranh chấp và hận thù trong những trường hợp ấy... Quyền lực của đảng tính trên cá nhân là kết quả của những khóa nhồi sọ trường kỳ của ĐCS. Kiểu huấn luyện này khởi sự từ trước tuổi đi học và tại trường mẫu giáo, nơi mà các câu trả lời được khen thưởng vì đúng theo ý đảng chứ không vì theo lẽ thường hoặc theo nhân tính của một trẻ nhỏ. Học sinh nhận được sự giáo dục chính trị khi chúng vào tiểu học, trung học cũng như suốt con đường đại học, và chúng phải học những câu trả lời chuẩn theo đúng ý đảng, bằng không thì chẳng được đi thi và tốt nghiệp. Một đảng viên phải luôn nhất quán với đường lối Đảng khi nói công khai, dù trong riêng tư mình cảm nghĩ như thế nào”.

Những điều nói trên về Trung Quốc và ĐCS Trung Quốc cũng thấy y chang tại Việt Nam và ĐCS Việt Nam. Tác nhân khởi thủy và gương mẫu điển hình cho đảng tính (tức tâm thức nô lệ) này là Hồ Chí Minh. Chính ông ta từng tuyên bố: “Ai thì có thể sai chứ các đồng chí Stalin và Mao –hai tên đại đồ tể của nhân loại– thì không thể nào sai được”. Nhận lệnh Stalin và học đòi Mao, Hồ Chí Minh đã thực hiện cuộc Cải cách Ruộng đất giết trực tiếp và gián tiếp nửa triệu đồng bào ruột thịt, bản bỏ ngay cả vị ân nhân của ông và của cách mạng là bà Nguyễn Thị Năm (theo lệnh các đồng chí cố vấn Trung cộng). Tiếp đến bắt chước Mao phát động phong trào “Bách gia tranh minh, bách hoa tề phóng” (1956) mà dựng lên phong trào “Trăm hoa đua nở” để thanh trừng giới trí thức trong vụ Nhân văn Giai phẩm (1958). Trường Chinh cũng noi gương ấy mà đấu tố cha mẹ. Tố Hữu cũng kêu gọi “Giết, giết nữa, bàn tay không ngại nghi” để “thờ Mao Chủ tịch, thờ Sít-ta-lin bất diệt!” Trong biến cố “long trời lở đất” ấy, đảng đã thúc đẩy, cưỡng bức hàng vạn người Việt đấu tố nhau, hành hạ nhau, phản bội nhau (ngay cả trong gia đình) để thực hiện cái gọi là “đạo đức cách mạng”....

Thứ “đạo đức cách mạng” tạo nơi đảng viên tâm thức nô lệ, tâm địa tôi tớ, mù quáng vâng lệnh cấp trên như thế -dẫu có phải tác hại đến thân thuộc, đồng bào, tổ quốc mình- vẫn còn hoành hành. Có điều là -như vừa thấy- cấp trên ấy có khi là đảng CS đàn anh (cụ thể là Tàu cộng), có khi là đảng viên thượng tầng, có khi lại là “nhóm quyền lợi”, tư bản trắng hay tư bản đỏ nào đó... Không như thế thì tại sao Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng đã vội ra công hàm 1958 công nhận hải phận 12 hải lý của Trung Quốc bao gồm 2 quần đảo nước Việt? Tại sao Bộ Chính trị đã im lặng khi Tàu cộng chiếm Hoàng Sa năm 1974 và Trường Sa năm 1988, thời gian gần đây còn bỏ tù các công dân phản đối Bắc phương xâm lược và cấm trường nhiệm các tử sĩ đảo Gạc Ma? Không như thế thì tại sao Nguyễn Văn Linh và Đỗ Mười đã sang khấu đầu tạ lỗi, bái yết thân phục Giang Trạch Dân và Lý Bằng tại Thành Đô năm 1990 để “mở màn cho một thời kỳ Bắc thuộc nguy hiểm” (lời ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch), trong đó Trung cộng thao túng nền chính trị VN cho đến tận bây giờ. Tại sao Nông Đức Mạnh và Nguyễn Tấn Dũng ngay từ năm 2001 đã đồng ý cho Trung Quốc (trong đó có những công ty bộn tiền) vào Tây Nguyên khai thác bauxite, ém quân phục sẵn, treo quả bom bùn đỏ trên đầu dân Nam bộ, bất chấp vô vàn lời khuyên, kiến nghị, thậm chí kháng thư của nhiều tướng lãnh, chuyên gia, nhân sĩ và dân thường? Không như thế thì tại sao Nguyễn Tấn Dũng và bộ sậu, ngay từ 2004 đã cho tiến hành nghiên cứu dự án điện hạt nhân tại Ninh Thuận và đến năm nay thì quyết tâm làm điện nguyên tử nhờ chuyên viên và kỹ thuật Nga lẫn Nhật, bất chấp sự cố nổ lò phản ứng tại hai quốc gia này, bất chấp các điều kiện hết sức bất thuận lợi (về tài chính, khả năng chuyên môn, lương tâm liêm chính và ý thức trách nhiệm) phía VN, bất chấp kiến nghị cảnh báo của nhiều nhà khoa học tâm huyết và nhận định phản bác của nhiều công dân trong xã hội? Rõ ràng đối tượng để các lãnh đạo Hà Nội vâng lệnh và phục vụ không phải là nhân dân như khẩu hiệu “đảng CS là của dân, vì dân” và “cán bộ là đây tớ nhân dân” luôn được tuyên truyền ra rả.

Đến giới gọi là “dân biểu” đang ngồi trong tòa nhà uy nghi mang tên Quốc hội, họ hầu như luôn luôn đạp dưới chân danh hiệu tôn quý “cơ quan quyền lực cao nhất” và quên đi thiên chức “thay mặt nhân dân, đồng bào” để trở thành “đảng biểu” vâng lời tối mật Bộ chính trị. Họ từng mau chóng thông qua hai văn kiện hết sức mờ ám và bất bình đẳng: Hiệp định biên giới năm 1999 và Hiệp định vịnh Bắc bộ năm 2000, bất chấp phản đối của nhiều tầng lớp nhân dân lúc đó. Đến vụ bauxite, khi thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố việc khai thác thứ quặng này tại Tây Nguyên là “chủ trương lớn của Đảng” ngày 04-02-2009, thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng lập tức cho ý kiến ủng hộ dẫu có thể đoán biết nguy cơ bom bùn đỏ và nguy cơ Tàu cộng xâm nhập yếu huyết Tổ quốc. Tới ngày 25-11-2009, gạt bỏ những lời chỉ trích đến từ phía các cử tri từng “bầu” mình, Quốc hội VN đã chấp thuận dự án xây 2 nhà máy điện hạt nhân. Hãng thông tấn AFP cho hay hôm đó dự luật về điện hạt nhân đã được 77% số đại biểu thông qua, dù tuyệt đại đa số họ chẳng hề biết gì về các nguy cơ hay bất lợi của kỹ thuật

**GIẢI NHẬN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01 ► **Tôi tớ của ai ???**
- Trg 03 ► **Kiến nghị thư gửi đến Quốc hội Úc về v/d nhân quyền VN.**  
- **CĐ Người Việt Tự do UC.**
- Trg 04 ► **Tuyên bố về quyền tư hữu ruộng đất tại VN nhân vụ án...**  
- **Khối 8406.**
- Trg 06 ► **Thông điệp Phật Đàng PL 2556 của HT Thích Quảng Độ.**  
- **Phòng Thông tin Phật giáo QT.**
- Trg 07 ► **Tường trình về việc khủng bố cướp bóc tại thôn Xuân Sen...**  
- **Lm Nguyễn Văn Bình.**
- Trg 08 ► **Khối 8406, một tổ chức chính trị? Tại sao cần Tổ chức CT?**  
- **Nguyễn Quang Duy.**
- Trg 11 ► **Con hổ tôi tộ.**  
- **Dustin Roasa.**
- Trg 12 ► **37 năm thống nhất! 37 năm miền Nam có đảng!**  
- **Trần Duy Huỳnh.**
- Trg 14 ► **Mùa Xuân VN bao giờ đến?**  
- **Nguyễn Thị Quảng Bình.**
- Trg 16 ► **Viết cho tháng Tư.**  
- **Huỳnh Thục Vỹ.**
- Trg 18 ► **Sửa Hiến pháp cũng có bàn tay Tàu?**  
- **Phạm Trần.**
- Trg 20 ► **Đêm Văn Giang - Ký ức Tháng Tư (thơ).**  
- **Quốc Uy - Lý Nhân Bản.**
- Trg 21 ► **Vấn đề nông dân Việt Nam đầu thế kỷ 21.**  
- **Nguyễn Minh Cần.**
- Trg 23 ► **Việt cộng không giữ tư thế chính quyền, tự biến thành...**  
- **Lý Đại Nguyên.**
- Trg 25 ► **Văn Giang: đàn áp bạo tàn - Cướp bóc trắng trợn.**  
- **Thụy Mi, RFA.**
- Trg 27 ► **Chinh đồn đảng và kêu cứu từ Văn Giang.**  
- **Võ Thị Hảo.**
- Trg 29 ► **Đảng còn thì mình còn!**  
- **Ngô Nhân Dụng.**
- Trg 31 ► **Chương trình tri ân Tù nhân chính trị Việt Nam.**  
- **Vấn khố Tù nhân CT VN.**
- Trg 32 ► **Ngư dân dưới chế độ CSVN.**  
- **Dân Việt - Á Châu Tự Do.**

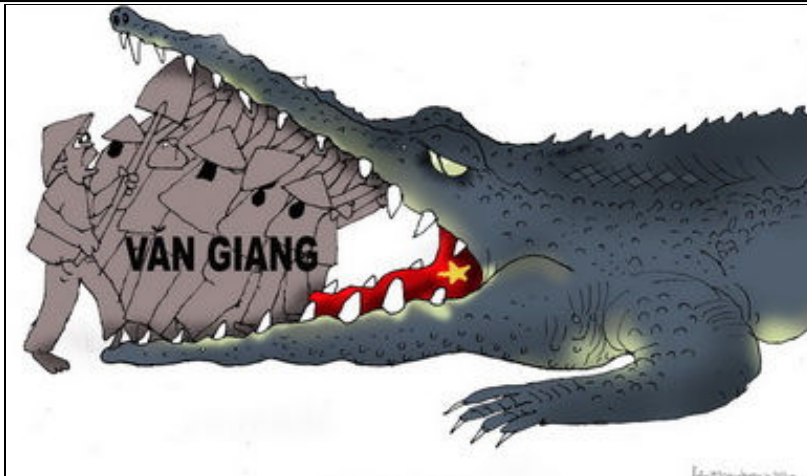
**CỰC LỰC PHẢN ĐỐI VIỆC ĐÀN ÁP CƯỚP BỐC NÔNG DÂN VĂN GIANG, HƯNG YÊN**

Nhưng phải nói thứ đầy tớ cần mẫn nhất hiện thời -không phải của dân như khẩu hiệu "vì nước quên thân vì dân phục vụ" nhưng là của đảng đúng với danh hiệu "thanh gươm và lá chắn bảo vệ chế độ" được Tổng bí thư phong tặng hôm 02-04-đó chính là công an! Mấy thập niên gần đây, kể từ khi mở cửa kinh tế, lực lượng này đã bày tỏ lòng khuyển mã với đảng, với các đảng viên cao cấp, với các đảng bộ địa phương, với nhà cầm quyền sở tại... qua việc đàn áp hàng ngàn cuộc biểu tình đình công của công nhân, giải tán hàng ngàn cuộc tụ tập khiếu kiện của nông dân, ngăn chặn hay sách nhiễu hàng chục cuộc xuống đường chống xâm lược của nhân dân, đánh đập thân thể hay cướp bóc cơ sở của các vị tu hành (như linh mục Hoa ở Kontum, linh mục Bình tại Hà Nội...); qua việc hỗ trợ bọn cường hào ác bá, nhóm đại gia tư bản... để cướp công sức và tài sản của nhân dân, như tại Tiên Lãng Hải Phòng đầu năm nay, và tại Văn Giang, Hưng Yên cách đây một tuần, với tất cả sự tàn bạo được buông cương, đúng với châm ngôn tự đặt: "chỉ biết còn đảng còn mình".

Theo bình luận gia Ngô Nhân Dụng, "đó là một khẩu hiệu làm cho tất cả những người công an phải cảm thấy nhục nhã... Nỗi nhục nhã thứ nhất là nó đặt ra một điều kiện tồn tại cho bản thân mỗi người công an và tất cả lực lượng công an dính chặt với sinh mạng của một đảng chính trị chứ không nhân danh một nghĩa vụ nào cao hơn, lớn hơn. Mỗi đảng cũng chỉ là một nhóm người. Gắn bó sinh mạng của mình vào một nhóm người tức là chịu làm tay sai, làm "chó săn" cho bọn họ, chứ không phục vụ một lợi ích nào của chung quốc gia, dân tộc. Nỗi nhục thứ hai là cái tiếng xấu "bất trung, bất nghĩa" không thể chối cãi được. Những người công an sống bằng đồng tiền do hơn 80 triệu người dân đóng góp, nếu không có người dân làm việc, tạo ra của cải, đóng thuế, thì tất cả cái đảng mà họ đang bảo vệ chỉ toàn những người chỉ tay năm ngón không thể làm gì ra của cải, tiền bạc, để trả lương cho họ nuôi vợ con. Nhưng họ lại đi lo bảo vệ một bọn ăn trên ngồi chốc đó, không cần biết đến nguyện vọng của người dân, giảm chân trên nổi thống khổ của người dân, tạo thêm bao nhiêu cay đắng khác cho dân... Nỗi nhục nhã thứ ba là chính những người công an đang bị những kẻ nắm đầu họ coi họ chỉ toàn là một bọn không biết suy nghĩ; một đám ngu si. Ngu si vì chỉ biết tham lợi trước mắt mà không trông thấy mối nhục muôn đời; nhắm mắt nghe lệnh bảo vệ một chế độ mà không tự hỏi tương lai chính mình và con cháu mình sẽ ra sao".

Cũng cần nói thêm vài hạng nô bộc khác. Đó là giới báo chí truyền thông lè phải. Mang danh hiệu cao quý "Tôi tớ của sự thật", họ đã trở thành "Tôi tớ của đảng" với niềm tự hào đáng xấu hổ: "Báo chí cách mạng". Báo chí cách mạng nên phải theo đạo đức cách mạng, phải có những bài báo tăng bốc lãnh đạo, tô hồng chính sách, ủng hộ chủ trương, vu khống chửi rủa kết án các công dân bị đảng coi là "phản động", hoặc phải lặng im thin thít khi nhân dân bị đàn áp vì phản đối trò cướp bóc của các đảng viên tư bản như trong vụ Ecopark mới rồi. Một giới nữa là những lãnh đạo tinh thần mà tinh thần đã bị đảng lãnh đạo. Là "ngôn sứ của Thiên Chúa", "sứ giả của Đức Như Lai", đáng ra họ phải dám lên tiếng cho sự thật và bênh vực cho lẽ phải, trước ai cả và hơn ai cả, như tín đồ lẫn người dân mong đợi trong cái xã hội tràn ngập gian dối và bất công này. Nhưng vì muốn an thân sung sướng, sợ bị phanh phui đời tư, hoặc ưa thành công bề ngoài như tổ chức lễ hội linh đình, xây dựng cơ sở hoành tráng, họ đã đứng dưng trước nỗi khổ của đồng bào hay đồng đạo, lặng im trước sai lầm và tội ác của cường quyền, bất biết những nguy cơ của dân tộc và đất nước.

Nếu các lãnh đạo tinh thần mà như thế, họ đã đồng lõa với tội ác lớn nhất của đảng CS: làm cho toàn dân u mê đầu óc, ủy mị tâm hồn và bạc nhược ý chí, nghĩa là trở thành một đám tôi tớ, bày đàn nô lệ, để đảng có thể thống trị dài lâu. **BAN BT**



**Đất bằng dậy sóng (Babui-Danchimviet.info)**

# KIẾN NGHỊ THƯ GỬI ĐẾN QUỐC HỘI ÚC về vấn đề nhân quyền tại Việt Nam .....*Cộng đồng Người Việt Tự do Úc châu 16-04-2012*.....

## THƯ NGỎ VÀ LỜI KÊU GỌI CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TỰ DO ÚC CHÂU

Ban Chấp hành Cộng đồng Người Việt Tự do Úc châu trân trọng kính mời và kêu gọi toàn thể đồng bào Việt Nam trên toàn thế giới và tại Úc châu đồng ký tên vào Kiến nghị thư yêu cầu Thượng viện Quốc hội Úc trực tiếp đặt cuộc Đối thoại Nhân quyền với Cộng sản Việt Nam dưới sự kiểm sát của Quốc hội và đặt điều kiện cải tiến nhân quyền trong mọi viện trợ phát triển của Úc cho Cộng sản VN.

Kiến nghị thư này do Cộng đồng Người Việt Tự do Liên bang Úc châu khởi xướng và Thượng nghị sĩ Liên bang Ron Boswell (Queensland, Australia) bảo trợ.

Trong tháng Tư đen này, khi chúng ta kỷ niệm 37 năm chế độ Cộng sản Hà Nội chiếm đóng Việt Nam Tự do thì Hà Nội lại càng khiêu khích hàng chục triệu đồng bào trong nước và hai triệu người Việt hải ngoại với quyết định truy tố những ngòi bút tranh đấu cho tự do dân chủ và nhân quyền như Phan Thanh Hải (Anh Ba Sài Gòn), Nguyễn Văn Hải (Điếu Cây) và Bà Tạ Phong Trần (Sự thật và Công lý) về 'tội' tuyên truyền chống Nhà nước (Nguồn: *Pháp Tấn Xã AFP* ngày 15-04-2012).

Nếu được đồng bào yểm trợ đồng đảo để Thượng viện Quốc hội Úc chấp thuận và thi hành, Kiến nghị thư này sẽ là một bước tiến vô cùng quan trọng vì nó gia tăng vai trò của Cộng đồng Người Việt Tự do trong việc theo dõi, đóng góp ý kiến và cập nhật tin tức về tình trạng nhân quyền tại VN, khi cuộc Đối thoại Nhân quyền song phương diễn ra tại Úc châu, và tạo cơ hội cho Quốc hội thẩm định tra cứu hiệu quả của các cuộc Đối thoại.

Xin hãy cùng nhau góp sức tranh

đấu cho Nhân quyền tại Việt Nam bằng cách ký tên vào Kiến nghị thư quan trọng này của Cộng đồng Người Việt Tự do Úc châu. Xin hãy cùng nhau lên tiếng cho Tự do Dân chủ và Nhân quyền, để Cộng sản Việt Nam phải thả những tù nhân yêu nước như Việt Khang, Bùi Thị Minh Hằng và các nhà tranh đấu dân chủ nhân quyền khác tại VN.

Xin quý vị theo sự chỉ dẫn dưới đây để ký vào Kiến nghị thư. Hạn chót để ký tên là: ngày 17 tháng 6 năm 2012.

Xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và đóng góp quý báu của toàn thể quý vị.

*Úc châu ngày 16-4-2012*

**TM. BCH Cộng đồng Người Việt Tự do Úc châu**

**Chủ tịch**

**Nguyễn Thế Phong**

*Kính mời quý đồng hương theo các hướng dẫn với trình tự trong trang mạng Kiến Nghị Thư bằng cách click vào đường nối sau đây:*  
<http://www.gopetition.com/petition/s/nhanquyentaivn.html>

## KIẾN NGHỊ THƯ

Kính gửi:

**Ngài Chủ tịch và quý Thượng nghị sĩ thành viên của Thượng viện Quốc hội Úc Đại Lợi đang nhóm họp:**

**Kiến nghị thư của những người ký tên dưới đây nhận xét rằng:**

(a) từ năm 2002, Úc Đại Lợi và Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (CHXHCN Việt Nam) đã có tám cuộc Đối thoại về Nhân quyền mà không đem lại một tiến triển thực tế nào tại CHXHCN Việt Nam,

(b) ngược lại với những gì đã mong đợi, hồ sơ tội tệ về vi phạm nhân quyền trong thời gian gần đây của CHXHCN Việt Nam đã trở nên trầm trọng hơn, qua các bằng chứng như trong số rất đông những người

bị bắt giữ khác, là các nhà tranh đấu nhân quyền có tiếng như Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ, Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, người đã được đề cử lãnh giải Nobel Hoà bình, Linh mục Nguyễn Văn Lý của Giáo hội Công giáo Việt Nam, Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, Tiến sĩ Luật sư Cù Huy Hà Vũ và đặc biệt là gần đây nhất việc giam giữ không xét xử ông Võ Minh Trí, tức Việt Khang, một nhạc sĩ trẻ và hiếu hoà được nhiều người mến mộ,

(c) Chính phủ, qua Bộ Ngoại giao và Thương mại, xem việc cải thiện tình trạng nhân quyền tại CHXHCN Việt Nam là "một ưu tiên hàng đầu của chính phủ Úc Đại Lợi".

**Vì thế, những người ký Kiến nghị yêu cầu Thượng viện:**

(1) thiết lập giám sát của Quốc hội đối với chương trình Đối thoại Nhân quyền bằng cách bổ nhiệm các thành viên Quốc hội tham gia Đối thoại và qui định những bản báo cáo Đối thoại phải được đệ trình Thượng viện để quốc hội tra cứu,

(2) ủng hộ sự tham gia tích cực của cộng đồng trong cuộc Đối thoại khi cuộc Đối thoại này diễn ra tại Úc Đại Lợi,

(3) qui định, như một phần của tiến trình ngân sách, việc cải thiện nhân quyền tại CHXHCN Việt Nam là một điều kiện của chương trình viện trợ phát triển mà Úc Đại Lợi dành cho CHXHCN Việt Nam, và

(4) cải tiến hiệu quả của sáng kiến này bằng cách khuyến khích phương thức "toàn chính phủ Úc" áp dụng trong quan hệ song phương và đa phương với CHXHCN Việt Nam.

**Cập nhật đến 01-05-2012:  
4023 chữ ký**

**Kính mời Đồng bào ghé  
xem trang mạng của  
Khối 8406 đã ra mắt  
nhân kỷ niệm 6 năm  
thành lập Khối  
<http://8406vn.com>**



# KHỐI 8406 TUYÊN BỐ

## VỀ QUYỀN TƯ HỮU RUỘNG ĐẤT TẠI VN NHÂN VỤ ÁN ĐOÀN VĂN VƯỜN

.....Việt Nam 20-04-2012.....

*Kính gửi:*

- Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

- Quý nông dân Việt Nam đang từng ngày nuôi sống Quê hương.

**Xét rằng:** Kể từ khi bắt đầu hoạt động tại Việt Nam năm 1930, đảng Cộng sản Việt Nam luôn tuyên bố nông dân là hậu thuẫn chủ yếu nhất của mình, lực lượng quan trọng nhất của đất nước, luôn hứa hẹn “phân phối đất đai công bằng” và “người cày có ruộng” để lôi kéo giới nông dân -từng chiếm 80-90% dân số- đi theo đảng làm “cách mạng”.

**Xét rằng:** Trên thực tế, suốt cuộc Cải cách Ruộng đất (1953-1956), hàng vạn nông dân làm ăn tài giỏi đã bị đày đọa, bị lãnh án tử hình vì bị gán cho tội “địa chủ”. Sau biến cố “long trời lở đất” đầy máu và nước mắt này, ruộng được chia cho các bản cổ nông đã mau chóng bị tước lấy, đưa vào hợp tác xã nông nghiệp. Nhưng chủ trương này chỉ mang lại đói khổ không những cho nông dân mà còn cho cả nước “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”.

**Xét rằng:** Sau cuộc thống nhất hai miền năm 1975, chính sách nông nghiệp sai lầm và bất nhân, coi khinh quyền tư hữu đất đai ấy được tiếp tục trên toàn cõi Việt Nam, kèm theo các chính sách “cải tạo xã hội chủ nghĩa” “cải tạo công thương nghiệp”, coi khinh quyền tư hữu tư liệu sản xuất, đã đẩy cả nước tiến dần đến bờ vực thảm phá sản kiệt quệ, khiến cho năm 1988, đảng CS phải thôi siết chặt kinh tế, đề ra Nghị quyết 10 về khoán các sản phẩm nông nghiệp cho nông dân. Đất nước có gạo ăn và còn dư để xuất khẩu. Thế nhưng nông dân vẫn lâm cảnh đói nghèo, vì không được làm chủ chính mảnh đất mình đang đổ tiền của, mồ hôi và công sức.

**Xét rằng:** Việc tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất (vốn là một quyền tự bản tính con người, được nhân loại văn minh công nhận qua Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền điều 17) đã bị nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam pháp chế hóa bằng điều 17-18 của Hiến pháp 1992 và điều 1 của Luật đất đai 1993 qua công thức “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý”. Ghê gớm hơn nữa, bằng điều 1 của Luật đất đai 2003 qua công thức “Nhà nước đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai”. Hậu quả là người dân chỉ còn quyền sử dụng, riêng nông dân chỉ còn được giao ruộng trồng lúa trong 20 năm hay giao đất trồng cây lưu niên trong 50 năm. Thế nhưng hạn thời này có khi bị nhà cầm quyền địa phương tùy tiện rút ngắn. Đây là phương cách quan trọng nhất để đảng CS duy trì quyền lực thống trị lâu dài và là nguồn gốc chủ yếu nhất của mọi bất công trong xã hội Việt Nam hiện nay.

**Xét rằng:** Trên lý thuyết, sở hữu toàn dân về đất đai là một khái niệm ảo, chỉ mang tính lừa gạt; còn trong thực tế, “nhà nước đại diện chủ sở hữu” chính là đảng Cộng sản đang độc quyền thống trị cả nước và các thành viên, cán bộ của đảng đang nắm quyền tại mỗi địa phương, từ tỉnh xuống quận, huyện và xã. Kể từ khi mở cửa kinh tế thị trường, kêu gọi ngoại quốc vào đầu tư, phát triển các khu công nghiệp (năm 1986), những viên chức này đã vừa áp dụng nguyên tắc pháp lý kỳ lạ của Luật đất đai nói trên, vừa lợi dụng vô số kẽ hở của hàng trăm văn bản thực hiện (trong đó rất nhiều văn bản vênh nhau, thậm chí mâu thuẫn nhau, hiểu theo cách nào cũng được) để đuổi hàng triệu người dân ra khỏi mảnh đất đang làm nơi sinh

sống hay làm chỗ hành nghề, ra khỏi đầm ao hay ruộng vườn đang chăn nuôi hay đang canh tác. Hành động bất công này thường được thực hiện với sự phối hợp đầy âm mưu của chính quyền các cấp và của nhiều ban ngành trong bộ máy cai trị. Việc toa rập giữa thành phố Hải Phòng, huyện Tiên Lãng, xã Vinh Quang, giữa đảng ủy, chính quyền, tòa án, công an, mặt trận, quân đội trong vụ đàn áp, cướp bóc, tàn phá, giam cầm, truy tố gia đình ông Đoàn Văn Vươn là trường hợp điển hình.

**Xét rằng:** Lỗi bồi hoàn với giá rẻ như bèo, không đủ để người dân xây lại nhà cửa và làm lại nghề cũ hay chuyển sang nghề mới; hay tệ hơn nữa là lỗi cướp trắng công sức, tàn phá hoa màu, triệt hạ gia cư, hành hung gia chủ

- đã đẩy hàng trăm ngàn gia đình đến chỗ dờ sống dở chết, mờ mịt tương lai, khiến con nhỏ bỏ học, con lớn đi làm lao nô hay tình nô khắp bốn phương trời, hoặc cả gia đình phải dắt díu nhau chạy ra nước ngoài như đồng bào Thượng tại Tây Nguyên kể từ năm 2001, giáo dân Côn Đảo Đà Nẵng kể từ năm 2010.

- đã tạo nên nạn “đán oan” chưa từng có trong lịch sử Dân tộc với hàng ngàn đoàn người lũ lượt đi khiếu kiện từ đời cha đến đời con, từ đời ông đến đời cháu, từ quê lên tỉnh, từ nam chí bắc, từ địa phương tới trung ương, trước văn phòng Quốc hội, cơ quan Mặt trận, trụ sở tiếp dân của chính quyền... với hàng đồng đơn từ, hàng ngàn cuộc bỏ rập xua đuổi, hàng vạn nỗi âu lo tuyệt vọng...

- đã dồn nhân dân đến bước đường cùng phải chống lại bằng hành động có khi mang tính bạo lực nhiều ít, khiến nhiều người bị án tù như tại Thái Bình năm 1997, tại Quận 9 Sài Gòn năm 2008, tại Khoái Châu, Hưng Yên năm 2008, tại Bến Tre năm 2011, tại Lục Ngạn Bắc Giang năm 2012, hoặc bị giam cầm như tại Dak Ngo, Đak Nông năm 2011, tại Tiên Lãng, Hải Phòng năm 2012...

- đã gây thương tích cho dân oan tại Kiên Giang năm 2008, gây vong mạng cho dân oan tại Trảng Bom, Đồng Nai năm 2008, tại Tĩnh Gia,

Thanh Hóa năm 2010, hoặc đã khiến dân tự sát vì uất ức như anh Phạm Thành Sơn tại Sơn Trà, Đà Nẵng năm 2011, anh Nguyễn Văn Tường ở Thăng Bình Quảng Nam năm 2012.

**Xét rằng:** Ngoài lý do quốc phòng, công ích, phát triển, nhiều cán bộ đảng viên đã trưng thu chiếm đoạt nhà cửa đất đai (có khi bờ xôi ruộng mật) chỉ để đầu cơ bất động sản, phân lô chia chác với nhau, cho xí nghiệp ngoại quốc thuê mướn, bán cho công ty trong nước kinh doanh, xây dựng sân golf hoặc khu giải trí du lịch, hoặc có khi để quy hoạch treo hàng chục năm trời... Điều này gây hại vừa cho an ninh lương thực, vừa cho an sinh xã hội, vừa cho an dân trị quốc.

**Xét rằng:** Cùng sử dụng đất nông nghiệp nhưng hộ nông dân bị “hạn điền” khi được giao đất và khi được chuyển quyền sử dụng đất (2 hoặc 3 hecta), còn tổ chức thì không. Các doanh nghiệp chỉ cần lập dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, nếu xét thấy khả thi, Nhà nước có thể giao quyền sử dụng đất cho họ với diện tích hàng ngàn hecta. Với hạn điền này, bên cạnh hạn thời 20 năm cho ruộng lúa, đầm cá và 50 năm cho vườn cây lưu niên, nông dân không thể an tâm và hăng hái đầu tư cho việc nuôi trồng hay canh tác, như thế cũng tác hại lên sự phát triển của toàn xã hội. Ngoài ra, có trường hợp cá nhân cán bộ cướp được hàng trăm hecta đất, khiến nông dân trở nên tá điền, bị bằm dập đủ điều khi thuê ruộng, thậm chí trở thành nông nô cho những địa chủ đồ mới, như tại Hòn Đất, Kiên Giang. Đó là chưa kể Tổng Công ty Lương thực Miền nam của Nhà nước từ nhiều năm nay bắt chẹt nông dân miền Nam, buộc phải bán lúa giá thấp cho họ.

**Chính vì lẽ đó, Khối 8406 chúng tôi**

**1-** Đòi Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam phải nghe tiếng nói của nhân dân, của các tôn giáo, của giới trí thức mà sửa đổi Hiến pháp năm 1992, trả lại cho người dân quyền tư hữu ruộng đất vốn có từ xưa; sửa đổi tận gốc Luật đất đai 2003, hủy bỏ nguyên tắc bất công phi lý lừa

đảo: “Đất đai thuộc về toàn dân với nhà nước đại diện sở hữu”, để người dân sở hữu thực sự và trọn vẹn mảnh đất của mình, nhất là vì nhiều xáo trộn và xung đột xã hội sẽ diễn ra khi sắp đến hạn thời 20 năm thuê đất mà Luật đất đai 1993 đã tùy tiện áp đặt.

**2-** Đòi Nhà nước CHXHCN Việt Nam phải trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho các dân oan đã bị tù vì đòi quyền sống về đất đai, vì bảo vệ ruộng vườn nhà cửa của họ, như 7 dân oan Bến Tre bị xử ngày 30-5-2011 (trong đó có mục sư Dương Kim Khải), 11 dân oan Lục Ngạn, Bắc Giang bị xử ngày 08-03-2012, 4 thành viên gia đình ông Đoàn Văn Vươn đang bị giam giữ từ 05-01-2012 vì bị vu tội “sát nhân và chống lại người thi hành công vụ”.

**3-** Đòi Nhà nước phải chấm dứt sách nhiễu cuộc sống, cấm cản hành nghề hay trả lại tự do cho các luật sư từng bênh vực dân oan như Lê Trần Luật, Lê Thị Công Nhân, Huỳnh Văn Đông, Cù Huy Hà Vũ..., phải chấm dứt gây rối công việc của những chức sắc tôn giáo đã và đang dẫn thân bảo vệ những cá nhân, cộng đồng hoặc tổ chức mất đất đai nhà cửa.

**4-** Đòi Viện Kiểm sát, Thanh tra nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân Việt Nam, các tòa án địa phương phải tái duyệt, xem xét và giải quyết hợp tình hợp lý hàng triệu đơn khiếu nại của dân oan ba miền, từ nông dân, thị dân đến giáo dân và các dòng họ.

**5-** Kêu gọi lực lượng công an và quân đội, vốn xuất thân từ nhân dân và được nhân dân trả lương nuôi sống, phải thôi làm công cụ mù quáng của các “nhóm lợi ích”, các “tư bản đỏ” để trấn áp và tước đoạt dân lành.

**6-** Kêu gọi các chính phủ năm châu và các tổ chức quốc tế luôn gắn điều kiện quyền tư hữu đất đai, quyền sống của con người vào các dự án viện trợ giúp Việt Nam phát triển kinh tế, từ xây dựng cơ sở hạ tầng đến xây dựng các khu dân sinh, các công trình văn hóa, các nhà máy xí nghiệp.

**7-** Kêu gọi mọi thành viên Khối 8406 trong lẫn ngoài nước, mọi tổ

chức thiện nguyện, mọi tổ chức nhân quyền, mọi tổ chức tranh đấu của con Hồng cháu Lạc khắp nơi tiếp tục nỗ lực xoa dịu đau khổ và bênh vực quyền lợi của các dân oan tại Việt Nam.

Nhân dịp này, Khối 8406 xin chúc mừng thành công của Cộng đồng Người Việt Tự do tại Hoa Kỳ qua Kiến nghị thư Nhân quyền 150 ngàn chữ ký gửi cho Tổng thống B. Obama, cũng như xin ủng hộ Cộng đồng Người Việt Tự do tại Úc châu trong việc lấy chữ ký của đồng bào khắp thế giới cho Kiến nghị thư Nhân quyền gửi Quốc hội Úc châu.

*Tuyên bố tại Việt Nam ngày 20-04-2012, thời điểm nhà cầm quyền dự định cưỡng chế ngày hàng ngàn hộ dân oan Văn Giang, Hưng Yên để tiến hành dự án đô thị Ecopark.*

**Ban Đại diện LT Khối 8406.**

1. Ks **Đỗ Nam Hải**, 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Phú Nhuận, SG, VN.
2. **Linh mục Phan Văn Lợi** - 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, VN.
3. **Giáo sư Nguyễn Chính Kết** - Đại diện Khối 8406 tại hải ngoại.

*Với sự hiệp thông của Lm Ng. Văn Lý, cựu quản nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều tù nhân chính trị, tôn giáo khác đang ở trong lao tù Cộng sản.*

**TỰ DO NGÔN LUẬN**  
**Bán nguyệt san ra ngày 1**  
**và 15 mỗi tháng**  
**IN VÀ TẶNG TẠI VN**  
**Địa chỉ liên lạc:**  
**witness2005@gmail.com**  
**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**  
**xin mời ghé:**  
<http://8406vn.com>  
<http://www.tdnongluan.com>  
[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)  
[www.tudodanchuivietnam.net](http://www.tudodanchuivietnam.net)  
<http://tudongonluan.atspace.com>  
<http://www.viet.no>  
**Trong trang mạng thứ 1,**  
**thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên**  
**đây, Quý vị có thể tìm thấy**  
**nhiều tài liệu đấu tranh cho**  
**dân chủ tại Việt Nam**

## PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

# THÔNG CÁO BÁO CHÍ

## Thông điệp Phật Đản PL 2556 của Đức Đệ ngũ Tăng thống Thích Quảng Độ

\*\*\*Paris 23-04-2012\*\*\*

Viện Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến bức Thông điệp Phật Đản PL 2556 của Đức Đệ ngũ Tăng thống Thích Quảng Độ.

Qua Thông điệp, Đức Tăng thống nhấn mạnh đến ba yếu tính mà người Phật tử Việt Nam thực hiện tại Việt Nam suốt 2000 năm qua trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và tâm linh. Ngài nói “Hai nghìn lần hòa quyện đức tính Từ bi, Trí tuệ và Vô úy làm nền tảng dựng lập văn hiến Việt Nam. Nhờ lòng Từ bi cao cả mà không chán khổ sinh tử, không xa lánh chúng hữu tình, mang trách nhiệm lợi sinh, sống trong sự đền ơn đáp trả Tỉ trọng ân : Ân Cha mẹ, Ân Thầy bạn, Ân Quốc gia Xã hội, và Ân Tam bảo. Nhờ Trí tuệ bát nhã mà biết phân biệt thiện ác, chính tà, bước lên Con đường Phật. Nhờ Vô úy mà không ngại gian nguy, đơn độc, đem nghiệp lực giác ngộ của mình xoay chuyển cộng nghiệp si mê, thống khổ, xấu xa của nhân thế”.

Dù Phật giáo là tôn giáo đến từ nước ngoài, nhưng Đức Tăng thống nhận định rằng “đạo Phật đã hòa đồng cùng dân tộc trong đời sống truyền thống cũng như tín ngưỡng tâm linh, trở thành một tôn giáo của đất nước, đem tinh thần bình đẳng, tự do làm đề chấn các giai cấp chuyên chế. Có thể nói Phật giáo làm nền tảng cho xã hội sinh hoạt đồng bộ trên các lĩnh vực đạo đức, văn hóa, kinh tế, chính trị nhằm phát triển con người và quốc gia”.

Với quá trình của một tôn giáo hòa bình, khoan dung, từ ái gần ba nghìn năm qua, bức Thông điệp kêu gọi Phật giáo đồ trong và ngoài nước giữ vững niềm tin để bảo vệ Chánh pháp, “xem hoàng pháp như chuyện nhà, việc lợi sinh như

chức nghiệp”, vì “không có chánh pháp thì thế gian này còn tiếp tục sử dụng năng lực hữu hạn cung cấp cho những dục vọng vô cùng, nhằm đánh đổ đạo đức và thủ tiêu liêm sỉ”. Vì lẽ đó mà đã có 22 Tăng ni, Phật tử tự thiêu để bảo vệ Chánh pháp suốt 37 năm qua. Dù con số này chưa chính xác trong một đất nước mà nền thông tin bị bóp nghẹt một chiều.

Đức Tăng Thống nhắc nhở rằng “Phật tử là người có thọ mạng hai nghìn năm Phật giáo, một trữ lượng cứu khổ trừ nguy vô cùng tận. Và Phật đản là ngày ý thức lại thọ mạng lâu dài này”.

Sau đây là toàn văn bức Thông điệp Phật đản P.l. 2556 của Đức Đệ ngũ Tăng thống Thích Quảng Độ :

### GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN VIỆN TĂNG THỐNG

Thanh Minh Thiền viện, 90 Trần  
Huy Liệu, phường 15, quận Phú  
Nhuận, Sài Gòn  
Phật lịch 2556 - Số 06/TT/VTT

### THÔNG ĐIỆP PHẬT ĐẢN PHẬT LỊCH 2556 của Đức Đệ ngũ Tăng thống Thích Quảng Độ

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu  
Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn đức Giáo  
phẩm, Hòa thượng, Thượng tọa, Đại  
đức Tăng ni,

Thưa toàn thể quý liệt vị Cư sĩ  
thiện tri thức, Nam nữ Phật tử trong  
và ngoài nước,

Nhân danh Hội đồng Lương  
viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam  
Thống nhất, tôi hoan hỉ gửi lời chúc  
mừng đến toàn thể chư tôn đức và  
đồng bào Phật tử trong và ngoài  
nước nhân ngày Khánh đản của  
Đức Điều Ngự Như Lai.

Diễm phúc lớn của nhân sinh là  
được chào đón Ngày Phật đản, vì kể

từ ngày ấy, nhân loại biết được  
phương pháp diệt trừ vô minh,  
nguyên nhân của mọi khổ đau, để  
bước lên đường giác ngộ, giải thoát.

Người Phật tử Việt Nam đã hai  
nghìn lần mừng Phật đản kể từ khi  
đạo Phật du nhập nước ta. Hai  
nghìn lần hòa quyện đức tính Từ bi,  
Trí tuệ và Vô úy làm nền tảng dựng  
lập văn hiến Việt Nam. Nhờ lòng  
Từ bi cao cả mà không chán khổ  
sinh tử, không xa lánh chúng hữu  
tình, mang trách nhiệm lợi sinh,  
sống trong sự đền ơn đáp trả Tỉ  
trọng ân : Ân Cha mẹ, Ân Thầy  
bạn, Ân Quốc gia xã hội, và Ân  
Tam bảo. Nhờ Trí tuệ Bát nhã mà  
biết phân biệt thiện ác, chính tà,  
bước lên Con đường Phật. Nhờ Vô  
úy mà không ngại gian nguy, đơn  
độc, đem nghiệp lực giác ngộ của  
mình xoay chuyển cộng nghiệp si  
mê, thống khổ, xấu xa của nhân thế.

Lịch sử Phật giáo Việt Nam là  
quá trình người Phật tử Việt thực  
hiện ba yếu tính từ bi, trí tuệ và vô  
úy. Không lấy cá nhân, tư kỷ làm  
gốc, mà lấy nhân quần, xã hội, mọi  
loài chúng sinh làm tiêu đích giải  
thoát, giác ngộ. Cho nên khi gặp  
phải các triều chính hay chế độ hư  
hèn, hủy báng chánh pháp, khi đối  
diện các thế lực xâm lược chủ  
quyền dân tộc hay xâm phạm tự do  
tư tưởng con người, thì người Phật  
tử Việt luôn đi đầu trong việc ngăn  
chặn đại nạn xảy ra.

Du nhập từ nước ngoài, nhưng  
đạo Phật đã hòa đồng cùng dân tộc  
trong đời sống truyền thống cũng  
như tín ngưỡng tâm linh, trở thành  
một tôn giáo của đất nước, đem tinh  
thần bình đẳng, tự do làm đề chấn  
các giai cấp chuyên chế. Có thể nói  
Phật giáo làm nền tảng cho xã hội  
sinh hoạt đồng bộ trên các lĩnh vực  
đạo đức, văn hóa, kinh tế, chính trị  
nhằm phát triển con người và quốc  
gia.

Người Phật tử không thể tách lìa  
vận mệnh dân tộc, vận mệnh thế  
giới với vận mệnh chánh pháp.  
Không có chánh pháp thì thế gian  
này còn tiếp tục sử dụng năng lực  
hữu hạn cung cấp cho những dục  
vọng vô cùng, nhằm đánh đổ đạo  
đức và thủ tiêu liêm sỉ. Ba mươi bảy  
năm qua, tính theo con số biết được

# BẢN TƯỜNG TRÌNH

**Về việc khủng bố, có hành động giết người và hủy hoại, cướp bóc tài sản công dân ngày 14-04-2012 tại thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội**

**—Lm GS Nguyễn Văn Bình, 19-04-2012—**

trong nền thông tin bùng bít một chiều, đã có hai mươi hai Tăng ni, Phật tử tự thiêu không ngoài mục đích bảo vệ chánh pháp. Gọi lại hình ảnh đau thương này, tôi muốn nhắc nhở đến ngôi vị Bồ Tát trong lòng người con Phật để kiên trì với sự nghiệp đại thế nguyện và đức hóa đại từ bi, đồng thời hiến dâng lên Đức Thế Tôn trong ngày Khánh đản những hy sinh và nỗ lực của Phật tử Việt Nam. Để từ đây, trong những năm tháng tới, người Phật tử biết mình phải làm gì trong việc xem hoảng pháp như chuyện nhà, việc lợi sinh như chức nghiệp. Nhờ vậy, mới mong cứu độ cho những xác thân không làm nô lệ cho thế sự, tinh thần thôi làm tôi mọi cho cuồng tín.

Phật tử là người có thọ mạng hai nghìn năm Phật giáo, một trử lượng cứu khổ trừ nguy vô cùng tận. Và Phật Đản là ngày ý thức lại thọ mạng lâu dài này. Phật giáo Việt Nam có đóng góp gì hay không, chỉ những ai thực hiện được những gì Phật giáo thực hiện suốt Phật lịch 2556 năm mới có thể trả lời chân xác câu hỏi ấy.

Bằng cách đó, mà người Phật tử Việt Nam giữ gìn lòng tin tưởng của mình vào chánh pháp, vào trách nhiệm cứu khổ trừ nguy giữa thời đại nhiễu nhương, đen tối và bạo động hôm nay.

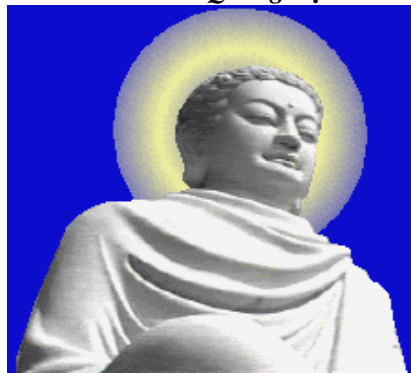
Tôi xin kêu gọi chư Liệt vị tôn túc cùng toàn thể Phật giáo đồ trong và ngoài nước hãy đón Phật vào lòng và trang nghiêm cử hành Đại lễ.

*Thanh Minh Thiền viện Sài Gòn, Mùa Phật Đản 2556*

*Đệ ngũ Tăng thống,*

*Giáo hội Phật giáo VNTN*

*Sa môn Thích Quảng Độ*



Kính gửi Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

Tôi là Nguyễn Văn Bình, Linh mục đoàn Địa phận Hà Nội.

Tôi nhận được giấy Triệu tập (lần 1) của Công an huyện Chương Mỹ để thẩm vấn về việc xảy ra sáng ngày 14-4-2012 tại thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên. Tôi rất mong tới để trực tiếp bày tỏ chi tiết diễn biến vụ việc xảy ra trong tư cách một người bị hại. Tuy nhiên, vì tình trạng sức khỏe không cho phép, thay sự hiện diện tại Phòng công an huyện Chương Mỹ hôm nay, tôi gửi tới đây bản tường trình này của tôi:

Thưa Quý vị,

Tôi có mua một căn nhà cấp 4 trên một khu đất tại thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tôi đã cho sửa sang lại ngôi nhà vì đã quá hư hỏng và dột nát. Quá trình mua bán, sửa chữa đã xong mà không có bất cứ một sự can thiệp nào của cơ quan chính quyền về vấn đề mua bán và sửa chữa. Việc mua bán và sửa chữa, theo đúng quy định của pháp luật và thực tế tại địa phương.

Từ ngày 4-3-2012, ngôi nhà đã sửa sang xong và tôi có cho các trẻ cô nhi và những người giám hộ các cháu tạm ở.

Hồi 4g00 sáng ngày 14-4-2012, có khoảng trên 30 người thanh niên bất ngờ ập tới ngôi nhà trên. Họ đã:

- Đập phá cổng và tường rào.
- Chặt các cây trong khu đất.
- Không ché những người trong nhà
- Đập điện thoại và máy chụp hình của những người trong nhà.
- Đánh đập trẻ; đánh chảy máu và làm ngất xỉu một người giám hộ trẻ cô nhi.
- Đập phá nhà cửa của chúng tôi.

Sau đó họ bỏ đi. Chúng tôi không biết những người này là ai, và vì sao họ đã làm như thế.

Trước đó, ngày 30-3-2012, người chứng kiến vụ hai người đàn

ông mang theo kiếm tới hăm dọa đòi giết những người tại đó, đập phá, gây rối trước nhà của chúng tôi, ông Nguyễn Văn Thịnh ký tên cùng hai nhân chứng đã có văn thư báo cáo tình hình gây rối và đe dọa tính mạng với UBND xã Thủy Xuân Tiên.

Chiều ngày 13-4-2012, ông chủ tịch UBND xã Thủy Xuân Tiên đã có văn thư gửi cho tôi thông báo “cấm tụ tập đông người” vào sáng ngày 14-4-2012 tại ngôi nhà của tôi ở thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên mà mục đích là ngăn chặn việc gặp gỡ một số người thân trong gia đình Agape của chúng tôi. Văn bản này là một văn bản hoàn toàn trái pháp luật, vi phạm quyền tự do cá nhân của chúng tôi.

Lúc 9g00 sáng ngày 14-4-2012, sau khi dâng lễ tại họ Vạn Nhân, xứ Tân Hội, tôi được cấp báo ngôi nhà của mình đang bị đập phá, người nhà đang bị hành hung. Tôi đã tới hiện trường để xem xét tình hình.

Tới nơi, tôi đã chứng kiến một cảnh tượng thật kinh hoàng và đầy bạo lực được thực hiện trước sự chứng kiến của rất đông người (khoảng 200 người).

- Rất đông cảnh sát giao thông mặc sắc phục chặn tất cả các lối dẫn vào nhà tôi. Họ không cho giáo dân vào nhà của tôi.

- Ban hành giáo các xứ tôi phụ trách đều bị mời lên xã họp bất thường.

- Khoảng gần 200 người tôi không quen biết, về mặt hung hãn đang bao vây hỗ trợ cho những người đập phá nhà của tôi. Họ đã đánh, giật điện thoại và máy chụp hình của những người giáo dân tôi phụ trách đang có mặt tại đó.

- Họ đập phá, vứt tung đồ đạc trong nhà của tôi ra ngoài, lấy đi ảnh tượng trong nhà, đập phá nhà của tôi.

Đang đứng nhìn cảnh tượng nhà

mình bị đập phá, tôi bị một nhóm người xuất phát từ những người nói trên khống chế và tống ra ngoài khu đất của mình. Trước cửa nhà mình, đang khi nghe điện thoại gọi tới, tôi bị hai người thanh niên xô vào giật điện thoại của tôi. Tiếp theo, tôi bị vây đánh bởi khoảng gần 20 người đã sẵn sàng từ trước đó. Họ đánh tôi bằng những cú đánh thâm hiểm nhất có thể. Họ đâm vào 2 bên tai, vào mặt, bụng và mạng sườn của tôi. Cuối cùng, một cú đấm rất mạnh vào tai trái đã làm tôi ngã gục. Khi nằm trên nền đất, hai thanh niên mang giày đã đá rất mạnh vào tai trái và vào thân lưng trái của tôi làm tôi bất tỉnh. Sau đó họ bỏ tôi nằm lại bất tỉnh và rút vào đám người đang hỗ trợ cho những kẻ đang phá nhà của tôi (theo lời của các nhân chứng). Những người giáo dân đỡ đòn cho tôi cũng bị họ đánh thâm tím mặt mày và nhiều phần khác trên mình.

Sau cùng, tôi được đưa tới bệnh viện cách đó chừng 1km để được cấp cứu. Tại bệnh viện đó, một người giáo dân được tận tai nghe thông tin có một người đàn ông béo mập tới ra lệnh cho người trực viện rằng “ghi không tổn thương gì” nên sợ không an toàn, họ đã đưa tôi tới viện Việt-Đức để được chữa trị.

Hiện tình trạng sức khỏe của tôi suy yếu nghiêm trọng.

Thưa quý vị,

Rõ ràng, đây là một vụ khủng bố, đánh người vô cớ và đập phá, cướp đoạt tài sản đã xảy ra ở thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Đối tượng bị khủng bố ở đây là linh mục, giáo dân và các trẻ em cô nhi đang được nuôi dưỡng, các giám hộ.

Điều này không phải ngẫu nhiên, khi trước đó đã có văn bản của UBND xã Thủy Xuân Tiên, một văn bản trái pháp luật và chà đạp lên quyền cơ bản của con người.

Trên đây là những điều tôi đã chứng kiến về vụ việc liên quan đến chúng tôi tại thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên sáng ngày 14-4-2012.

Tôi đề nghị:

1. Công an huyện Chương mỹ

sớm làm rõ vụ việc này.

2. Khởi tố hình sự vụ án khủng bố, cố ý đánh người gây thương tích nhằm mục đích giết người, xâm phạm chỗ ở và hủy hoại tài sản của chúng tôi một cách có tổ chức tại thôn Xuân Sen – xã Thủy Xuân Tiên sáng ngày 14-4-2012 trên đây.

Hà Nội, ngày 19-4-2012

Người viết tường trình

Nguyễn Văn Bình

“Đây là một nhóm những người -tôi đã được Cha Lý cung cấp tài liệu- theo đó họ kêu gọi các quyền cơ bản của con người và kêu gọi đa đảng. Đa số họ là những người đang sinh sống tại Việt Nam, rất ít người ở nước ngoài, những người đã sẵn sàng ký vào các văn bản của Khố. Những người sống tại Việt Nam biết rõ nguy cơ khi ký kết các tài liệu và nhiều người trong số họ trong một thời gian qua đã bị bắt giữ. Theo tôi hiểu tại Việt Nam có nhiều tổ chức khác

# KHỐI 8406 - MỘT TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ?

## Tại sao cần Tổ chức Chính trị

.....Nguyễn Quang Duy 12-04-2012.....

Khối 8406 vừa vượt qua 6 năm thử thách để trưởng thành trong đấu tranh giải thể chế độ Cộng sản. Nhiều thành viên của Khối bị bắt, bị khép tội, bị tù hay bị Cộng sản cô lập. Thế mà trong cuộc điều trần trước Tiểu ban Nhân quyền thuộc Ủy ban Ngoại giao Quốc phòng và Thương Mãi Quốc hội Liên bang Úc, ngày 24-2-2012, khi được Dân biểu Philip Ruddock hỏi “*Khối 8406 có phải là một tổ chức chính trị hay không?*” người viết lại trả lời: “*Khối 8406 không phải một tổ chức chính trị. Khối chỉ là một tập hợp của những người đang đấu tranh cho tự do dân chủ*”.

Câu trả lời tạo không ít thắc mắc cho những người đang quan tâm đến vận mệnh dân tộc. Chỉ riêng trên báo Việt Luận - Úc châu đã có hai bạn đọc ông Trần Văn Ý ở Cabramatta và ông Nguyễn Xuân Quang ở Melbourne góp ý về câu trả lời.

**Điều trần làm nhân chứng (witness).**

Khi bắt đầu cuộc điều trần mọi người đều được Dân biểu chủ tọa Laurie Ferguson nhắc nhở Tiểu ban không yêu cầu nhân chứng phải tuyên thệ, nhưng điều trần là một thủ tục pháp lý của Quốc hội. Nếu nhân chứng đưa ra bằng chứng sai hoặc tài liệu gây hiểu lầm là một vấn đề nghiêm trọng có thể bị coi là khinh thường Quốc hội.

Đến buổi chiều ngày 24-2-2012, trong phần điều trần của Dân biểu Tiểu bang Victoria Luke Donnellan, Dân biểu Liên bang Philip Ruddock lại nêu ra câu hỏi về Khối 8406. Ông Ruddock hỏi ông Donnellan: “*Cho tôi biết những gì bạn hiểu về Khối 8406?*” Ông Donnellan trả lời như sau:

*nghau, Việt Tân là một đảng chính trị, còn Khối 8406 không phải là một đảng chính trị vì Khối có người tham gia từ nhiều đảng chính trị khác nhau, họ tập hợp để kêu gọi quyền cơ bản của con người và một thể chế đa đảng”.*

Mục đích chính của Khối 8406 là cổ vũ các chính đảng dân chủ sớm xuất hiện và hoạt động công khai tại VN. Theo Cương lĩnh, mọi thành viên của Khối 8406 được khuyến khích thành lập hay gia nhập các tổ chức chính trị, các đảng chính trị có cùng lý tưởng, mục tiêu, phương cách đấu tranh với Khối 8406.

Mục tiêu chính yếu của Khối 8406 là liên kết mọi tổ chức chính trị và dân sự để đẩy mạnh việc giải thể chế độ CS thành lập một Quốc hội Lập hiến soạn ra một Hiến pháp Tự do, xây dựng một thể chế dân chủ cho VN. Điều 2.6 của Cương lĩnh Khối 8406 ghi rõ khi hoàn thành được mục tiêu này **Khối 8406 sẽ tự động giải thể.**

Việc Khối 8406 sẽ giải thể ngay khi Việt Nam có một Hiến pháp Tự do đồng nghĩa với việc Khối 8406 **không đeo đuổi mục tiêu tham gia vào chính phủ tự do.** Trong khi ấy các tổ chức chính trị hay các đảng chính trị lại có mục tiêu lâu dài là để ra chính sách để được đa số dân chúng chấp nhận và giao trách nhiệm quản lý, điều hành và lãnh đạo đất nước.

Nói tóm lại Khối 8406 chỉ là một tổ chức quần chúng đấu tranh với mục đích tập hợp và liên kết cá nhân tổ chức nhằm giải thể chế độ Cộng sản sớm mang lại tự do dân chủ cho VN.

**Mọi thành viên Khối 8406 đều độc lập**

Khối 8406 gắn liền với hình ảnh



và tinh thần của linh mục Nguyễn Văn Lý, một chiến sĩ dân chủ kiên cường và là một sáng lập viên của Khối. Khối cũng gắn liền với hình ảnh Lm Phan Văn Lợi, một người luôn kiên trì dứt khoát lập trường đấu tranh giải thể CS. Bởi thế nhiều người vẫn nghĩ rằng Khối được thành lập từ những người công giáo. Ngay trong cuộc điều trần, Dân biểu Philip Rudduck đã cho biết suy nghĩ của ông Khối 8406 là tổ chức thuộc Công giáo.

Khối 8406 đã thành hình và hoạt động dựa trên 3 Văn kiện nền tảng của Khối là (1) Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006 ngày 8-4-2006 (2) 10 điều kiện bầu cử Quốc hội ngày 20-6-2006 và (3) Tiến trình Dân chủ hóa Việt Nam ngày 22-8-2006. Muốn gia nhập bạn chỉ cần tuân thủ Cương lĩnh của Khối và mang quyết tâm giải thể chế độ Cộng sản. Bốn tài liệu nói trên rất dễ tìm thấy trên mạng toàn cầu Internet.

Khối 8406 chỉ một tổ chức quần chúng tiên phong đứng lên đấu tranh cho đa nguyên đa đảng, vì vậy Khối 8406 quy tụ được hàng ngàn Phật tử, tín hữu Công Giáo, tín đồ Phật giáo Hòa Hảo, tín đồ Cao Đài, tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm, tín hữu Tin Lành... Khối cũng quy tụ nhiều thành viên từ các đảng chính trị như đảng Thăng Tiến, đảng Vì Dân, đảng Dân Xã, đảng Dân Chủ Phục Hoạt, đảng Dân Chủ Nhân Dân, v.v... Nhiều thành viên của Khối trước đây từng phục vụ trong quân đội hay là đảng viên đảng CS nay đã trở về với hàng ngũ dân tộc. Các thành viên thuộc nhiều tầng lớp xã hội khác nhau. Các thành viên có thể sống trong hay ngoài nước.

Mỗi thành viên Khối, tùy hoàn cảnh và khả năng, độc lập trong phương cách đấu tranh hay phương cách để yểm trợ đấu tranh. Nhờ sự đa dạng này và không có một cơ cấu chặt chẽ như các tổ chức chính trị, Khối 8406 công khai tồn tại qua các cuộc khủng bố và tiếp tục phát triển nhằm thực hiện mục tiêu tối hậu là giải thể chế độ Cộng sản mang tự do dân chủ đến cho Việt Nam.

### **Đảng Cộng sản không phải là một đảng chính trị**

Chúng ta vẫn thường nghe các đảng viên đảng Cộng sản xác nhận họ chỉ là một đảng cầm quyền, còn nói rõ hơn là **đảng cai trị**. Để tồn tại, người cai trị cũng phải biết tìm những phương cách để duy trì sự tồn tại. Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá khứ đã chọn theo Nga Sô để tồn tại. Ngày nay họ chọn con đường theo Tàu bán nước. Họ cũng chọn tận khai mọi tài nguyên và nhân lực quốc gia chỉ để duy trì sự tồn tại của chế độ.

Họ sẵn sàng ra tay đàn áp mọi tiếng nói, mọi khuynh hướng bất đồng.

Theo ngoại bang Nga Tàu, căn bản của đảng Cộng sản là dùng bạo lực để đấu tranh giai cấp, để tranh giành và bảo vệ quyền lực. Vì thế khi trở thành một **đảng cai trị**, các đảng viên luôn tìm mọi cách để kết bè, chia cánh, sẵn sàng sử dụng mọi thủ đoạn như bản nhất chỉ để thâu tóm quyền lực và quyền lợi. Đến độ đảng Cộng sản phải liên tục "chinh đồn nội bộ". Gần đây Nguyễn Phú Trọng đã phải triệu tập hết hội nghị này đến hội nghị khác chỉ để tuyên bố "chinh đồn nội bộ" không thì chết. Còn Nguyễn Minh Triết đã phải tuyên bố "bỏ điều 4 Hiến pháp" là đảng Cộng sản tự sát.

Vì chỉ là một đảng cai trị, đảng CS cầm được quyền nhưng không khả năng nên càng ngày càng đưa đất nước đến chỗ thối bại. Để cai trị, đảng Cộng sản bằng mọi cách nắm giữ hai lực lượng vũ trang là công an và quân đội. Hai lực lượng này lẽ ra là để bảo vệ quốc gia, bảo vệ dân tộc nhưng lại được họ biến thành các lực lượng để bảo vệ chế độ Cộng sản.

Vì chỉ là đảng cai trị, giới cầm quyền Cộng sản sợ nhất là 10 chữ "diễn biến hòa bình, tự diễn biến, tự chuyển hóa" trong đảng và quân đội. Nó nói lên một quá trình tan rã của một đảng cai trị khi đảng này không còn khả năng thích ứng với thời đại.

Bà con ta thường bảo nhau "đừng sợ những gì Cộng sản làm mà hãy làm những gì Cộng sản sợ". Đảng Cộng sản sợ nhất là các đảng viên, là các quân nhân, là các cảnh sát viên mang vũ khí quay về với dân tộc. Vì thế muốn giải thể CS chúng ta cần phải đẩy mạnh việc vận động các lực lượng vũ trang quay về với dân tộc.

### **Chính trị tốt hay xấu?**

Trái gần 70 năm quốc nạn Cộng sản, guồng máy cai trị Cộng sản được thiết lập chỉ nhằm mục đích cai trị dân ta. Đảng, quốc hội, nhà nước, đoàn thể, quân đội, công an... chỉ là những tổ chức để cai trị. Dưới thể chế Cộng sản không có sinh hoạt "chính trị" mà chỉ có sinh hoạt cai trị nhằm phục vụ chế độ Cộng sản. Thế nhưng ít người trong chúng ta nhận ra điều này, từ thân phận của một người bị cai trị chúng đâm ra hồ nghi và đâm ra ngán ngảm hai từ "chính trị". Chúng ta quên rằng chính trị chỉ là làm những việc chính đáng cho đất nước, cho quê hương, cho nhân loại.

Trên báo Việt Luận Úc châu ngày 30-3-2012, bạn đọc Ng. Xuân Quang từ Melbourne đã góp ý người viết như sau: "*Giới bình dân ví von chính trị là 'cục xôi' có mùi vị thơm ngon, rờ vào dính tay, dễ dàng bóp méo, vo tròn*

*tùy ý, nhưng tham ăn nhiều thì nghẹn. Đến Úc định cư, thiên hạ còn bảo nhau chớ có tin mấy ông chính trị gia vì họ thiếu thành tín, xảo ngôn và trí trá. Đi đôi với chính trị là quyền lực nên có những người vì lý tưởng hay vì đam mê quyền lực, họ say sưa năng nổ tham gia chính trị là vậy."*

Gần 30 năm sống tại Úc quan tâm và sinh hoạt chính trị, người viết học hỏi được một điều là động lực tham gia chính trị của các chính trị gia tại Úc chính là vì quyền lực. Lê đương nhiên nếu không có các động lực chính trị thì làm sao họ có thể sinh hoạt chính trị được.

Báo chí Úc hằng ngày bêu xấu các chính trị gia thiếu thành tín, xảo ngôn và trí trá. Thế nhưng người Úc vẫn tin tưởng vào một hệ thống chính trị do chính ông bà cha mẹ họ và chính họ đã xây dựng hàng trăm năm qua. Họ tham gia chính trị là để bảo vệ quyền lợi chính đáng của bản thân và gia đình. Họ tham gia đảng chính trị, họ đi bầu, họ biểu tình đòi tăng lương, họ biểu tình đòi bảo vệ môi trường, họ vận động các dân biểu nghị sĩ thực hiện những điều họ quan tâm, v.v... Qua đó họ thể hiện lòng yêu nước một cách tích cực vì họ đã làm chủ được của đất nước của họ.

Là một người tị nạn Cộng sản, người viết luôn tri ân các đảng chính trị, các chính trị gia Úc và người dân Úc. Không những chỉ vì họ đã mở rộng tâm lòng để tiếp đón những người tị nạn, những người đã bị chính những đồng chủng của họ theo Cộng sản kỳ thị khủng bố. Người viết còn tri ân vì chính nhờ những sinh hoạt chính trị của họ, người viết mới được sống trong một xã hội hài hòa, có được an sinh xã hội, được cơ hội bình đẳng thăng tiến và nhất là có cơ hội để nhận ra những điều tốt đẹp mà các đảng chính trị đã mang lại cho công dân Úc Đại Lợi.

Các thành viên của Khối 8406 không phải là người làm chính trị đúng nghĩa. Chúng tôi là những người đấu tranh. Chúng tôi đấu tranh cho lý tưởng mang lại tự do cho dân tộc Việt Nam.

Khối 8406 một tập hợp của những đấu tranh lại công khai tuyên bố sẽ giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ xây dựng một Hiến pháp Tự do cho Việt Nam. Yêu nước yêu tự do chính là động lực cho những người Việt Nam chọn con đường đấu tranh giành lại tự do cho dân tộc Việt Nam. Chúng tôi gắn bó với nhau chỉ vì yêu nước và yêu tự do.

Sự thực vẫn phải là sự thực. Một mai khi Việt Nam đã có một Hiến pháp Tự do, Khối 8406 sẽ giải thể

theo đúng Điều 2.6 Cương lĩnh Khối đã ghi rõ.

Mặc dù Khối không phải là một tổ chức chính trị, chúng tôi luôn luôn khuyến khích các thành viên thành lập hay gia nhập các tổ chức chính trị. Tại Úc châu chúng tôi còn có những thành viên tham gia vào chính đảng Úc và sinh hoạt chính trị Úc.

Có bạn đọc hỏi: thế người viết đã gia nhập đảng chính trị nào chưa? Để có thể làm việc được với nhiều tổ chức chính trị khác nhau, người viết chưa tham gia vào bất cứ đảng chính trị nào. Người viết chỉ xin được làm cảm tình viên của tất cả các tổ chức chống cộng hay đảng chống cộng.

#### **Việt Nam cần đa đảng chính trị**

Mỗi quốc gia trong mỗi lúc có hoàn cảnh khác nhau, mỗi quốc gia lại được hình thành từ nhiều tầng lớp xã hội khác nhau, các tầng lớp này lại luôn thay đổi theo hoàn cảnh của cá nhân và xã hội. Vì thế không lạ gì khi quyền lợi và ý kiến chính trị mỗi người dân đều khác nhau có khi lại trái ngược nhau.

Khi quần chúng đã nhận thức được lợi ích chính trị thì những người cùng một xu hướng chính trị, có cùng chung các quyền lợi thường tập hợp nhau thành những tổ chức chính trị. Mỗi tổ chức chính trị sẽ đề ra những chính sách theo quan niệm xu hướng chính trị của mình. Các tổ chức chính trị cạnh tranh nhau qua những chính sách do tổ chức của mình đề ra và khả năng thực hiện chính sách, nhờ đó xã hội càng ngày càng trở nên tiến bộ, đời sống dân chúng được cải thiện và đất nước mỗi ngày trở nên tốt đẹp hơn.

Nói một cách khác, cuộc đấu tranh chính trị là một cuộc đấu tranh trường kỳ giữa các tổ chức chính trị với nhau. Tổ chức nào đề ra các quốc sách phù hợp với nguyện vọng của đa số người dân trong từng giai đoạn sẽ được người dân trao cơ hội để thực hiện.

Trước khi một quốc sách được hoàn thành thì các tổ chức chính trị phải đưa ra các quốc sách mới và phải vận động để toàn dân ủng hộ quốc sách mới này, hầu được tiếp tục lãnh đạo quốc gia. Hành động chính trị luôn luôn có tính cách trường kỳ, và lúc nào chính trị cũng đồng lấy vai trò lãnh đạo đưa đất nước thăng tiến.

Việt Nam trong hoàn cảnh hiện nay lại cần nhiều tổ chức chính trị, nhiều đảng chính trị để âm thầm tập hợp những người có cùng khuynh hướng chính trị nhằm đẩy mạnh công cuộc đấu tranh dân chủ hóa VN.

Người viết gia nhập Khối 8406 vì mục tiêu chính của Khối là đấu tranh

giải thể chế độ Cộng sản, thành lập một Quốc hội Lập hiến soạn ra một Hiến pháp Tự do cho VN. Người viết tin rằng khi Việt Nam chưa có một Hiến pháp Tự do thì không một cá nhân, một đảng hay một tổ chức chính trị nào có thể đưa đất nước thoát khỏi vòng suy thoái đưa đất nước đi lên hòa nhập cùng nhân loại. Một hiến Pháp mới cần phải tập trung được nhiều khuynh hướng khác nhau để đưa ra một mô hình thích hợp nhất với hoàn cảnh Việt Nam. Vì thế nhu cầu cần nhiều tổ chức chính trị nhiều đảng chính trị trong hoàn cảnh hiện nay là một nhu cầu vô cùng thiết yếu.

Đảng Cộng sản cũng rất sợ khi chúng ta có tổ chức. Khi có tổ chức, một người chúng ta sẽ phát triển thành mười, mười phát triển thành trăm, trăm phát triển thành ngàn, và cứ thế, triệu người có tổ chức đang đứng lên để giành lại tự do, để xây dựng dân chủ, công bình, bác ái, đưa đất nước tiến lên hòa nhập vào thế giới văn minh. Mỗi thành viên Khối 8406 trưởng thành trong đấu tranh chính trị sẽ là những hạt nhân cho sự ra đời và phát triển của các đảng các tổ chức chính trị.

#### **Khối 8406 - con đường sẽ vượt qua**

Trong quá khứ chúng ta thường vạch lằn ranh quốc cộng, thiện ác, chính tà, đúng sai, bạn thù... để bảo vệ chính kiến, bảo vệ lập trường. Đây là con đường dễ chọn. Chúng ta không cần đối thoại với bất cứ những ai khác suy nghĩ, khác phương cách đấu tranh với chúng ta. Nhờ vậy ở Hải Ngoại chúng ta đã giữ vững được thành trì chống cộng và cũng nhờ vậy ở trong nước chúng ta mới bảo tồn được lực lượng.

Thời thế đã thay đổi. Để giành lại tự do, chúng ta phải chuyển từ thế thủ sang thế công, những thành viên của Khối 8406 chính là những người tiên phong nhận lãnh trách nhiệm nối liền giữa những người trước đây theo Cộng sản hay thuộc gia đình Cộng sản với những người không đội trời chung với Cộng sản, giữa những người đeo đuổi cách thức chống cộng khác nhau, giữa những người khác tôn giáo, khác tổ chức chính trị, khác hoàn cảnh xã hội... giữa quốc nội và hải ngoại. Vai trò của những thành viên Khối 8406 là tập hợp là kết nối là liên kết mọi cá nhân và lực lượng thành một Khối. Để từ đó phong trào đấu tranh dân chủ có thể vươn lên công khai, trực diện và chủ động giải thể thiểu số cầm quyền Cộng sản.

Sáu năm qua, mỗi bước đi của Khối 8406 là một bước lùi của thiểu số cầm quyền Cộng sản. Vì thế đảng

Cộng sản đã thẳng tay đàn áp Khối 8406. Hiện nay 25 thành viên của Khối đang ở trong tù và 27 thành viên khác của Khối đang bị bạo quyền Cộng sản cô lập. Là một tổ chức đấu tranh quần chúng, Khối 8406 sẽ tiếp tục sát cánh với đồng bào cho đến ngày Việt Nam tự do. Con đường đấu tranh cho đa nguyên đa đảng tại Việt Nam tuy khó khăn nhưng đích đến mỗi ngày một gần hơn.

Ở trong nước anh chị thành viên Khối đang ngày đêm trực diện với bạo quyền Cộng sản. Ở hải ngoại chúng tôi nhận lãnh vai trò yểm trợ, vì thế chúng tôi rất cần sự ủng hộ cả tinh thần lẫn vật chất để có thể hoàn thành nhiệm vụ đã được Tổ quốc giao cho.

*(Chúng tôi xin phép bỏ đoạn cuối vì đã mất tính thời sự. TDNL)*

**Melbourne, Úc Đại Lợi**  
**Nguyễn Quang Duy**  
**12-04-2012**

### **Việt Nam : Một nông dân bị bắt vì tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền"**

AFP, trích dẫn báo chí trong nước hôm 19-04-2012, cho biết một người Việt Nam, ông Võ Viết Dziel, đã bị bắt vì có "những hoạt động nhằm lật đổ chính quyền và gây rối, cản trở những lễ hội kỷ niệm ngày 30 tháng Tư". Ngày bắt giữ không được công bố.

Ông Võ Viết Dziel, 41 tuổi, ngụ tại Kiên Giang, miền nam Việt Nam, làm nghề nuôi trồng thủy sản, đã bị khởi tố và bắt giam, sau khi công an phát hiện ra ông Dziel có quan hệ với đảng Phục Hưng Việt Nam, một tổ chức ủng hộ dân chủ hóa, được thành lập từ năm 1978, ở Los Angeles, Hoa Kỳ, nhưng ít được biết đến, bị cấm hoạt động ở Việt Nam.

Theo công an Việt Nam, các thành viên của tổ chức này có ý định «gây chia rẽ đoàn kết dân tộc», «sử dụng thiết bị máy chèn phá sóng nhằm mục đích tuyên truyền chống phá, nhân dịp lễ 30/04».

Ông Dziel còn bị cáo buộc là chịu trách nhiệm rải truyền đơn chống Nhà nước và gây ra những rối loạn trong cộng đồng người Hoa ở tỉnh Bình Dương, gần Sài Gòn.

Vấn đề chính quyền Hà Nội, ông Dziel còn được đào tạo, huấn luyện, nhận chỉ thị và tiền bạc của đảng Phục Hưng Việt Nam. Nhóm này có liên lạc phối hợp với các tổ chức khác của người Việt tỵ nạn ở hải ngoại để thành lập «Lực lượng Dân tộc Cứu nguy Tổ quốc nhằm bôi xấu vai trò lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam, lật đổ Nhà nước».

**Đức Tâm, RFI 19-04-2012**

# CON HỔ TỘI TỆ

**Dustin Roasa 17-04-2012**



**Việt Nam có thể xem như một câu chuyện thành công, nhưng với sự tan băng gần đây của Miến Điện, Việt Nam bây giờ là xứ sở đàn áp nhất Đông Nam Á.**

Gần bốn thập kỷ sau khi chiến tranh Việt Nam kết thúc, kẻ cựu thù của Mỹ được thế giới coi như là một câu chuyện thành công. Nó tự hào có một nền kinh tế đang bùng nổ, một tầng lớp trung lưu ngày càng nhiều, rồi các ngành công nghiệp du lịch và sản xuất phát triển mạnh. Nhưng trong khi các cải cách chính trị đang biến đổi Miến Điện, Việt Nam lại có nguy cơ trở thành một cái gì đó khác hẳn: quốc gia đàn áp nhất tại Đông Nam Á. Tuần này, các công tố viên tại một tòa án ở thành phố Hồ Chí Minh đã cáo buộc ba nhà dân báo (blogger) Việt Nam về tội "tuyên truyền chống nhà nước", vụ mới nhất trong một loạt các vụ bắt giữ nhằm bịt miệng một phong trào đối lập ngày càng gia tăng.

Trong khi Miến Điện đang mở rộng tự do thì Việt Nam tiếp tục đàn áp giới bất đồng chính kiến. Kể từ ngày 13 Tháng Giêng, khi chính quyền quân sự Miến Điện trả tự do cho hàng trăm tù nhân chính trị trong một cuộc đại xá, thì các lực lượng an ninh Việt Nam lại bắt giữ ít nhất 15 nhà bất đồng chính kiến và kết án tù 11 người khác. So với Aung San Suu Kyi vừa mới chiến thắng bầu cử và đang chuẩn bị nhận ghế tại Quốc hội, những khuôn mặt đối lập nổi bật nhất của Việt Nam đang mòn mỏi trong lao tù, bị quản thúc tại gia, hoặc trong các trại cải tạo (đúng vậy, danh từ này vẫn còn được sử dụng). Và đang khi Miến Điện cấp thị thực cho các phóng viên nước ngoài và nới lỏng sự kiểm soát báo chí quốc nội, Việt Nam vẫn tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các nhà báo ngoại quốc lẫn địa phương và ngăn chặn Facebook cùng các trang web "nhạy cảm" khác, khiến tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới phải xếp Việt Nam vào hạng chót giữa các quốc gia Đông Nam Á trong Chỉ số Tự do Báo chí năm 2011-2012 của họ. Nói theo kiểu so sánh, Việt Nam chỉ đứng trước Trung Quốc hai vị trí mà thôi, xếp hạng 172 trong số 179 quốc gia tất cả.

*"Việt Nam đang bắt đầu nhận ra rằng nếu cứ tiếp tục đàn áp nhân quyền, họ sẽ bị so sánh ngoài ý muốn với Miến Điện như là kẻ ngược đãi*

*nhân quyền tồi tệ nhất trong ASEAN",* Phó giám đốc phân bộ Châu Á của Human Rights Watch, ông Phil Roberson đã nói như vậy.

Đàn áp chính trị không mới tại Việt Nam. Kể từ cuộc sụp đổ của Sài Gòn năm 1975, Đảng Cộng sản đã cai trị với một bàn tay sắt. Nhưng những năm tháng cô lập của Chiến tranh Lạnh và một sự thiếu vắng đối lập có tổ chức trong nước --chưa kể đến mặc cảm tội lỗi của phương Tây do cuộc chiến và mối thiện cảm ý thức hệ còn sót lại đối với Hà Nội giữa các phân cánh tả-- đã khiến người ta ít chú ý đến thành tích nhân quyền tồi tệ của xứ sở này. Khi chính quyền mở cửa kinh tế thập niên 90, các nhà đầu tư ngoại quốc cùng những kẻ tha hương bắt đầu đổ vào, và kể từ đó sự chú ý của quốc tế tập trung chủ yếu vào phép lạ kinh tế của Việt Nam. Đất nước đi từ tình trạng một trong những nước nghèo nhất thế giới giữa thập niên 80, với thu nhập bình quân đầu người dưới 100 đôla, lên thành một Con hổ châu Á với tốc độ tăng trưởng nhanh chóng và thu nhập bình quân đầu người 1.130 đôla vào cuối năm 2010. Đối với thế giới bên ngoài, vốn từng báo trước những cải cách kinh tế của chính quyền, Việt Nam xem ra đã mạnh mẽ ở trên con đường của sự tự do hóa hậu Chiến tranh lạnh mà nhiều quốc gia trong khối Liên Xô cũ đã chọn. Thế giới cũng đã không làm tổn thương hình ảnh của chính quyền, hình ảnh hàng triệu người ngoại quốc du lịch và sinh sống tại Việt Nam không mấy bị phiền hà bởi các hạn chế về ngôn luận và hội họp vốn là một thực tế hàng ngày cho người Việt.

Bắt chấp ngoại diện tự do hóa ấy, thành phần lãnh đạo cốt lõi hiện thời của Đảng Cộng sản vẫn bảo thủ về mặt chính trị như trước kể từ khi đất nước thống nhất. Dẫn đầu bởi một nhóm quan chức bao gồm Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch Trương Tấn Sang, nhóm nội bộ này đã đàn áp không thương tiếc **Khởi 8406**, một phong trào ủng hộ dân chủ lớn lên trong nước theo kiểu *Hiến chương 77* của Tiệp Khắc. Được thành lập năm 2006, nhóm đã thu hút hàng ngàn ủng hộ viên công khai --và giống như nhiều phong trào kín đáo hơn trước đó-- chính quyền đã chặn đầu nó bằng cách ném hàng tá người tổ chức đầu não vào ngục. Ngoài ra,

nhà chức trách còn nhắm đến các lãnh đạo tôn giáo, bao gồm sư sãi Phật giáo và linh mục Công Giáo, vốn ủng hộ một sự bao dung tôn giáo lớn hơn; và trong những năm gần đây, họ cũng đã sách nhiễu lần bỏ tù các thành phần dân tộc chủ nghĩa Việt Nam kêu gọi quốc gia đứng lên chống lại Trung Quốc. Bất chấp những sự rủi ro, các nhà hoạt động Việt Nam vẫn tiếp tục lên tiếng về đa nguyên chính trị, vẫn nạn tham nhũng và tự do ngôn luận - với hậu quả là vào tù hay trở thành tị nạn chính trị.

Sự tan băng bên Miến Điện có thể xem như là món quà lớn nhất cho họ. Những thay đổi ở đó sẽ thách thức suy nghĩ thiên cận về Việt Nam trong cộng đồng quốc tế và mang nhân quyền đặt lên hàng đầu. Ít nhất thì giới lãnh đạo Việt Nam cũng đang lo ngại điều này xảy ra, theo các quan sát viên lâu dài về đất nước này. *"Giới lãnh đạo đang theo dõi sát những bước phát triển ở Miến Điện và họ lo ngại"*, ông Nguyễn Mạnh Hùng, một chuyên gia về chính sách đối ngoại của Việt Nam tại đại học George Mason đã nói như vậy. *"Trong quá khứ, Việt Nam đã sử dụng vai trò của mình trong ASEAN để thúc đẩy Miến Điện thay đổi. Nhưng bây giờ, Miến Điện đang di chuyển nhanh hơn Việt Nam."* Giới lãnh đạo tại Hà Nội xem ra đã tính sai: Trước đây, mối quan tâm về nhân quyền ở Miến Điện đã gây trở ngại cho tính hợp pháp quốc tế của ASEAN, vì thế Việt Nam và những quốc gia khác đã kín đáo yêu cầu nhóm sĩ quan cải tổ. Nhưng điều họ đã không dự tính, đó là Miến Điện đã quay ngoắt 180 độ và kết quả là một cuộc cải cách quyết liệt. Với Miến Điện ngày càng ít giống một nhà nước công an trị, Hà Nội đang lo ngại sẽ bị soi xét ngoài ý muốn. *"Nếu Miến Điện cải thiện về nhân quyền và được khen thưởng, thì Việt Nam cũng cần đáp ứng các tiêu chuẩn tương tự"*, ông Carl Thayer, một chuyên gia về Việt Nam tại Học viện Lực lượng Quốc phòng Úc nói. Giới lãnh đạo Việt Nam cũng sợ mất vai trò của họ như là trung gian chủ chốt của ASEAN giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. *"Việt Nam lo rằng Miến Điện đang trở thành kẻ đáng yêu nhất của ASEAN"*, ông Thayer nói.

Các lo ngại ấy cung cấp cho những ai quan tâm về nhân quyền tại Việt Nam một cái gì đó khan hiếm trong những năm gần đây: ảnh hưởng. Đảng Cộng sản từ lâu đã gạt hái được những phần thưởng thường dành cho các chế độ độc tài cô lập như là sự khích lệ để thay đổi -- thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới,

các quan hệ ngoại giao được cải thiện, và các thỏa thuận thương mại ưu đãi -- mà không cần phải nhượng bộ thực sự về nhân quyền như thủ tục đòi hỏi. Nhưng đang khi Việt Nam lo lắng về việc bị bỏ lại đằng sau ở Đông Nam Á, thì các chính phủ Hoa Kỳ và Âu châu, từng tuyên bố quan tâm về cải cách chính trị tại Việt Nam, nên tận dụng và áp dụng các áp lực nhất quán và mạnh mẽ từng thiếu vắng trong quá khứ.

Vi ngày càng quan tâm đến các ý đồ của Trung Quốc trong khu vực, đặc biệt về sự tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên các hòn đảo giàu tài nguyên tại biển Đông (nguyên văn: biển Nam Trung Hoa), giới lãnh đạo Việt Nam đã bắt đầu các cuộc thảo luận với chính quyền Obama về hợp tác quân sự. Đây là thời cơ tự nhiên để áp lực người Việt Nam về nhân quyền, và cho đến nay nhiều quan chức Hoa Kỳ đã và đang có những phát ngôn đúng. "Có một số hệ thống vũ khí mà người Việt Nam thích mua hoặc nhận từ chúng tôi, và chúng tôi muốn có thể chuyển giao các hệ thống này cho họ. Nhưng điều đó không thể xảy ra trừ phi họ cải thiện hồ sơ nhân quyền của họ", Thượng nghị sĩ Joe Lieberman đã nói thế sau khi thăm Hà Nội với Thượng nghị sĩ John McCain trong tháng Giêng. Giới lãnh đạo Việt Nam đang phải đối mặt với áp lực từ nhân dân của họ, buộc họ đứng lên chống lại kẻ thù lịch sử là Trung Quốc, và sự trở lại của quân đội Mỹ sẽ làm cho hải quân Việt Nam trở thành một đối thủ cạnh đáng gờm hơn nữa trong vùng biển Đông (Nam Trung Hoa).

Nhưng nếu Miến Điện đã và đang cho thấy điều gì đó, thì đó chính là: sự chú ý quốc tế từ các nhà hoạt động, các nhà báo và các nhóm nhân quyền rất cần thiết trong việc nhắc nhở các chính phủ Tây phương theo dõi các kiểu hứa hẹn về nhân quyền. Miến Điện sẽ không nhận được phần thưởng quá sớm mà không kèm theo những cải cách; vì phản kháng của quốc tế sẽ rất lớn. Ngoài ra, bà Aung San Suu Kyi --y như vô số nhà bất đồng chính kiến khác khắp thế giới-- đã nói nhiều lần về tầm quan trọng luân lý ban tặng cho sự nghiệp của họ nhờ sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế.

Vấn đề với phong trào ủng hộ dân chủ Việt Nam là nó chưa chiếm được tâm trí quốc tế như Miến Điện, Tây Tạng hoặc Trung Quốc -- mặc dù các thành viên đang ủng hộ những lập trường tương tự và đang chịu những hy sinh cá nhân tương đương. "Chúng tôi không có bất kỳ nhà lãnh đạo nào đã giành được giải Nobel

Hòa bình như đức Đạt Lai Lạt Ma hay bà Aung San Suu Kyi. Đây là những tiếng nói có ảnh hưởng quốc tế", lời của ông Nguyễn Quốc Quân, một bác sĩ người Mỹ gốc Việt có em trai là bác sĩ Nguyễn Đan Quế, một nhà hoạt động nổi bật vốn đã trải qua hơn 30 năm trong tù và nay đang bị quản thúc tại gia. Nguyễn Quốc Quân đại diện cho phong trào ở hải ngoại trong những cuộc gặp với các chính phủ nước ngoài, một nhiệm vụ kiểu Sisyphé (nặng nhọc mà chẳng bao giờ ngừng). "Chúng tôi phải làm việc rất vất vả để gây chú ý cho mọi người. Mọi người vẫn chưa muốn nói về Việt Nam vì cuộc chiến. Nhưng càng nói bao nhiêu, chúng tôi càng phơi bày được những lạm quyền của chính phủ Việt Nam bấy nhiêu", ông nói. Hai thành viên Quốc hội Mỹ đã đề cử bác sĩ Nguyễn Đan Quế cho giải Nobel Hòa bình năm nay.

Miến Điện cũng đã cho thấy rằng dự đoán các chế độ sẽ thay đổi cách nào và khi nào là một trò chơi tâm phào vô nghĩa. Nhưng nếu lịch sử hiện đại là hướng dẫn viên cách nào đó, thì nhân dân Việt Nam đã chứng tỏ rằng họ hoàn toàn có khả năng đứng lên để chống lại áp bức. Chính quyền hiện nay đã được nhắc nhở về điều đó suốt các sự kiện chưa từng thấy trong tháng Giêng rồi. Bên ngoài thành phố ven biển phía Bắc là Hải Phòng, một nông dân nuôi cá đã cảm đầu một cuộc nổi dậy vũ trang chống lại chính quyền địa phương đang mưu tính tịch thu đất của ông sau khi hợp đồng thuê của ông hết hạn (sở hữu đất đai không được phép ở Việt Nam). Ông đã trở thành một anh hùng dân tộc, và trong một chuỗi các

sự kiện đầy kịch tính, chính quyền trung ương và truyền thông nhà nước ban đầu chỉ trích người nông dân, sau đó quay sang bảo vệ anh. Năm tới, những hợp đồng thuê đất tương tự sẽ hết hạn khắp cả nước, có khả năng ảnh hưởng đến hàng vạn dân làng nghèo. "Đây là một quả bom hẹn giờ chờ nổ", tiến sĩ Thayer nói.

Cho đến nay, Đảng Cộng sản đã thành thạo trong việc điều hướng các quả bom hẹn giờ như thế - cũng như gọt dũa câu chuyện biển một Việt Nam đương đại nên một thành công kinh tế và ổn định chính trị. Nhưng với những thay đổi tạo nên bởi một Miến Điện quay chiều, và song song là việc Đảng Cộng sản Việt Nam đàn áp mọi sự chỉ trích nó, đã đến thời buổi nhân quyền rất cực làm trung tâm điểm trong các quan hệ của phương Tây với Việt Nam. Phong trào ủng hộ dân chủ của đất nước -- bị bao vây nhưng được củng cố bởi nhiều năm tháng bị bách hại-- nói rằng họ đã sẵn sàng để kể câu chuyện của mình cho cả thế giới. Nguyễn Quốc Quân, người tiếp xúc thường xuyên với bào đệ bất đồng chính kiến là Nguyễn Đan Quế, đã nhớ lại một cuộc trò chuyện giữa hai người mới đây: "Chú ấy bảo với tôi rằng mọi thứ nay đã khác rồi. Dân chúng không còn sợ hãi như 10 năm trước đây. Ngày càng có nhiều người trẻ dần dần nhập cuộc". Ông nói tiếp: "Họ càng bất nhiều người thì phong trào càng lớn mạnh hơn".

**Bản dịch của Tự Do Ngôn Luận**  
[http://www.foreignpolicy.com/articles/2012/04/17/the\\_terrible\\_tiger?page=0,1](http://www.foreignpolicy.com/articles/2012/04/17/the_terrible_tiger?page=0,1)

## 37 NĂM thông nhất! miền nam có đảng!

—Trần Duy Huỳnh 20-04-2012—

"Đêm chong đèn, ngồi nhớ lại,  
từng câu chuyện ngày xưa..." (Trịnh Công Sơn)

Có cuộc chiến nào mà hai bên không bắn giết nhau, không thù hận nhau? Tại sao chiến tranh chấm dứt lâu rồi mà lòng thù hận vẫn chưa nguôi?

37 năm đã qua. Ngày ấy, người dân hai miền, người lính hai bên nghĩ rằng từ đây anh em thôi chém giết nhau, giã từ vũ khí, tiếng súng đã ngưng và thời chết chóc đã qua.

Ai không mơ ước thanh bình khi cuộc chiến dữ dội, đẫm máu đã chấm dứt? Người lính, dù đứng bất cứ bên nào thì cũng là người Việt Nam, họ chính là những người mơ ước cuộc sống thanh bình mãnh liệt nhất.

Phải chi ngày ấy, đảng làm đúng lời đảng nói: "Giữa chúng ta không có kẻ thắng người thua, chỉ có nhân dân là người chiến thắng" (\*).

Phải chi ngày ấy, đảng hàn gắn vết thương trong lòng từng người, từng gia đình, cùng nhau xây dựng lại những tan vỡ trên hai miền đất nước.

Nhưng không, đảng đã say men “chiến thắng miền Nam” như thú say máu con mồi, đảng xây thêm nhà tù, dựng trại cải tạo và nhân danh kẻ chiến thắng, đập hết, phá hết, bắt chấp đúng sai, hay dở.

Phải chi ngày ấy, đảng đừng lấy hận thù đối xử với nhau, đừng đẩy người thua cuộc đi cải tạo không biết ngày về, đừng buộc gia đình họ đi kinh tế mới để mặc sống chết; Đừng lấy cơ cải tạo xã hội, cải tạo tư tưởng, phân chia nhân dân ra thành phần này thành phần nọ để rồi dựng lên một xã hội, mà chung quy, trong đó chỉ có hai thành phần chính là “có công” và “có tội” với cách mạng, cuộc “cách mạng vô sản” do ĐCS tiến hành từ năm 1954

37 năm đã trôi qua, quê hương Việt Nam, dân tộc Việt Nam vẫn phải bị ngụp lặn trong vũng lầy ý thức hệ XHCN. Cùng bằng thời gian này, nước Nhật, một đất nước tan hoang sau Đệ nhị Thế chiến đã trở thành cường quốc thế giới. Cũng bằng thời gian này, nhiều nước ở Châu Á, nghèo hơn miền Nam VN năm 1975, đã vươn lên thành rồng.

Nếu dân tộc chúng ta đừng bị áp đặt phải theo lý tưởng CS chủ nghĩa, cái chủ nghĩa mà ngày xưa, chính cha đẻ nó khi đến cuối đời đã muốn tìm cách chỗi bỏ vì tính mâu thuẫn của nó và ngày nay bị loài người lên án là chủ nghĩa diệt chủng.

Nếu đất nước chúng ta không bị ép buộc phải xây dựng XHCN, cái xã hội mà ngày nay chỉ còn rất ít người theo mà chính ĐCS cũng mơ hồ không biết nó như thế nào!

Nếu lời xin lỗi nhân dân của lãnh đạo đảng CS và những giọt nước mắt muộn màng của Hồ Chí Minh sau cuộc Cải cách Ruộng đất làm chết oan hàng trăm ngàn người miền Bắc năm 1954, đảng CS hiểu ra rằng xây dựng XH theo lối đấu tranh giai cấp và chuyên chính bạo lực của chủ nghĩa Cộng sản chỉ đem đến đau thương, tan vỡ cho dân tộc thì ngày nay hiện tình đất nước có lẽ khác hơn chăng?

Đảng CS không phải là những con thú hoang man rợ mà tại sao lại đối xử bất nhân với người bại trận và với chính đồng bào mình? Chỉ vì

đảng CS là những con người bệnh hoạn, bệnh hoạn đến mất nhân tính do tôn thờ lý tưởng Cộng sản. Lý tưởng CS đã làm cho lãnh đạo Đảng CS có những suy nghĩ mê muội lệch lạc khác với suy nghĩ bình thường của con người, của dân tộc.

Chính vì cùng lý tưởng CS mà đảng thờ ơ khi Trung Quốc đánh chiếm Hoàng Sa năm 1974. Sự bệnh hoạn đó càng tăng khi đảng ra tay đàn áp những người phản đối Trung Quốc ức hiếp ngư dân.

Hành động đàn áp những người yêu nước phản đối sự xâm lược của Trung Quốc là hành động đàn áp truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc. Mà từ trước đến nay, thành tích của đảng không phải là phá vỡ truyền thống dân tộc hay sao?

Ngày 30-4-1975, đảng CS mới là kẻ chiến thắng chứ không phải nhân dân hay những người đã hy sinh xương máu cho sự chiến thắng đó.

Từ ngày ấy, đảng đã độc quyền thâu tóm mọi thứ vào tay đảng, từ tư tưởng, quyền lực chính trị đến quyền lợi kinh tế. Đảng tha hồ áp đặt, chia chác và ban bố cho những kẻ, kể cả tôn giáo và ban đảng xem là thuốc phiện, nếu phục tùng đảng. Đảng có phục vụ nhân dân không? câu trả lời là KHÔNG!

Hãy nhìn hiện tình đất nước hiện nay thì rõ. Nền kinh tế lạc hậu chỉ có bề nổi và gần như hoàn toàn lệ thuộc nước ngoài. Sau 37 năm, các mặt hàng sản xuất trong nước vẫn phải lệ thuộc 80% nguyên liệu nhập khẩu. Các tập đoàn kinh tế Nhà nước sử dụng tới 45% vốn toàn xã hội nhưng chỉ để chia chác với nhau quyền lợi và quyền lực, đóng góp rất ít cho xã hội.

Các tập đoàn kinh tế đó, con đẻ của đảng và nhà nước, đã thao túng nền kinh tế với sự giúp sức của cơ chế định hướng XHCN và sự che chở của lãnh đạo đảng CS, nó là nguồn tiền của lãnh đạo. Nhưng nó cũng là nguyên nhân gây ra lạm phát làm cho đời sống nhân dân khốn đốn hiện nay mà chưa có cách nào khắc phục nổi.

Ngân hàng được mở ra chủ yếu là để góp vốn phục vụ các tập đoàn này, là nguyên nhân gây thiếu thanh khoản, giết chết các doanh nghiệp

tư nhân, gây ra nạn thất nghiệp trầm trọng trong xã hội và làm cho nông dân thấp cổ bé miệng chịu thiệt thòi, suốt đời thiếu nợ, không thoát ra khỏi cảnh nghèo đói.

Tham nhũng, nói láo và phong bì lót tay đã trở thành văn hóa giao lưu trong cuộc sống hàng ngày.

Nạn cướp đất của dân tràn lan từ Nam ra Bắc không có gì kiểm soát hay kiểm chế được vì nạn phe nhóm và tham nhũng.

Từ 30-4-1975, 37 năm đã trôi qua, người dân chuyển từ sống trong sợ hãi sang sống trong vừa bất an vừa sợ hãi. Bất an trong mọi lãnh vực, từ thời tiết, môi trường, văn hóa, đạo đức xã hội, chính trị, kinh tế, giáo dục, giao thông cho đến y tế. Người sống đã thế, người chết cũng không thoát ra được, những vụ cưỡng chiếm, san bằng đất nghĩa trang là một thí dụ.

Ngày nay đảng CS không còn có thể đổ thừa cho “tàn dư Mỹ Ngụy”, cho “thực dân, đế quốc” cho “cấm vận kinh tế” được nữa vì đảng biết chính đảng là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”, nghị quyết 4 về “chinh đốn đảng” vừa rồi là một minh chứng cụ thể nhất.

Ngày nay “cách mạng vô sản” không còn hiệu nghiệm vì đảng đã quá giàu rồi. Cái nghèo, cái khổ của dân thì ai cũng biết, nhưng cái giàu của lãnh đạo đảng đang nằm ở đâu đó thì khó ai biết được.

Lá bùa đạo đức HCM thì lại bị chính lãnh đạo và đảng viên cao cấp của đảng làm phá sản. Đảng bây giờ nhìn đâu cũng thấy “phản động”, cũng thấy “nguy cơ diễn biến hòa bình”, đảng chỉ còn biết dựa vào sự gian xảo, lưu manh của bọn Mafia xã hội đen và bạo lực của công an “nhân dân” để bảo vệ mình.

37 năm thống nhất cả nước dưới sự lãnh đạo của đảng CS, đất nước VN chỉ còn là những khẩu hiệu. Một trong những khẩu hiệu thể hiện rõ nét nhất bản chất của đảng CS là khẩu hiệu “Công An Nhân Dân Chi Biết Còn Đảng Còn Minh”.

**TDH (cha Trần Huỳnh Duy Thức)**  
[danlambaovn.blogspot.com](http://danlambaovn.blogspot.com)

(\*) Tướng Trần Văn Trà nói với Tướng Dương Văn Minh ngày 1-5-1975 tại dinh Độc lập.

# Mùa Xuân VN bao giờ đến

Nguyễn Thị Quảng Bình 29-04-2012

Mùa hè năm 2005, cả nước nóng sốt lên vì một bài trong số báo ra ngày 8-6-2005, ông phó tổng biên tập bị mất chức, toàn bộ số báo bị tịch thu khi vừa kịp ra khỏi cổng tòa soạn, không để một tờ lọt lưới. Những số báo mà các đại lý nhanh tay giấu được ngay lập tức được bán với giá gấp 10 lần (20.000 đồng một tờ). Tại Sài Gòn, nơi tác giả lấy bối cảnh để viết, giá lên gấp 20, 30 lần.

Tất nhiên tác giả "nổi loạn" cũng bị trách nhiệm liên đới, nghĩa là bị mời lên gặp chính quyền với một lô câu hỏi chất vấn, tên bị ghi vào sổ đen, hưởng sự quản lý chăm sóc đặc biệt, không những PA 25 (phụ trách văn hoá phân động) mà cả PA 35 (cục phần gián nữa).

Trên đây là lời giới thiệu trên mạng về chuyện Chị Cả Bồng, người mẹ nhà quê khốn khổ đã phát điên khi đứa con út ở thành phố chẳng may tử nạn xác được đưa vào nhà thương và bị bọn y sĩ bắt lương cất trộm túi mật của em để làm thuốc cho mấy tay cán bộ. Cậu của em là kỹ sư Hoàng dù biết chuyện nhưng trước cường quyền, đành bất lực im lặng thúc thủ. Dĩ nhiên tác giả Phạm Lưu Vũ chỉ viết chuyện hư cấu, nhưng sự thật về xã hội VN cũng hiển hiện trong ấy nên nhà cầm quyền mới cuồng cuồng đổi phó. Bây giờ 5-6 năm sau chuyện đã thành sự thật. Xin tóm tắt bản tin sau đây về sự tàn ác, man rợ, vô nhân tính của 1 cơ quan y tế xã hội chủ nghĩa:

## Vào viện mổ mắt, còn lại thi hài mất nội tạng. Bệnh viện Y Dược Sài Gòn ăn cắp nội tạng?

Theo blog Tumasic.tk 29-5-2010: Bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1946, ngụ tại ấp Phú Ninh xã Phú Phong quận Châu Thành tỉnh Tiền Giang, sáng ngày 17-5 do có vấn đề về mắt, bà đi lên bệnh viện Đại học Y dược, quận 5, thành phố Sài Gòn để khám và điều trị. Bệnh viện yêu cầu bà phải nhập viện ngay để mổ mắt với chi phí ước tính lên tới 27 triệu đồng. Bà nhập viện ngay buổi sáng 17 hôm đó. Tới 16g cùng ngày, bệnh viện trao trả thi hài bà về gia đình. Bất ngờ, thi hài bà Bé không có nội tạng, bụng bị mổ bung ra, không còn một giọt máu, khô quắt. Ngay sau đó, khi đưa về tới địa phương, một người được thân nhân bà Bé gọi là "thầy" - có thể là sư sãi của một chùa hoặc thầy bói nào đó, đã lệnh cho họ phải chôn cất thi hài bà Bé ngay lập tức, vì "chết oan".

Chuyện tưởng như một câu

chuyện phiếm, hù dọa người yếu tim. Nhưng đó là có thật.

Vài ngày sau đó, một người tên Cường, tự xưng là bác sĩ thuộc bệnh viện nói trên, đến để hoàn trả 27 triệu đồng bà Bé đã thanh toán và kèm theo 10 triệu đồng gọi là tiền ma chay, nhang khói cho gia đình bà Bé. Một cách hoàn toàn lén lút, số tiền nói trên không có một tờ biên lai nào để chứng minh đó là khoản tiền Bệnh viện Đại học Y Dược chi ra nhằm mục đích gì.

Người cung cấp tin này xốt xa bình luận: "Mắt của Bà đã sáng và sáng thật ở cõi âm. Chắc chắn một phần xã hội ở Tiền Giang cũng đã sáng mắt vì đã thấy rõ bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa là thứ vô đạo lý, vô luật pháp. Người Cộng sản sống đúng theo nguyên lý duy vật biện chứng "phương tiện biện minh cho cứu cánh". Mà cứu cánh của Cộng sản ngày nay là tiền". Ông gọi những người bác sĩ thực hiện chuyện này đối với bà Bé là những "đồ tể". Người ta liên tưởng tới những bệnh viện ở Trung Quốc mổ xác tử nhân lấy nội tạng để buôn bán, làm giàu - một sự liên tưởng đáng sợ. Nó gọi cho người ta cảm giác rằng đó cũng sẽ là một viễn cảnh đau xốt tại Việt Nam trong thời gian tới." (Hết trích).

Mời quý vị trở lại cùng câu chuyện Chị Cả Bồng của Phạm Lưu Vũ:

"Chiều tà, một người đàn ông phóng như ngựa phi nước đại về phía tây thành phố, nơi ấy có nhà tù với cái tên rất đẹp là "Hoà khí." Tới cổng gác, ông ta trình thẻ căn cước cho lính canh. Sau khi xem chứng minh thư, lính canh dẫn ông vào văn phòng nộp hồ sơ. Một người đứng tuổi đeo kính trắng nhận hồ sơ rồi bảo:

- Dẫn tới khu nhà chờ, đợi thẩm tra hồ sơ, ba tuần sau có kết quả.

Lính canh lại dẫn ông ta đi, khu nhà chờ gồm vài dãy nhà cấp 4 xập xệ và rêu mốc, rất đông người ở kín các gian phòng, đàn ông, đàn bà, lớn bé, già trẻ, đủ cả... Điều kiện sinh hoạt rất tồi tệ song không ai ta than, đơn giản họ chỉ ở lại đây có vài tuần. Từ khi lập ra khu nhà chờ này không lúc nào rời người. Ngày nào cũng có người đi lại, ngày nào cũng có người đến. Giống như người đàn ông kia, mọi người chờ thẩm tra hồ sơ, nếu đủ tiêu chuẩn sẽ được vào tù. Tiêu chuẩn đơn giản nhưng không phải không kỹ càng, chỉ những người lương thiện không dính tỳ lưu manh nào mới được vào tù. Tất nhiên lũ bắt

lương đưng hồng bèn mảng tới.....

.....Ông trưởng khu phố và mấy cán bộ của Ủy ban lừng lừng bước vào nhà kỹ sư Hoàng:

- Chúng tôi đến nhắc anh về khoản đóng góp xây nhà tù!

- Can phạm bây giờ nhiều quá, ông trưởng khu phố giải thích. Đấy anh xem, trong nhà gặp lưu manh, ra đường đụng kẻ cướp, đủ các kiểu ăn cướp rồi còn lũ ăn trộm, lừa đảo cho vay nặng lãi, nhà tù nào cũng chật ních, phải xây thêm. Ngân sách không kham nổi phải áp dụng phương pháp "Nhà nước và nhân dân cùng làm." Phổ ta được giao chỉ tiêu góp vốn xây 500 mét vuông nhà tù, thế mà ngấm lại vẫn chưa đủ cho số tội phạm của chính phố ta đang nằm trong đó, chưa kể số sắp phải vào tù nay mai...

Đoàn cán bộ khu phố về được một lúc thì lão Tiến cụt giò đến, đó là một lão già vô tích sự nhà kế bên. Lão bị cụt một bên giò từ hồi chiến tranh, giờ sống bằng số tiền thương tật, thỉnh thoảng con cháu dúi dúi gặp chẳng hay chớ cho thêm. Suốt ngày chẳng làm trò gì, chỉ hay la cà hết nhà này đến nhà khác kiếm câu chuyện làm quà. Nhà kỹ sư Hoàng là một trong những nơi lão hay mò đến. Lão dờ hơi ấy liền thoảng như thể đã tổ tường mọi chuyện:

- Họ đến đòi tiền đóng góp xây nhà tù phải không? Anh kỹ sư này, tôi nói anh xem có đúng không nhé: Làm người lương thiện bây giờ vất vả quá, phải góp tiền xây nhà tù cho bọn bắt lương ở, lại còn phải nai lưng nuôi chúng nữa, trong khi bọn lưu manh ngày càng chiếm đa số, người lương thiện ngày càng giảm đi. Biết đâu đến một lúc nào đó, những nhà tù kia mới chính là địa chỉ mà người lương thiện cần đến cho mình. Khi ấy tất nhiên bọn lưu manh tha hồ ở ngoài, vì lương thiện bây giờ đâu có nhiều nhận gì, vừa bắt chính bọn chúng phải nai lưng ra làm để nuôi người lương thiện, như thế có phải là công bằng không?

- Làm người lương thiện bây giờ vất vả quá... biết đâu đến một lúc nào đó những nhà tù kia mới chính là địa chỉ mà người lương thiện cần đến cho mình." (Ngưng trích).

Thời gian qua, việc những người mang tên là công an nhân dân nhưng lại chỉ biết "còn đảng còn mình" đã đánh đập, bắn giết người dân một cách tàn nhẫn như kẻ thù, thậm chí công an còn bảo kê cho côn đồ xã hội đen đe dọa hành hung cướp bóc của lương dân chẳng chút nương tay. Nhà tù của bạo quyền Hà Nội ngày càng đông đúc tù nhân chính trị, tù

nhân lương tâm, những người bất đồng chính kiến, những nhà dân chủ v.v... Khi nhà nước xã hội chủ nghĩa VN đã vào được WTO, đã đạt được Hiệp ước Thương mại Song phương với Hoa Kỳ là lúc những kẻ cầm quyền vứt bỏ mặt nạ để hiện nguyên hình là những tên hung thần, chỉ cần hó hê viết lách hay lên tiếng phản đối, dù là phản đối bọn xâm lăng phương Bắc, cũng đều bị vào nhà đá. Năm 2011 và năm nay, với những đợt khủng bố rầm rộ, nhân số nhà tù tăng lên nhanh chóng với đủ mọi thành phần, đủ mọi tội danh kỳ quái bịa đặt chẳng hề có trong bất cứ bộ luật của một nước văn minh nào trên thế giới. Nào là chống phá chính quyền XHCN, nào là tuyên truyền nói xấu chế độ, phá hoại sự đoàn kết dân tộc, lợi dụng dân chủ xâm phạm lợi ích nhà nước v.v. và v.v...

Tù nhân lương tâm nổi bật nhất là LM Tađeo Nguyễn Văn Lý chỉ vì đấu tranh đòi Tự do Tôn giáo mà thời gian bị giam cầm cộng lại đã hơn 20 năm, dù đang đau yếu nặng ngai cũng bị bắt trở lại nhà tù. Các mục sư Tin lành Dương Kim Khải, Nguyễn Công Chính, Nguyễn Trung Tôn, Phật giáo Hoà Hảo có ông Nguyễn Văn Lía cùng rất nhiều chức sắc và tín đồ thuần thành chỉ mong được tự do hành đạo mà bị đánh đập rồi tống giam. Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi cùng với Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ của GHPGVNTN thì bị quản chế đã mấy chục năm qua như những người tù không tội. Ngành "cứu nhân độ thế" cũng chẳng được tha, Bs Lê Nguyên Sang mới được thả năm trước còn bác sĩ Nguyễn Đan Quế đang trong nhà tù lớn.

Trong giới luật sư những ai có tâm huyết để bênh vực người thấp cổ bé miệng, để bảo vệ Công lý và Sự thật, lại bị đàn áp bởi cái được gọi là nhà nước pháp quyền VN. Họ gồm những người hiện đang thọ án như luật sư Lê Công Định, luật gia Cù Huy Hà Vũ, những người đã được thả ra nhưng bị quản chế là các luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Quốc Quân, Trần Quốc Hiến và Nguyễn Bắc Truyển. Những người tuy ở ngoài nhưng bị cô lập kinh tế, bị hăm dọa sách nhiễu chẳng khác ở tù như quý luật sư Lê Trần Luật, Huỳnh Văn Đông. Rồi thầy giáo Vũ Hùng, Đình Đăng Định, Thạc sĩ Tin học Nguyễn Tiến Trung, các bạn trẻ yêu nước có cuộc sống hường thượng, vị tha như gần 20 thanh niên Công giáo ở Vinh, trong đó có Paulus Lê Sơn mẹ mới mất mà em không được bạo quyền cho phép về thăm lần cuối, thật đáng thương quá! Công nhân và nông dân

là hai thành phần được đảng csVN ngày xưa ca tụng là những mũi nhọn xung kích, là giai cấp tiên phong nay cũng được đảng "ưu ái" cho vào tù như các bạn Đoàn Huy Chương, Đỗ Thị Minh Hạnh, Nguyễn Hoàng Quốc Hùng. Doanh nhân cũng không thoát khỏi số phận tù tội nếu không biết ngậm miệng lo làm giàu, như Trần Huỳnh Duy Thức với bản án nặng nề đến 16 năm. Đảng viên như các ông Vi Đức Hồi, Trần Anh Kim mà biết giác ngộ, biết nhận thức cũng bị kẻ cầm quyền đối xử thẳng tay.

Bình vực ngư dân bị hải tặc Tàu giết hại như cô Phạm Thanh Nghiêng cũng phải vô tù. Dân oan như cô Lê Thị Kim Thu, bà Hồ Thị Bích Khương, bà Trần Thị Thuý. Giáo dân như bà Võ Thị Thu Thuý ở Vinh. Thực hành Pháp Luân Công cũng là cái tội đối với Thiên triều nên cũng ngồi tù. Giới Nhà văn nhà báo bloggers thì nhà nước ta ghét cay ghét đắng cái tội không đi theo "lề phải", không biết tung hô mà lại vạch ra bộ mặt tham ô, những lạm, buôn dân bán nước của các quan nên bị tống giam không chút nương tay như Điếu Cày, anh Ba Sài Gòn, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, nhà báo Hoàng Khương, blogger Tạ Phong Tần, Ks Nguyễn Trung Lĩnh. Mới đây nhất, một người gia nhập hàng ngũ tù nhân chính trị được mọi người yêu mến là nhạc sĩ trẻ Việt Khang với hai bản nhạc có lời lẽ tha thiết nhưng nghiêm khắc như bản cáo trạng hạch tội bọn công an "còn đảng còn mình" và "chống quân xâm lược, chống kẻ nhu nhược bán nước VN"

Ngoài những trại giam, ngày nay tập đoàn Bắc Bộ Phủ còn áp dụng chiêu thức bắt người vào các hình thức nhà tù khác như Trại Phục hồi Nhân phẩm mà các linh mục, tu sĩ và giáo dân xứ Thái Hà Hà Nội từng bị giam giữ vài ngày, rồi chị Bùi thị Minh Hằng chỉ vì tội yêu nước đã biểu tình chống bọn Tàu cộng nên bị đàn em Việt Cộng bắt tù hai năm ở Cơ sở Giáo dục Thanh Hà tỉnh Vĩnh Phú. (Được biết chị mới được trả tự do sau 6 tháng ở trại trên.)

Trên đây chỉ là một số "cư dân" nổi tiếng của hệ thống nhà tù trên khắp quê hương VN, còn biết bao nhiêu người vô tội nữa chỉ vì không đồng chính kiến, vì phản đối bất công, vì đòi hỏi quyền tự do thờ phượng, tự do ngôn luận, vì muốn sống cuộc sống xứng đáng của một con người mà bị chính cái nhà cầm quyền tự xưng là Của Dân, Vì Dân, Cho Dân tước đoạt quyền được sống tự do.

Bao nhiêu người khác tuy ở ngoài nhưng bị quản chế, bị theo dõi, bị gọi lên gọi xuống làm việc với công an thì

có khác chi những tù nhân dự khuyết. Bà con dân oan bị công an cảnh sát vũ khí trang bị tận răng quyết tâm tiêu diệt để cướp đất, cướp nhà thì có hơn chi số phận người tù.

Một chế độ cai trị nhân dân bằng họng súng và nhà tù thì hỏi sao nhân số nhà tù mỗi ngày chẳng mỗi thêm đông! Có khi lời nói của nhân vật trong truyện Chị Cà Bông nêu trên cũng đang thành hiện thực: "Làm người lương thiện bây giờ vất vả quá, biết đâu đến một lúc nào đó những nhà tù kia mới là địa chỉ người lương thiện cần đến." Hôm nay ở VN họ chẳng những chỉ vất vả mà còn gặp vô vàn hiểm nguy khôn khó: nào là bộ đội, công an chìm nổi, cảnh sát, dân phòng, thanh niên băng đố, mặt trận, phụ nữ, quần chúng tự phát, côn đồ xã hội đen. Hai nhóm cuối này còn được sự bảo kê của nhà nước, họ tác yêu tác quái trước con mắt hả hê hài lòng của các cơ quan công quyền, có khi còn được thuê tiền nữa. Tất cả đều cấu kết để hãm hại người lương thiện bằng đủ kiểu cách. Nào là kiểm soát xe, gây lộn, kiểm tra hộ khẩu, bắt cóc hoặc công khai khủng bố đưa đi tù không án hoặc những bản án được dàn dựng xếp đặt sẵn.

Nhân dịp tưởng niệm 37 năm ngày đau thương uất hận của đất nước, chúng tôi xin tha thiết gửi lời vắn an đến quý đồng bào trong các nhà tù nhỏ cũng như nhà tù lớn VN. Xin Ôn Trên phù hộ cho quý vị được bình an, khang kiện sức khỏe và kiên vững tinh thần để có lúc cùng toàn dân phải phá bỏ xích xiềng tù ngục. Những người lương thiện không thể cúi đầu chịu đựng mãi mà sẽ cùng nhau đứng lên tự giải thoát cho mình và dân tộc. Mong sao cho một ngày mau tới: "*Chính đám sậy lau sẽ thiêu tất lũ bay thành tro xám!... Bay có hay sậy lau gặp lửa. Còn bùng to hơn cả đê, đê... Ôi ghê sợ cả một trời phẫn nộ! Cả một trời đau khổ khôn lường. Đã bao ngày nén xuống thăm thương. Dưới tận đáy đồng lầy tù hồ. Sẽ tràn dâng như sóng gầm thác đổ. Bọn quý yêu sẽ tới ngày tận số! Xác lũ bay sẽ ngập đường ngập phố! Máu lũ bay hoen ó cả nền trời Kèn tự do đặc thẳng nơi nơi Khai mạc bình minh khô phục cuộc đời. Ôi tôi sống và tôi chờ đợi. Ngày triệu triệu trái tim bùng nổ tung trời!*" (Trích Đồng Lầy, Tập thơ Hoa Địa Ngục).

Nhà thơ Nguyễn chí Thiện đã tiên tri cảnh tượng của mùa Xuân Ả Rập, còn mùa Xuân Việt Nam bao giờ sẽ tới? Sẽ còn bao nhiêu lần Quốc hận 30-4 đến rồi đi, Việt Nam tôi ơi?

**Mùa Quốc hận 2012**

\*\*\*\*\*

# VIẾT CHO THẮNG TỬ

Huỳnh Thục Vỹ 26-04-2012

Tôi sinh trưởng sau năm 1975 và gia đình tôi không có liên quan gì nhiều đến cả hai phía trong cuộc chiến tranh VN vì thế mỗi tương quan tình cảm của tôi với những sự kiện lịch sử và hoàn cảnh chính trị xã hội trong cuộc chiến hầu như rất ít nếu không muốn nói là không có. Những gì ít ỏi mà tôi được hiểu biết về nó chỉ đơn thuần là kiến thức. Đứng trong vị thế đó, tôi tạm thời có thể yên tâm rằng lập trường của tôi, và những gì tôi nói ra sau đây sẽ được hiểu 1 cách thiện chí và không bị gán ghép hay chụp mũ. Tôi không sợ bị chụp mũ, nhưng thiết nghĩ điều đó cùng với những nguy hiểm không có lợi cho sự tiến bộ.

Gần đây, tôi tình cờ đọc được một nhận xét của tướng William Childs Westmoreland- Tư lệnh Bộ chỉ huy cố vấn quân sự Mỹ tại miền Nam VN- về tướng Võ Nguyên Giáp của quân đội Bắc Việt như sau: *“Of course, he was a formidable adversary.... By his own admission, by early 1969, I think, he had lost, what, a half million soldiers? He reported this. Now such a disregard for human life may make a formidable adversary, but it does not make a military genius...”*. Xin tạm dịch: *“Dĩ nhiên, ông ta là một đối thủ ghê gớm... Với sự thừa nhận của chính ông ta, đến đầu năm 1969, tôi nghĩ, ông ta đã mất nửa triệu lính? Ông ta đã báo cáo điều này. Hiện tại, một sự coi thường mạng người như thế có lẽ sẽ tạo nên 1 đối thủ ghê gớm, nhưng nó không tạo nên một thiên tài quân sự...”*

Dù chúng ta là ai, đứng bên nào của cuộc chiến, chúng ta cũng phải đồng ý với Westmoreland rằng, một chiến thắng quân sự dựa trên chiến thuật dẫm máu, coi thường sinh mạng binh sĩ chỉ có thể tạo nên một kẻ thù nguy hiểm chứ không tạo nên một thiên tài quân sự như nhiều người vẫn rêu rao. Câu nói này của viên tướng Hoa Kỳ làm tôi suy nghĩ rất nhiều về sự “nguy hiểm” của những người CSVN. Họ nguy hiểm bởi họ là những người luôn hành

động theo phương châm “mục đích biện minh cho phương tiện”, nghĩa là bất chấp mọi thứ, miễn đạt được mục đích. Đối với tôi, nó không chỉ là lời nhận xét về tướng Giáp mà là một câu nói nêu bật lên bản chất của những người CS Bắc Việt, và cả chế độ mà họ dựng nên. Và những việc họ đã làm suốt từ những ngày đầu có mặt tại VN đến nay, từ việc “trí phú địa hào, đào tận gốc tróc tận rễ” đến gần đây nhất là vụ cướp đất của nông dân đã chứng minh tất cả.

Một đối thủ ghê gớm có thể được hiểu theo 2 cách. Thứ nhất, đó là một kẻ thù đáng gờm, là đối thủ khó đánh bại vì có mãnh lực vũ trang, có chiến lược, chiến thuật hành động khôn ngoan... Nhưng khi nhìn xoáy vào chữ “formidable” mà Westmoreland đã dùng, tôi chú ý nhiều đến nghĩa “arousing fear” (gợi lên sợ hãi). Với nghĩa này, nó gần giống với “terrorise” (làm cho sợ hãi). Mà làm cho người khác sợ hãi có nghĩa là “khủng bố”. Chúng ta có thể hiểu theo 2 cách về một “đối thủ ghê gớm” như tôi đã tạm phân tích ở trên. Nhưng biết đâu, cách hiểu thứ 2 mới là điều mà ông tướng Mỹ kia ngụ ý? Xin hãy cho tôi tiếp tục trình bày mà tạm quên đi những mối thành kiến nào đó có thể đang dâng lên trong lòng quý vị.

Khi căn cứ vào những dữ kiện lịch sử -những điều không thể chối bỏ, những điều đã được trải nghiệm bằng chính xương máu của những người đã kinh qua cuộc chiến ấy- chúng ta sẽ có cái nhìn tường minh hơn. Riêng phần mình, với kiến thức ít ỏi về chiến tranh VN, tôi đã có thể tìm thấy những hình ảnh có khả năng “làm cho sợ hãi” của quân đội Bắc Việt qua nhiều biến cố như Tết Mậu Thân, và các “trận đánh” của đội Biệt động Sài Gòn như: “trận đánh” tàu nhà hàng Mỹ Cảnh, “trận đánh” cư xá Brinks...; và chưa kể đến những câu chuyện ghê gớm mà tôi từng được nghe những người già kể lại về vô số những “trận đánh” như thế vào trường học,

khu dân cư, cầu cống... Đến nổi, khi nghe nói quân đội CS Bắc Việt sắp vào đến ngã ba Cây Lang, Tp Đà Nẵng, những người dân sống ở Đà Nẵng khi đó đã run cầm cập vì nghe tin đồn rằng người CS mà vào họ sẽ rút hết móng tay móng chân người dân. Đó có thể là điều sợ hãi thái quá, nhưng nó cho chúng ta thấy khả năng gieo rắc sợ hãi đến trình độ đỉnh cao của những người tự xưng là “quân giải phóng”.

Những ai đọc lịch sử, những ai có đủ lương tâm và tầm tri thức trung bình, đều thấy rằng những cái mà quân đội Bắc Việt và những người “nằm vùng” gọi là “trận đánh” gây nhiều tiếng vang đều không nhằm vào những mục tiêu trên tiên tuyến, để giành chiến thắng quân sự trực tiếp mà đánh vào những nơi ăn chôn ở cốt đê gây sợ hãi. Gây sợ hãi cho người dân nhằm làm xáo trộn xã hội, gây sợ hãi đánh vào tâm lý Quốc hội và dư luận Mỹ... Ngày nay, ai đi qua đường Hai Bà Trưng, đều nhìn thấy “Bia chiến công trận đánh cư xá Brinks”. Cái mà người ta gọi là trận đánh thực ra là một cuộc đánh bom một nơi ở của cố vấn quân sự Mỹ ở miền Nam VN do hai thành viên Biệt Động SG thực hiện. Điều mà họ gọi là “trận đánh” sao tôi thấy nó hao hao giống cách làm của những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan, chỉ khác một chỗ là họ không tự sát. Đối với thế giới ngày nay, những kẻ đánh bom như thế thật sự là những kẻ “nguy hiểm”, “ghê gớm”.

Ngoài cái cách thể hiện “formidable” như trên, quân đội Bắc Việt còn khiến người ta sợ hãi hơn gấp bội vì sự coi thường tính mạng binh sĩ của họ. Thông thường, con người sợ hãi những kẻ thù tấn công mình một cách tàn ác, nhưng người ta sẽ kinh hoàng đến rợn người khi biết về những hành động coi tính mạng của người phe mình như cỏ rác, cốt chỉ nhằm đạt được mục đích của kẻ chỉ huy. Người Cộng sản đã lấy chính nghĩa chống giặc ngoại xâm để lừa dối, tuyên truyền, kích động hàng triệu thanh niên miền Bắc lao vào cuộc chiến như con thiêu thân. Chúng ta được nghe nói rất nhiều về những tấm gương đầy nhiệt huyết



và sự hy sinh anh dũng của những người trẻ tuổi mới chập chững vào đời. Đối với những cái chết đó, tôi không có bất cứ tình cảm tích cực nào ngoài sự thương tiếc. Cả một thế hệ người đã bị lừa gạt vì không nhận chân được bản chất của chế độ, của cái chủ thuyết mà nó rêu rao. Ấu tất cả cũng chỉ là những sản phẩm lịch sử của một thời đại !

Để rồi sau cái ngày “thống nhất” ấy là những chuyến vượt biên vượt biển của hàng trăm ngàn người, và đã có cả hàng ngàn người phải bỏ xác ngoài biển khơi; là những năm tháng bao cấp, đói khổ đến cùng cực; đến nay đỡ đói khổ một chút, nhưng dân Việt ta vẫn chưa thoát khỏi thân phận làm thuê, ở đợ cho thiên hạ; đặc biệt vẫn còn cam chịu làm thân dân phục tùng các ông vua CS. Thế nhưng, bất chấp thực tế đau buồn ấy, nhiều nguy hiểm về thống nhất, về “công lao chống Mỹ cứu nước của Đảng” vẫn tồn tại ngay cả nơi lớp người “có học” ở VN.

Thiết nghĩ một sự hy sinh chỉ nên có và đáng được ngợi ca khi đánh đổi với nó là một giá trị to lớn hơn. Bằng lập trường đề cao cá nhân, tôi cho rằng mọi ý niệm: thống nhất, giải phóng dân tộc, kẻ thù... phải được đặt trong mối tương quan của chúng với những giá trị an sinh hạnh phúc thực sự của người dân. Suy cho cùng, mọi thứ bao gồm: thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, chính trị... chỉ là những phương tiện để đạt đến những giá trị nhân bản, để bảo vệ và phục vụ con người. Mọi định chế, mọi nỗ lực chính trị và xã hội đều nhằm vào cái đích đến quan trọng nhất của nó là CON NGƯỜI. Nếu mục đích cuối cùng ấy không đạt được thì mọi phương tiện kia chỉ là mưu đồ của kẻ lãnh đạo. Thật điên rồ thay cho những kẻ luôn hô hào “mục đích biện minh cho phương tiện”. Chúng ta biết rằng tính chính đáng của phương tiện phụ thuộc vào sự thích nghi và mối tương quan về bản chất của nó đối với mục tiêu. Nói rõ hơn, chúng ta không thể dùng một phương tiện phi nhân để giành lấy một mục tiêu nhân bản.

Kết quả là “sự nghiệp giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước”

đã không khiến Việt Nam trở nên hùng mạnh hơn, dân tộc ta trở nên kiêu hãnh hơn; mà đơn giản chỉ là biến một miền Nam trước “giải phóng” hơn hẳn Hàn Quốc, sau gần bốn mươi năm thống nhất, cùng với cả nước lết đệt chạy theo sau cả Thái Lan. Nếu ta lấy cứu cánh là sự phồn thịnh của quốc gia, là an sinh hạnh phúc, là tự do nhân phẩm của mỗi một người dân làm chuẩn thì liệu sự thống nhất ấy có nghĩa lý gì?

Đó là khi vấn đề được đặt dưới lăng kính lý luận. Còn thực tế thì mọi sự đã quá rõ ràng. Cái mà người ta gọi là “kháng chiến chống Mỹ cứu nước” ấy thực chất chỉ là để giúp Trung Quốc “đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng”. Hay như Lê Duẩn từng nói: “Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc, cho các nước XHCN, cho cả nhân loại”. Nói cho rõ ra, đó là cuộc chiến giúp cho chủ nghĩa Cộng sản bành trướng xuống Đông Nam Á theo tinh thần Đoàn kết Cộng sản bất chấp tinh thần dân tộc, là giúp cho Trung Cộng dễ dàng Hán hoá một Việt Nam suy yếu sau cuộc chiến tương tàn khốc liệt.

Đã 37 năm trôi qua kể từ ngày “giải phóng”, giải phóng miền Nam khỏi mối quan hệ đồng minh với Mỹ để trở thành chư hầu hèn mọn của Trung Cộng. Sự thống nhất, sự giải phóng đó mới đau đớn làm sao! Gần bốn thập niên đã qua đi, dấu vết chiến tranh trên mảnh đất quê hương Việt Nam đã dần phai nhạt, nhưng những tổn thương của lòng người vẫn còn hằn sâu, thậm chí ngày càng sâu hơn. Thống nhất hai vùng địa lý nhưng vẫn vắng bóng một sự Hoà hợp trong tình tự dân tộc. Vết thương cũ do cuộc tiến chiếm miền Nam chưa kịp lành thì chúng ta lại có thêm những chia cắt mới : chia cắt giữa một bên là một nhóm người cam phận làm tay sai cho ngoại bang, với một bên là những con người yêu nước không khoan nhượng; chia cắt giữa một phía là nhóm người lãnh đạo Quốc gia cùng những kẻ ăn theo cố gắng bám giữ ngôi vị độc tài để tiếp tục nô lệ hoá người dân, với một phía là những người đấu tranh và chấp nhận hy sinh cho tự do và phẩm giá

con người. Tôi vẫn nghĩ rằng một con người trở nên dũng mãnh nhờ có ý chí. Một dân tộc trở nên hùng mạnh cũng như vậy, phần nhiều dựa vào tinh thần và khí chất. Nhưng tinh thần và khí chất ấy chẳng thể có được nếu dân tộc ấy chia rẽ. Chính sức mạnh của tinh thần đoàn kết, sự Hoà hợp dân tộc có thể góp phần giúp chúng ta tạo lập một mãnh lực mới cho dân tộc.

Chỉ e Việt Nam vẫn sẽ tiếp tục bỏ lỡ những chuyến tàu thời đại nếu trong lòng dân tộc còn có những chia cắt chí mạng như thế. Nhưng thiết tưởng sự Hoà hợp có khả năng xoá bỏ mọi ngăn cách, hàn gắn mọi vết thương, mang mọi người Việt về trong cùng một chí nguyện chỉ có thể đạt được trên tinh thần Hoà giải thiện chí, trên quyền lợi dân tộc và trên những nguyên tắc hướng thiện chứ không phải là sự thỏa hiệp với cái xấu ác. Chỉ e những người CSVN quá u mê và tham lam để khởi động một chương trình Hoà hợp, Hoà giải và thay đổi chính trị đây tham vọng như thế. Chỉ e những người CS chẳng thể làm nổi những gì mà nhà cầm quyền độc tài Miến Điện đã làm. Chỉ e.... Bởi đến hôm nay, họ vẫn một lòng một dạ coi mối quan hệ với Trung cộng là “chủ trương nhất quán”, là “ưu tiên hàng đầu” như lời Tổng tham mưu trưởng quân đội nhân dân Việt Nam đã tuyên bố mới đây tại Bắc Kinh.

Mỗi năm tháng Tư về, bao nhiêu lễ lạt, đình đám vẫn diễn ra bất chấp mối hoài niệm về quá khứ vẫn nặng trĩu trong lòng nhiều người Việt, bất chấp mọi ưu tư về tương lai đất nước vẫn canh cánh trong lòng những người có tâm huyết với đất nước. Những con người có lương tâm và tự trọng không bao giờ vui sướng được trong nỗi thống khổ to lớn ấy của dân tộc. Thử hỏi xương máu của hàng triệu con người đã ngã xuống trong cuộc chiến chỉ để tạo nên một VN thống nhất trong chia rẽ, thống nhất trong sự mất tự do và quyền làm người hay sao? 30-04, xin cầu nguyện cho tự do và nhân phẩm, cho sự Hoà hợp dân tộc và nền công lý.

●●●© *Đàn Chim Việt* ●●●

# SỬA HIẾN PHÁP CŨNG CÓ BÀN TAY TÀU ?

**Phạm Trần 20-04-2012**

Ông bà ta đã bảo “lợn đã chẳng lành thì đừng làm cho nó què thêm” nhưng mà chuyện không hay ho nội bộ này của Việt Nam lại được đem trình cả với quan chức Tàu mới là điều nhục nhã cho kế hoạch sửa đổi Hiến pháp 1992 hãy còn trong giai đoạn thảo luận.

Tính đến ngày 18-04 (2012), Ban Biên tập dự thảo sửa đổi HP 1992 của đảng CSVN đã họp 4 lần nhưng kết luận chung cuộc chưa xong, dù QH đã dự trù thảo luận Bản dự thảo vào cuối năm 2012, sau đó tổ chức lấy ý kiến toàn dân trong 2 tháng.

Vậy tại sao Thượng tướng Đỗ Bá Tỵ, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng sản Việt Nam, ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương, Tổng Tham mưu trưởng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng đã phải “tàu” với Thượng tướng Trần Bình Đức, ủy viên Ban chấp hành Trung ương đảng Cộng sản Trung Quốc, ủy viên Quân ủy Trung ương, Tổng Tham mưu trưởng Quân Giải phóng nhân dân (GPND) Trung Quốc vào chiều ngày 16-04 (2012) rằng : “Việt Nam không chấp nhận chế độ đa nguyên, đa đảng; việc sửa đổi Hiến pháp sắp tới vẫn khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản VN.” (Báo Quân đội Nhân dân, 16-04-2012)

Ai đã cho phép Tỵ làm việc này, Phùng Quang Thanh, Đại tướng, Bộ trưởng Quốc phòng, chỉ huy trực tiếp của Tỵ hay đó là chỉ thị từ Tổng Bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng muốn phía Trung Cộng yên tâm rằng dù Hiến pháp có thay đổi thì đảng vẫn không đi ra ngoài đường lối một đảng cầm quyền như Trung Cộng ?

Không thấy tờ báo của Quân đội CSVN viết gì về thắc mắc sửa đổi Hiến pháp từ phía Tàu nên không rõ tại sao Tỵ đã phải “giải trình” như thế, hay là Tỵ đã tự ý “vung tay quá trán” để chứng minh cho Trần Bình Đức biết đó là lập trường của Quân đội và cũng là chủ trương của đảng ?

Quân chiến đấu của CSVN có gần 5 triệu rưỡi người, kể cả Lực lượng trừ bị, Công an nhân dân và Dân phòng là chủ lực bảo vệ đảng và nhà nước nên vào ngày 27-03 (2012), với tư cách Bí thư Quân ủy Trung ương, Nguyễn Phú Trọng đã tuyên bố tại buổi làm việc với Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam rằng: “Quân đội là của nhân dân, vì nhân dân, là công cụ, chỗ dựa hết sức tin cậy của Đảng.”

Sau đó vào ngày 02-04 (2012) tại Tổng cục xây dựng lực lượng Công an Nhân dân, Trọng cũng nói: “Lực lượng Công an Nhân dân là lực lượng nòng cốt để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là thanh kiếm và lá chắn để bảo vệ chế độ, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ nhân dân.”

Ai cũng biết nếu không có hai lực lượng Quân đội và CA bảo vệ thì đảng CSVN đã tan rã từ lâu vì điều được gọi là “liên hệ máu thịt” giữa nhân dân và đảng không còn nữa.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương đảng (khóa XI) ngày 31-12-2011 về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, phổ biến ngày 16-1 (2012) đã chứng minh như thế.

Nghị quyết thừa nhận: “Bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.” Nghị quyết còn tiết lộ: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”

## Tỵ hứa gì với Tàu ?

Cũng tại buổi họp với Trần Bình Đức trước khi về nước ngày 17-04 (2012), Tỵ còn cam kết : “Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng núi liền núi, sông liền sông. Mỗi tình hữu nghị Việt-Trung, tài sản vô giá do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Mao Trạch Đông sáng lập, được các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước dày công vun đắp, đã ngày càng phát triển mạnh mẽ và gần đây đã được nâng lên thành quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện... Phát triển quan hệ hữu nghị láng giềng tốt đẹp và bền vững lâu dài với Trung Quốc luôn là chủ trương nhất quán và là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam”

Bài tường thuật của Phóng viên

Đình Xuân của báo Quân đội Nhân dân còn tiết lộ: “Về vấn đề trên Biển Đông, hai bên nhất trí Quân đội phải là lực lượng gương mẫu đi đầu triển khai thực hiện nghiêm túc các Thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai nước, trong đó có “Thỏa thuận về những nguyên tắc giải quyết vấn đề trên biển”. Hai bên lưu ý, cần cảnh giác không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động chia rẽ mối quan hệ đoàn kết và lợi ích chiến lược lâu dài của hai nước VN và Trung Quốc, gây mất ổn định chính trị ở mỗi nước.”

Có 2 vấn đề trong tuyên bố chung này: (1) “Thỏa thuận về những nguyên tắc giải quyết vấn đề trên biển”. (2) “Không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động chia rẽ mối quan hệ đoàn kết và lợi ích chiến lược lâu dài của hai nước VN và TQ.”

Thứ nhất, điều được gọi là “những nguyên tắc giải quyết vấn đề trên biển” là thỏa hiệp 6 điểm giữa Nguyễn Phú Trọng, và Hồ Cẩm Đào, Chủ tịch nước Trung Hoa đã ký ngày 11-10 (2011) tại Bắc Kinh, trong đó quan trọng nhất là vấn đề “hợp tác cùng phát triển” trên các vùng biển tranh chấp giữa hai nước ở Biển Đông mà Bắc Kinh gọi là Biển Nam Trung Quốc.

Ba điểm quan trọng như sau :

Điều 2: “Trên tinh thần tôn trọng đầy đủ chứng cứ pháp lý và xem xét các yếu tố liên quan khác như lịch sử..., đồng thời chiếu cố đến quan ngại hợp lý của nhau, với thái độ xây dựng, cố gắng mở rộng nhận thức chung, thu hẹp bất đồng, không ngừng thúc đẩy tiến trình đàm phán. Căn cứ chế độ pháp lý và nguyên tắc được xác định bởi luật pháp quốc tế trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, nỗ lực tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài mà hai bên đều có thể chấp nhận được cho các vấn đề tranh chấp trên Biển.”

Điều 4: “Trong tiến trình tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài cho vấn đề trên biển, trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng, cùng có lợi, tích cực bàn bạc thảo luận về những giải pháp mang tính quá độ, tạm thời mà không ảnh hưởng đến lập trường và chủ trương của hai bên, bao gồm việc tích cực nghiên cứu và bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển theo những nguyên tắc đã nêu tại điều 2 của Thỏa thuận này.”

Điều 5: “Giải quyết các vấn đề trên biển theo tinh thần tuân tự tiệm tiến, dễ trước khó sau. Vững bước thúc đẩy đàm phán phân định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, đồng thời tích cực bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển tại vùng biển này.”

*Tích cực thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực ít nhạy cảm như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trên biển, phòng chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai. nỗ lực tăng cường tin cậy lẫn nhau để tạo điều kiện cho việc giải quyết các vấn đề khó khăn hơn."*

Chủ trương "hợp tác cùng phát triển" là lập trường của Đặng Tiểu Bình, nguyên Lãnh tụ Trung Cộng đã từng nói với Việt Nam và các nước khác, kể cả Nhật Bản, từ hai thập niên 70-80 rằng hãy "cùng phát triển vùng tranh chấp trước khi thảo luận vấn đề chủ quyền". (theo hai Giáo sư Lee Lai To và Chen Shaofeng, Đại học Quốc gia Singapore).

Tuy nói như thế nhưng họ Đặng và những người kế vị sau này vẫn một mực cho rằng chủ quyền của Trung Cộng bao gồm cả quần đảo Trường Sa, sau khi họ đã chiếm Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hòa tháng 01-1974.

Như vậy, sau khi khai thác hết tài nguyên ở Biển Đông, như "Nguyên tắc 6 điểm" mà Trọng đã ký với Hồ Cẩm Đào ở Bắc Kinh ngày 11-10-2011 thì Việt Nam còn gì ?

Nhưng tại sao Trọng vẫn ký, và ngày 16-04 (2012), tại trụ sở Bộ Quốc phòng (Bắc Kinh) Đỗ Bá Tỵ cũng đã "cúi đầu" chịu "nhất trí Quân đội phải là lực lượng gương mẫu đi đầu triển khai thực hiện nghiêm túc các Thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai nước, trong đó có "Thỏa thuận về những nguyên tắc giải quyết vấn đề trên biển" ?

Ngài Tỵ, phái đoàn Quân sự Việt Nam thăm Tàu từ 11 đến 17-4 (2012) còn có các "lãnh đạo chủ chốt của các Quân khu, Quân chủng, Bộ đội Biên phòng và một số cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng", theo Báo Quân đội Nhân dân 13-04 (2012).

Báo của Bộ Quốc phòng Việt Nam cho biết Tỵ còn nói với Tập Cận Bình, Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Phó chủ tịch Quân ủy Trung ương, Phó chủ tịch nước CHND Trung Hoa vào ngày 13-04-2012 rằng: "*Mục đích chuyến thăm Trung Quốc lần này của Đoàn là góp phần tăng cường hơn nữa nhận thức về chiến lược và sự tin cậy chính trị giữa hai Đảng, hai Nhà nước, nhân dân và Quân đội hai nước; đồng thời khẳng định quan hệ Việt-Trung là quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, theo phương châm 16 chữ và tinh thần 4 tốt.*" ("láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai" và "láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt".)

Trong thực tế, Nhà nước Trung Cộng mà phía Việt Nam vẫn phải tung hô "vừa là đồng chí, vừa là anh em" đã chứa dao găm trong bụng từ lâu. Họ vẫn tiếp tục đàn áp, sát hại, bắt người, cướp của các ngư dân Việt Nam đi đánh bắt ở hai vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa; Bắc Kinh vẫn đang hợp tác với các hãng dầu nước ngoài tìm kiếm dầu khí vùng Hoàng Sa và tổ chức du lịch, nghiên cứu, xây dựng cơ sở, bến tàu, sân bay ở Hoàng Sa.

Tại Trường Sa, quân Tàu vẫn chiếm đóng 8 đảo đá ngầm sau trận hải chiến với quân CSVN năm 1988. Có 64 lính CSVN chết trong trận này và từ đó, Tàu đã xây sân đáp máy bay trực thăng, dựng đầu cầu cho tàu cập bến và vẫn thường xuyên thao dượt quân sự trong khu vực mà Việt Nam không dám hé mồm !

Thế mà Đỗ Bá Tỵ, vẫn có thể nói với Tập Cận Bình, người sẽ thay Hồ Cẩm Đào lãnh đạo Trung Cộng vào năm 2013 rằng: "*Trên tinh thần vừa là đồng chí, vừa là anh em, QĐND Việt Nam luôn mong muốn đất nước TQ không ngừng phát triển mạnh, Quân Giải phóng nhân dân TQ ngày càng hiện đại, đóng góp nhiều hơn cho hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới, trong đó có Việt Nam.*"

#### **Âm mưu Tập Cận Bình**

Về phần mình, Tập Cận Bình đã nhắc khéo Đỗ Bá Tỵ: "*Quan hệ láng giềng là rất quan trọng, vì đã là láng giềng thì không thể thay đổi, phải ứng xử, quan hệ tốt với nhau mới sống chung ổn định lâu dài được. Chuyển thăm Trung Quốc của Tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng rất thành công, kết quả chuyến thăm là cơ sở để hai nước triển khai thực hiện. Trung Quốc hết sức coi trọng phát triển quan hệ Trung-Việt, luôn quan tâm thúc đẩy các hoạt động tiếp xúc, giao lưu cấp cao, coi trọng hợp tác thực chất và tăng cường các hoạt động hợp tác giữa hai quân đội.*"

Họ Tập cũng từng nói như thế với Nguyễn Phú Trọng trong chuyến thăm Việt Nam tháng 12-2011.

Những người theo dõi tình hình Việt-Trung cho rằng khi nói như thế là Tập Cận Bình muốn nhắc phía Việt Nam hãy nhớ đến cam kết của Thủ tướng Phạm Văn Đồng với Thủ tướng Chu Ân Lai năm 1958.

Trong Công hàm ký ngày 14-9-1958, Phạm Văn Đồng đã nhìn nhận chủ quyền lãnh thổ của Trung Hoa bao gồm cả 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa do Chu Ân Lai công bố ngày 04-09-1958.

Tài liệu chính thức của Hà Nội

chứng minh nguyên văn Công hàm Phạm Văn Đồng như sau:

*"Thư Đồng chí Tổng lý,*

*Chúng tôi xin trân trọng báo tin để Đồng chí Tổng lý rõ: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ghi nhận và tán thành bản tuyên bố ngày 4 tháng 9 năm 1958 của Chính phủ nước Cộng hòa ND Trung Hoa quyết định về hải phận của Trung Quốc.*

*Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tôn trọng quyết định ấy và sẽ chỉ thị cho các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm triệt để tôn trọng hải phận 12 hải lý của Trung Quốc trong mọi quan hệ với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trên mặt biển. Chúng tôi xin kính gửi Đồng chí Tổng lý lời chào rất trân trọng".*

Ngày nay, phía Hà Nội lập luận rằng vào thời 1958 thì cả 2 quần đảo này thuộc quyền kiểm soát của chính phủ miền Nam Việt Nam, tức Việt Nam Cộng Hòa, nên Công hàm của Phạm Văn Đồng không có giá trị vì thực tế nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa của miền bắc lúc đó không làm chủ 2 quần đảo này.

Báo Đại Đoàn Kết của Mặt trận Tổ quốc, lần đầu tiên vào ngày 27-07-2011 đã viết bài đã bác bỏ "suy luận" của Bắc Kinh.

Với tiêu đề "Công hàm 1958 với chủ quyền Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam", bài viết có những đoạn như sau :

*"Trong Công hàm 1958, Thủ tướng Phạm Văn Đồng không hề đề cập đến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Vì điều đó là không cần thiết, bởi theo Hiệp định Genève 1954, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nằm phía Nam vĩ tuyến 17 tạm thời thuộc quyền quản lý của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa..."*

*"...Trong thời điểm đó, dưới góc độ tài phán quốc tế, thì Chính phủ VNDCCCH không có nghĩa vụ và quyền hạn hành xử chủ quyền tại hai quần đảo này theo luật pháp quốc tế. Công hàm 1958 của Thủ tướng Phạm Văn Đồng đương nhiên chỉ tán thành những tuyên bố của Trung Quốc có nội dung hợp pháp được cộng đồng quốc tế thừa nhận trên cơ sở luật pháp quốc tế cho đến giai đoạn đó. Một phần nội dung của bản tuyên bố ngày 4-9-1958 của TQ đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền quốc gia về lãnh thổ của VN, đồng thời cũng vi phạm nghiêm trọng các cơ sở pháp lý về chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà cộng đồng quốc tế đã thừa nhận cũng như đã nhiều lần tái thừa nhận một cách minh thị là thuộc chủ quyền VN..."*

*"...Chính quyền VNCH, theo Hiệp*

định Genève 1954, đã liên tục thực thi chủ quyền lâu đời của người Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa bằng các văn bản hành chính nhà nước cũng như bằng việc triển khai thực thi chủ quyền thực tế trên hai quần đảo này. Đỉnh cao của sự khẳng định chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong giai đoạn này là trận hải chiến quyết liệt của Hải quân VNCH chống lại sự xâm lược của tàu chiến và máy bay Trung Quốc tại quần đảo Hoàng Sa năm 1974...”

Nhưng phía Tàu lại không “lắm cảm” như Hà Nội vẫn nghĩ nên không muốn bàn đến vấn đề Hoàng Sa vì nay đã nằm trong tay Bắc Kinh, trong khi phía Việt Nam lại không dám dùng võ lực để đánh quân Tàu ra khỏi 8 đảo đá ngầm ở Trường Sa !

Trong khi Hà Nội chỉ biết giằng co với Bắc Kinh bằng nước bọt “xác nhận chủ quyền” ở Hoàng Sa và Trường Sa thì Trung Cộng tiếp tục hành động lấn chiếm chủ quyền bằng cách dùng võ lực tấn công các ngư dân Việt Nam; tăng cường kiểm soát biển đảo; nghiên cứu khoa học đáy biển; cắm cờ trên các đảo ngầm dưới đáy biển; và quyết liệt chống “quốc tế hóa” các tranh chấp trên biển với VN.

Từ mấy năm nay, cứ mỗi lần Hà Nội đề cập đến Hoàng Sa thì Bắc Kinh lại trưng Công hàm Phạm Văn Đồng ra.

Thứ hai, khi Ty đơn phương cam kết với Lãnh đạo Tàu “không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động chia rẽ” hai nước khi họp với Trần Bình Đức hay cũng hứa “Việt Nam luôn luôn cảnh giác với âm mưu phá hoại đoàn kết, gây chia rẽ hai nước Việt Nam và Trung Quốc của các thế lực thù địch” khi gặp Tập Cận Bình là Ty muốn đi theo vết giày của Đại tướng Phùng Quang Thanh, Bộ trưởng Quốc phòng khi sang thăm Tàu trước đây, để bảo đảm với các lãnh đạo Tàu rằng phía Việt Nam sẽ không để cho áp lực chính trị và ngoại giao từ bất cứ nước thứ ba hay cá nhân nào ảnh hưởng đến mối liên lạc ngoại giao và cam kết của Việt Nam với Bắc Kinh.

Nhưng vấn đề không phải là chỉ biết “phục vụ” cho quyền lợi của Trung Cộng mà phải biết đặt quyền lợi của Tổ quốc và dân tộc Việt Nam ở chỗ nào trong cuộc đấu tranh chủ quyền với lãnh đạo phương Bắc, những người lúc nào cũng chỉ muốn ăn tươi nuốt sống nước Việt Nam.

Như vậy thì khi Đỗ Bá Ty “báo cáo” với Trần Bình Đức việc Việt Nam không chấp nhận “ché đờ đa nguyên, đa đảng” và khẳng định sẽ tiếp tục

“sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Việt Nam” trong Hiến pháp sửa đổi thì được “trả công” cho mấy thước vuông của hình Lưỡi Bò bao gồm cả Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam mà Bắc Kinh gọi là Đường 9 Đoạn, trong bản đồ mới của họ sắp công bố ở Biển Đông ? Như vậy thì có khác gì chưa sửa đổi!

Nếu “sửa” mà chỉ làm cho Hiến pháp 1992 cũ thêm, lạc hậu hơn và tiếp tục phủ nhận quyền làm chủ đất

nước của người dân gấp trăm vạn lần hơn thì tốt hơn là hãy dừng lại, đừng làm cho con lợn đã què một chân thành què cả hai thì may ra còn tránh được tội sát sinh.

Chẳng may mà chuyện sửa Hiến pháp lại cũng có bàn tay Tàu nhúng vào như cung cách “báo cáo” của Đỗ Bá Ty thì những người trong Ban Biên tập dự thảo sẽ phải trả giá với lịch sử bằng hình phạt nào ? -/-



## ĐÊM VĂN GIANG

Đêm Văn Giang là đêm Việt Nam  
Trai, gái, trẻ, già, tay không - giữ đất  
Bây cướp cạn đông như quân Nguyên  
Lựu đạn, A-ka, béc-giê... mang mặt thật chính quyền  
Từ dân chui ra, bây giờ sắp mặt!

Đêm Văn Giang là đêm Việt Nam

Chân chất, hy sinh

Cả tin, nhẹ dạ.

Kẻ hót lời ru ngờ đâu thành chó má

Trước đó-la đồng chí hóa cơn đồ.

Chúng đâu rồi, thần tượng cái chi mô

Dựng chúng dậy từ dưới mồ hỏi tội:

Đâu Thiên đường, hỡi Mác-Lê mở lối

Độc lập thật hay theo Tàu giả dối

Đâu lợi quyền, hạnh phúc với Công Nông?

Đêm trắng Văn Giang, ngực tứa máu hồng

Dàng đặc đêm đen

Ngày mai trời phải sáng!

Mẹ Tổ quốc hỏi những con trai tráng

Súng trong tay con ngắm vào ai?

Tủi nhục muôn đời là kiếp tay sai

Cho bọn chủ lâu đài ngất ngưỡng.

Chủ Ê-cô-pác chính là con Thủ tướng

Quyền với tiền thao túng cả giang sơn

Đêm Văn Giang

Ủi sạch làng thôn

Không ủi được nổi hờn non nước.

Quốc Uy - đêm 25-4-2012

## KÝ ỨC THÁNG TƯ

Tháng tư, tháng tư vừa đen vừa đỏ

Ký ức gọi về hỗn loạn mông lung

Một tiếng súng rơi, một giòng máu rõ

Một nét mặt buồn – ngơ ngác – ngóng trông

Tháng tư, tháng tư vừa hồng vừa tím

Giữa tiếng reo hò có nét âu lo

Có vết xe tăng nghiền đời khốn khó

Có vạn u sầu cùm nhỏ, cùm to

Tháng tư, tháng tư vừa xanh vừa xám

Cuộc chiến đã tàn thù hận chưa nguôi

Giữa ngày hòa bình, đêm tù ngục mới

Giữa chủ nghĩa cuồng, thuyền trốn ra khơi...

Tháng tư, tháng tư vết thương đã khép

Vết sẹo vẫn còn đậm nhạt lâu mau

Ba bảy năm rồi tưởng chừng như thể

Cơn ác mộng dài đất nước về đâu?

Lý Nhân Bàn, 4-2012



# Vấn đề

## NÔNG DÂN VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ 21

— Nguyễn Minh Cần 24-04-2012 —

Chưa bao giờ vấn đề nông dân Việt Nam đặt ra một cách cấp thiết trước phong trào dân chủ nước ta như hiện nay. Nông dân là khối người đông đảo chiếm đến trên 70% dân số cả nước. Bằng lao động cực nhọc của mình, từ nghìn xưa cho đến ngày nay họ đã và đang nuôi sống dân ta. Từ năm 1993 đến nay, nông dân đã góp phần tăng sản lượng nông nghiệp lên gấp đôi và tăng khối lượng xuất khẩu nông phẩm của nước ta ra thế giới, nhờ đó đến năm 2008, Việt Nam đã trở thành nước xuất khẩu nhất nhì trên toàn cầu về gạo, cà phê, hạt điều, tiêu, cá, tôm... Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp quốc, thu nhập của hai phần ba dân số Việt Nam phụ thuộc vào ngành nông nghiệp. Thế nhưng, khốn thay, từ trước đến nay, nông dân nước ta đã bị kẻ cầm quyền ngược đãi, đối xử rất tàn tệ và, kể từ năm 1930 cho đến nay, họ luôn luôn là đối tượng của cái chính trị lừa bịp của đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN).

### Những quả lừa “vĩ đại” của ĐCS

Quả lừa đầu tiên là cái khẩu hiệu “Người cày có ruộng” mà ĐCSVN đưa ra ngay từ khi đảng mới ra đời, nghe rất bùi tai nông dân khi... ĐCS chưa cướp được chính quyền. Hồi đó, ĐCS ra sức ve vãn, phủ dụ nông dân, gọi nông dân là «hậu bị quân», là “một trong những chủ lực quân” của “cách mạng” để họ “sống cái bụng” đem tiền của, sức lực và thậm chí cả thân mạng của mình hết lòng ủng hộ ĐCS với niềm tin vững chắc mà ngây thơ là khi cách mạng thành công, ĐCS sẽ thực hiện “ước mơ ngàn đời” của mình là “người cày có ruộng”! Nhưng thực tế lại quá phũ phàng cho bà con nông dân nước ta!

Quả lừa tiếp theo là ĐCS “phát động Cải cách Ruộng đất” nói là để tiêu diệt giai cấp địa chủ, tước đoạt ruộng đất của giai cấp này chia cho dân cày, trước nhất là bản cổ nông. “Thắng lợi về vàng” (!) của cuộc CCRĐ hồi giữa thập niên 50 của thế kỷ trước, báo chí đã nói nhiều, giờ chỉ xin nhắc lại vài điều thôi. CCRĐ thực sự là một cuộc thảm sát có tính diệt chủng đã làm cho 172.008 người dân ở nông thôn, chủ yếu là nông dân, trở thành nạn nhân, nghĩa là bị bắn giết, đọa đày đến chết, trong số đó 123.266 người (tức là 71,66%) về sau được xác nhận là oan; riêng 26.453 người bị quy là địa chủ cường hào

gian ác thì có đến 20.493 người (tức là 74,4%) được xác nhận là oan! Còn 62 nghìn người bị quy là phú nông thì có đến 51.003 người (tức là 82%) được xác nhận là oan! Trong số những người bị oan cũng có hàng nghìn cán bộ, đảng viên Cộng sản (tài liệu chính thức trích từ cuốn *Lịch sử Kinh tế Việt Nam*, tập 2). Đó là chưa nói đến những hậu quả nguy hại khác của cuộc tàn phá khủng khiếp ở nông thôn mà ĐCS gọi là “cuộc cách mạng long trời lở đất” là: bằng cuộc CCRĐ theo khuôn mẫu Mao-ít, ĐCS đã phá vỡ truyền thống tốt đẹp, hòa hiếu, thương yêu, đùm bọc lẫn nhau ở nông thôn mà cha ông ta đã tạo dựng hàng mấy nghìn năm trước; đã phá hoại đạo lý, luân thường của dân tộc và tạo nên một lối sống giả dối, man trá, điều toa, vu khống, bắt nạt, mở đầu cho sự băng hoại đạo đức, nhân cách sau này; đã phá hủy cuộc sống tâm linh vốn có lâu đời, vì chùa chiền, miếu mạo, nhà thờ, những nơi thờ tự... đều bị phá phách, triệt hạ... CCRĐ kết thúc, một số bản cổ nông hơn hờ được nhận ruộng, tưởng rằng “ước mơ ngàn đời” của họ đã bắt đầu được thực hiện. Họ được chụp ảnh, quay phim để ĐCS tuyên truyền khoe khoang “công ơn” của đảng đối với nông dân, thì... chưa đầy một năm sau, ĐCS đã lừa những bản cổ nông đó, cùng các nông dân khác bắt họ đem ruộng đất tư vốn có của họ vào hợp tác xã, vô hình trung ĐCS tước đoạt mất quyền tư hữu mà giao ruộng đất của họ cho các chủ nhiệm hợp tác xã quản lý. Đây, ĐCS đã thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng” một cách bịp bợm như vậy!

Đến quả lừa “vĩ đại”, tồi tệ nhất của ĐCSVN đối với nông dân và nói chung cả với toàn dân ta, là... khi soạn thảo và thông qua Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1980, bằng điều 19 của Hiến pháp, ĐCS đã nhẹ nhàng, gần như thâm lặng, không “long trời lở đất” tí nào, chuyển quyền tư hữu đất đai (tức là toàn bộ thổ canh thổ cư, nói nôm na là ruộng đất) của nông dân và của nhân dân nói chung sang cái gọi là “sở hữu toàn dân”! Từ đây, thực tế ĐCS đã “**quốc hữu hóa**”, hay nói chính xác hơn “**đăng hữu hóa**” ruộng đất của nông dân và nhân dân. Từ đây, quyền tư hữu ruộng đất của người dân hoàn toàn bị xóa bỏ, và ruộng đất bây giờ thực tế nằm trong

tay sở hữu của ĐCS là đảng độc tôn thống trị đất nước. Từ đây, ĐCSVN thực tế đã tự biến mình thành một **siêu đại địa chủ**. Đến lần sửa đổi hiến pháp năm 1992, điều 19 Hiến pháp năm 1980 lại được đổi thành điều 17 cũng với nội dung giống như lần trước. Cả hai Hiến pháp Việt Nam năm 1980 và năm 1992 đều nhằm mục tiêu tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của người dân, đều vi phạm nghiêm trọng điều 17 Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền mà Việt Nam đã ký và cam kết thực hiện.

“Sở hữu toàn dân” là một hư ảo, một điều bịa đặt của các lãnh tụ Cộng sản, nó hoàn toàn phi lý, trái ngược với bản tính con người - và cả con vật nữa - từ nghìn xưa đến nay luôn luôn muốn có tư hữu, mà cái bản tính đó chính là động cơ thúc đẩy xã hội loài người tiến bộ mãi. Cho nên cái gọi là “sở hữu toàn dân” chỉ là tấm màn dối trá che đậy âm mưu của ĐCS cướp đoạt ruộng đất của người dân, vì thế người viết bài này mới dùng từ “**đăng hữu hóa**” là ý như vậy. Xin bạn đọc hãy xem điều 1 Luật đất đai năm 1993 ghi rành rọt: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý”, mà nhà nước dưới chế độ cực quyền toàn trị thì chính là ĐCS đứng đầu là Bộ chính trị, chứ còn ai khác? Hãy xem Luật đất đai năm 2003, ở đây còn ghi trắng trợn hơn nữa: “Nhà nước đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai”. Như vậy, ĐCS tự nhận mình là “quản lý” của “chủ sở hữu toàn dân về đất đai”, nói trắng ra là **siêu đại địa chủ** nắm toàn bộ ruộng đất của cả nước! Đây là quả lừa xảo trá nhất, dễ tiện nhất, phản bội lại tất cả những lời ĐCS đã hứa hẹn về “người cày có ruộng”! Không những là siêu đại địa chủ, ĐCS còn là **siêu đại địa chủ cường hào ác bá nhất nước**, luôn luôn sẵn sàng cướp đoạt ruộng đất của dân, luôn luôn sẵn sàng huy động công an, quân đặc nhiệm, bộ đội, tòa án... đàn áp thẳng tay mọi cuộc phản kháng của người dân “thấp cổ bé họng” muốn chống lại sự “cưỡng chế” của đảng. Còn ở các địa phương, các cán bộ lãnh đạo noi gương kẻ cầm quyền cấp trên cũng nhanh chóng tự biến mình thành những địa chủ cường hào gian ác còn tồi tệ hơn cả dưới thời phong kiến. Đám địa chủ “thê đồ tim đen” này không sợ ai hết, vì chúng nắm trong tay toàn bộ các cơ quan quyền lực, cả CA, cả kiểm sát lẫn tòa án...

Để thực hiện Hiến pháp năm 1980 và 1992, nhà nước đã ba lần ban hành Luật đất đai vào năm 1987, 1993, 2003 và hai lần sửa đổi vào năm 1998, 2001 với hàng trăm văn

bản dưới luật nhiều lần sửa đi sửa lại! Những luật và văn bản này rất rối rắm, chồng chéo nhau, mâu thuẫn nhau, tạo ra vô số kẽ hở cho đám quan lại CS tha hồ tham nhũng.

Như vậy, bằng những quả lừa xảo quyết nói trên, các lãnh tụ của ĐCSVN, từ Hồ Chí Minh trở xuống đã từng bước tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của người dân, trước hết là của nông dân, họ trắng trợn phản bội lại quyền lợi của nông dân mà trước đây họ từng bốc là «hậu bị quân», là “một trong những chủ lực quân” của cách mạng! Vì thế, dưới cái chế độ gọi là “xã hội chủ nghĩa” của ĐCS, thân phận người nông dân vốn đã bèo bọt, thậm chí lại càng bèo bọt, thậm chí hơn bội phần.

### Thâm kịch “dân oan”

Chính vì thế, từ những năm 80 thế kỷ trước –tức là sau khi Hiến pháp “xã hội chủ nghĩa” được ban hành, trên đất nước ta xuất hiện thâm kịch “dân oan” thời “đổi mới” ở khắp nơi. Vì sao có thâm kịch “dân oan”? Vì người dân, nhất là nông dân, đã mất quyền sở hữu, nói chính xác hơn là mất quyền tư hữu ruộng đất của mình, họ chỉ có quyền sử dụng ruộng đất của “nhà nước” có hạn định mà thôi, và ĐCS với danh nghĩa nhà nước hay chính phủ, muốn thu hồi, trưng thu, tước đoạt, hay “cưỡng chế” lúc nào cũng được. Khi thu hồi, kẻ cầm quyền bồi thường cho người dân một số tiền “tương trung”, chưa bằng một phần mười giá thực tế, còn bọn tham quan ô lại xà xẻo bớt nửa, nên người dân càng thiệt thòi hơn. Có lắm khi các “quan lớn” Cộng sản về với ra những dự án đô thị hóa, công nghiệp hóa... đồ sộ, không thực tế, rồi cưỡng chế thu lại ruộng đất của dân (xót xa nhất là ruộng đất màu mỡ đã thâm canh), thu xong rồi bỏ đấy chờ được phê duyệt, ruộng đất màu mỡ năm này qua năm khác, có khi hàng chục năm, đã trở thành đất hoang... Thế là đám tham quan ô lại bày mưu tính kế đem bán lại cho nhà giàu, cho các “đại gia” với giá đất ngút trời. Còn hàng trăm, hàng nghìn gia đình nông dân mất ruộng, hết kế sinh nhai, ôm một cục tiền “đền bù”, mà cũng không biết sử dụng thế nào cho có lợi, hơn nữa đồng tiền lại mất giá, nên tiêu dần, cuối cùng rồi cũng hết. Hết tiền, sống dở chết dở, đói rét phải đi lang thang, phiêu bạt hay chạy vào các đô thị kiếm sống. Nỗi oan của người dân từ đó mà ra. Lúc đầu, bà con “dân oan” thấy rõ những bất công, những hà lạm, tham nhũng của bọn cầm quyền địa phương nên họ tranh đấu bằng hình thức khiếu kiện. Họ chỉ tưởng nỗi oan khiên của họ là do bọn

quan lại địa phương gây ra (điều này đúng, nhưng chỉ là phần hiển lộ thôi), họ có biết đâu rằng căn nguyên sâu xa nỗi oan khuất của họ là ở cái chính sách của ĐCS tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của người dân, là ở sự lừa đảo và phản bội của ĐCS đối với nông dân! Nổi đắng cay, tủi nhục, khổ ải của bà con “dân oan” đi khiếu kiện thật là to lớn khôn cùng, không có bút mực nào diễn tả hết được – họ đi từ làng quê đến các cơ quan cấp tỉnh, không được giải quyết, họ lại đến các cấp cao hơn, không được nữa thì họ lại đến thủ đô, ăn chức nằm chờ ở các dinh thự của các “ông lớn” của ĐCS, các cơ quan chính phủ, quốc hội, thậm chí đến cả Mặt trận Tổ quốc, dù cái tổ chức này chẳng có thẩm quyền giải quyết oan ức của họ.

Hồi năm 2007, chúng tôi đã viết bài “*Chuyện dài dân oan*”, nay chỉ xin nhắc lại vài điểm thôi. Mọi người đều biết: đã hơn 30 năm nay, hàng triệu “dân oan” nhẩn nhục đi khiếu nại, đi từ cấp chính quyền này đến cấp chính quyền khác, nhưng khắp mọi nơi các cấp chính quyền không giải quyết gì cả. Cấp nọ chỉ “chuyên bóng” đến cấp kia, cấp trên lại chuyển về cấp dưới... cốt làm cho dân oan mệt mỏi, tốn tiền hao của, rồi nản lòng thối chí. Nhưng vì đây là cuộc vật lộn cho sự sống của họ, cho nên họ không thể nào “bỏ cuộc”. Trái lại, có khi vì uất hận đã bùng lên thành những cuộc đấu tranh quyết liệt, như vụ nông dân đồng bằng sông Cửu Long nổi giận kéo lên Sài Gòn hồi năm 1988; dân chúng vùng Thanh Nghệ Tĩnh liên tục đấu tranh sôi nổi trong những năm 90; nhân dân vùng Xuân Lộc (Đồng Nai) đứng lên hồi năm 1997; nông dân Thọ Đà (Hà Tây), Kim Nỗ (Đồng Anh, ngoại thành Hà Nội) đánh nhau với công an để bảo vệ ruộng đất hồi năm 1996 và 1998; 250 nông dân ở nhiều tỉnh đã biểu tình trước Quốc hội đang họp ở Hà Nội (20-05-1999) để tố cáo nạn tham nhũng và cường hào ác bá hoành hành ở các địa phương; trên 30 người phụ nữ tỉnh Đồng Tháp ra tận thủ đô biểu tình trước trụ sở ĐCS căng biểu ngữ với hàng chữ: “Nhân dân thành phố Sa Đéc quá thất vọng. Không có dân chủ” (14-04-2000); 74 gia đình, gồm người già và phụ nữ ở khu Chùa Vẽ thành phố Hải Phòng lên Hà Nội phản đối các quan chức của đảng cướp đất của dân v.v...

Nổi bật nhất là những cuộc biểu tình của nông dân Thái Bình (hồi những năm 30 tỉnh này vốn được coi là “cái nôi” của ĐCSVN) đã diễn ra hồi cuối năm 1996, rồi biến thành

những cuộc nổi dậy từ tháng 05 đến tháng 06-1997, lúc đầu thu hút hàng ngàn nông dân ở xã An Ninh huyện Quỳnh Phụ (đêm 26 rạng 27-06-1997), sau đó toả ra toàn huyện Quỳnh Phụ, lan khắp 5 huyện là Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Tiền Hải, Đông Hưng, Thái Thụy (trong số 7 huyện của tỉnh Thái Bình). Từ tháng 05 cho đến tháng 11-1997, công an vây chặt khu vực có biến động. Mọi thông tin về vụ biến động đều bị ĐCS bịt kín. Sau khi các “ông lớn” từ Trung ương ĐCS, trong số đó có TBT Đỗ Mười, đến Thái Bình phủ dụ dân chúng, thì hành kỷ luật một số cán bộ đảng để lấy lòng dân chúng thì cuộc bạo động lắng xuống. Khi đó, Đỗ Mười liền cho công an bí mật bắt bỏ tù mà không xét xử những người tổ chức, lãnh đạo cuộc đấu tranh –phần đông là cựu chiến binh của “quân đội nhân dân”, cán bộ cũ đã về hưu của ĐCS. Trong tù, những người này bị nhốt chung với thường phạm, và công an theo lệnh “trên” đã khuyến khích thường phạm giết hại họ cực kỳ man rợ.

Tiếp sau cuộc vùng dậy của nông dân-dân oan Thái Bình là cuộc nổi dậy của người Thượng vùng Tây Nguyên hồi tháng 02-2001. Sau đó, đến ngày 10-04-2004, hàng vạn dân Thượng lại nổi dậy, lần này có quy mô và tổ chức hơn lần trước. Nguyên nhân các cuộc nổi dậy là do chính sách của ĐCS di dân người miền đồng bằng lên Tây Nguyên, rồi cán bộ, đảng viên người Kinh cùng bà con của họ đã lấn chiếm, cướp đoạt nương rẫy của người Thượng, mặt khác cũng do chính quyền ngăn cấm tự do tín ngưỡng của người Thượng. Một lần nữa ĐCS lại tung quân đàn áp dã man cuộc nổi dậy này làm hàng chục (có tin hàng trăm) người chết. Trong hai lần nổi dậy, vì bị đàn áp khốc liệt nên đã có hàng nghìn người Thượng chạy sang Cam Bốt.

Từ sau những cuộc nổi dậy ở Thái Bình và Tây Nguyên, “dân oan” thường dùng hình thức khiếu kiện và biểu tình một cách hoà bình. Để có được tiếng vang lớn, họ thường tập trung đông người hơn, dài ngày hơn ở các đô thị lớn, nhất là thủ đô. Vườn hoa Mai Xuân Thưởng, Trụ sở tiếp dân ở Cầu Giấy Hà Nội cũng như Trụ sở tiếp dân ở đường Võ Thị Sáu, Văn phòng 2 Quốc hội ở Sài Gòn thường là những nơi tụ tập của dân oan đến từ nhiều tỉnh thành trong cả nước.

Đặc biệt là cuộc biểu tình khiếu kiện dài ngày ở Sài Gòn của “dân oan”, chủ yếu là nông dân ở 19 tỉnh thành Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bình Dương, Bình Phước, Mỹ Tho, Bến Tre, Long An, Cần Thơ,

Đồng Tháp, Bà Rịa, Vũng Tàu, Bình Định, Bình Thuận... và 9 quận huyện ở Sài Gòn – một cuộc biểu tình sáu-bảy trăm người, có khi lên đến 1000 người và kéo dài 27 ngày (kể từ ngày 22-06 đến đêm 18 rạng 19-07-2007). Đây là một cuộc biểu tình hoà bình đông đảo và lâu nhất chưa từng thấy dưới chế độ toàn trị của ĐCS. Người biểu tình căng những băng-rôn tố cáo đích danh bọn quan lại Cộng sản cướp đất, bóc lột và lừa dối «dân oan», như: “Chính quyền Tiền Giang dối đảng lừa dân”, “Đả đảo Nguyễn Kim Châu, thanh tra chính phủ báo cáo không trung thực với Thủ tướng”, “Đả đảo bà Nhân, thanh tra Tiền Giang áp dụng luật rừng với bà con. Đề nghị cách chức”, “Mười hộ dân Đồng Tháp tố cáo chủ tịch tỉnh Trương Ngọc Hân và chủ tịch huyện Lai Vung Tạ Văn Hội cướp đất cướp nhà, gây bức xúc lòng dân, làm dân chết một người”, “Đả đảo chánh án tòa án tỉnh Tiền Giang lợi dụng chức vụ chỉ đạo thẩm phán xử oan, trục lợi cá nhân”, “Tập thể bà con nông trường Sông Hậu tố cáo UBND thành phố Cần Thơ bao che nông trường Sông Hậu. Giám đốc Trần Ngọc Sương lừa đảo chiếm đoạt đất đai của dân và thu không có quyết định của Nhà nước”, “Công ty cổ phần Bạc Liêu cấu kết với chính quyền cướp đất giữa ban ngày”, “Tố cáo Huỳnh Tấn Thành, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận tham nhũng” v.v... Những khẩu hiệu này cho thấy người nông dân đã thấy rõ cội nguồn những đau khổ của họ là các quan lại CS. Khi cả một khối người đông đảo biểu tình công khai gần một tháng trời, chịu đựng biết bao thiếu thốn, cơ cực trong cảnh màn trời chiếu đất, dầm mưa dãi nắng, thì CA theo lệnh của đảng, bao vây, đe dọa, cấm cản đủ điều, gây thêm nhiều khổ khổ cho «dân oan». Thế nhưng, họ vẫn kiên trì đấu tranh cho đến ngày ĐCS ra lệnh cho CA đàn áp dã man bằng dùi cui, vòi rồng xịt nước, đèn cao áp, bình chữa lửa, roi điện, lựu đạn cay... để dẹp cuộc biểu tình ở SG.

Sau đó, ĐCS đã cho cán bộ về các địa phương diễn trò “giải quyết tại chỗ” những oan khuất của dân chúng, bồi thường phần nào cho những hộ bị mất đất hồng xoa điệu lòng cảm phần của «dân oan». Nhưng «dân oan» vẫn không hài lòng, họ vẫn thấy thiệt thòi và lại khiếu kiện tiếp.

Thế là cuộc biểu tình khiếu kiện lại tiếp diễn trong tháng 08-2007, cả ở Hà Nội lẫn Sài Gòn. «Dân oan» các tỉnh Vĩnh Phúc, Tuyên Quang và nhiều nơi khác, kể cả một số người từ miền Nam mang theo con cái ra

Hà Nội đứng biểu tình trước cửa Trụ sở tiếp dân ở số 110 Cầu Giấy. Còn ở trong Nam, ngày 25-08, hàng trăm bà con dân oan các tỉnh Bình Thuận, Bến Tre, An Giang, Lâm Đồng, Rạch Giá, Tiền Giang, Sóc Trăng... lại kéo về Sài Gòn tụ tập trước cổng Trụ sở tiếp dân ở đường Võ Thị Sáu để khiếu kiện, đòi đất đai, ruộng vườn, tài sản bị chính quyền cướp đoạt. Sáng ngày 29 và 30-08, công an lại dùng vũ lực vây bắt và đưa dân oan về các địa phương...

Cứ thế, trên 30 năm trời, «dân oan» đã tranh đấu không ngừng, hết năm này qua năm khác, hàng triệu lá đơn đã «dâng» lên các «ông lớn» và bị «xếp xó». Chẳng những thế, hàng trăm cuộc đấu tranh khác từ Bắc chí Nam của «dân oan» đã bị ĐCS ra lệnh đàn áp với lực lượng hùng hậu gồm các loại công an nổi chìm, «dân phòng», chó nghiệp vụ, gây thương tích, làm tử vong «dân oan», như ở Trảng Bom, Đồng Nai (năm 2008), ở Tĩnh Gia, Thanh Hóa (năm 2010) hoặc đã làm cho «dân oan» quá uất

hận, như kỹ sư Phạm Thành Sơn ở Sơn Trà, Đà Nẵng phải tự thiêu trước UBND Thành phố Đà Nẵng (năm 2011) và anh Nguyễn Văn Tường ở Thăng Bình, Quảng Nam phải tự tử (năm 2012). Hàng trăm «dân oan» ở Thái Bình (năm 1997), ở Quận 9 Sài Gòn (năm 2008), ở Tây Nguyên (năm 2001, 2004, 2011), Khoái Châu, Hưng Yên (năm 2008), ở Lục Ngạn, Bắc Giang (năm 2012), ở Tiên Lãng, Hải Phòng (năm 2012) đã bị vu khống, ghép tội vô lý và tống ngục, có những người bị giết trong tù, như những người lãnh đạo cuộc nổi dậy ở Thái Bình. Hàng chục người vì lòng thương xót đồng bào bị oan khuất đã giúp cho bà con «dân oan» viết đơn khiếu kiện, viết bài kể nỗi khổ của «dân oan» trên báo chí, cũng như nhiều luật sư vì lương tâm nghề nghiệp đã đứng ra bênh vực «dân oan» trong các vụ án đã bị vu khống và bỏ tù, như LS Lê Trần Luật, LS Lê Thị Công Nhân, LS Huỳnh Văn Đông, LS Cù Huy Hà Vũ.....

*(còn tiếp một kỳ)*

## VIỆT CỘNG KHÔNG GIỮ tư thế chính quyền, tự biến thành bọn ăn cướp man rợ .....Lý Đại Nguyên 24-04-2012.....

Rạng sáng ngày 24-04-2012, nhà cầm quyền Việt cộng tỉnh Hưng Yên đã huy động các lực lượng công an, bộ đội, dân phòng, lên đến trên 3 ngàn người, cùng khoảng 40 máy ủi đất, đến cưỡng chế cánh đồng 70 mẫu của xã Xuân Quan, để lấy đất xây dự án khu Đô thị Sinh thái và Thương mại Ecopark. Dự án khu đô thị Ecopark được bắt đầu từ năm 2004, trên diện tích 500 mẫu thuộc 3 xã Xuân Quan, Phụng Công, Cửu Cao thuộc huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 4 ngàn hộ gia đình của 3 xã, được địa phương đề nghị đền bù ở mức 36 triệu một sào ruộng. Người dân các xã này cho rằng, đây là mức đền bù quá thấp, không đủ để tái định cư và bắt đầu cuộc sống mới. Vì vậy có khoảng 2 ngàn hộ gia đình đã kiên quyết không chấp nhận và cứ bám đất đẻ sản xuất. Người dân 3 xã đã nộp đơn khiếu kiện từ cấp tỉnh đến trung ương, qua các cơ quan đảng, chính phủ, quốc hội và mặt trận tổ quốc, nhưng chưa được giải quyết dứt điểm.

Ngay từ sáng sớm ngày 23-04-12, được tin tình sẽ tiến hành cưỡng chế cánh đồng xã Xuân Quan vào ngày 24-04-12. Hàng trăm dân 3 xã cùng tụ tập về cánh đồng, dựng lều, ngủ qua đêm để giữ đất. Nông dân quyết giữ đất nơi sinh sống của ngàn đời tổ tiên để lại cho con cháu. Nhà nước Việt cộng bất chấp liêm sỉ, bất chấp luật pháp, bất chấp công luận, bất kể tư cách của nhà cầm quyền đã tự biến mình thành bọn ăn cướp, dùng quyền lực và cảnh lực quốc gia để trắng trợn cướp đất sống của người nông dân thấp cổ bé họng. Theo người dân địa phương kể lại: “Ngay từ 5g30 sáng ngày 24-04, công an, bộ đội, cả xã hội đen, mang mã tấu, đeo chân trước ngực, kéo dài cả 2 cây số tiến đến hiện trường”. “Cuộc cưỡng chế bắt đầu từ 7g30, chúng bắn súng lên trời dọa dân”. “Lúc hỗn loạn đó, dân cầm đất đã, thì nó cũng cầm đất đã lại dân. Nó có mã tấu, dùi cui, nó cầm gạch đá dân, rồi cầm cả chai lọ đã dân, nó cầm cả súng”. “Ném xăng qua lại, người dân bị cháy, cháy hết áo, có người bị bỏng mặt” “Đã có 5 hoặc 6 người bị bắt đưa lên xe”. “Đến 9g thì lực lượng của chính quyền đã dồn toàn bộ người dân ra

khỏi cánh đồng và xe ủi đất đã ủi gần như toàn bộ cánh đồng 70 mẫu của xã Xuân Quan”. Tiếc rằng, người nông dân ở đây chưa quen với phương pháp Đấu tranh bất bạo động là: Ngồi Yên hay Nằm Xuống như người dân Ấn Độ thuở xưa, để không rối loạn hàng ngũ, buộc đối phương phải kiêng kị từng người một lên xe. Hàng ngàn người 3 xã Xuân Quan, Phụng Công, Cửu Cao mà làm thế, thì bọn ăn cướp này sẽ phiền phức to.

Nhưng dù sao, việc Việt cộng cho tiến hành cưỡng chế ruộng đất hoa màu, nguồn sống chính của nông dân, mà chưa đền bù thỏa đáng là một hành động phi pháp của bọn ăn cướp, chứ không phải là hành vi công chính của một nhà nước pháp quyền. Đây không phải là một hành động riêng lẻ, mà đã là một hành động phổ biến của chế độ Cộng sản vốn chủ trương Công hữu Ruộng đất đối với Toàn Dân, mà ngầm dành độc quyền Tư hữu Ruộng đất đối với Đảng viên có quyền, có thế. Chính vì vậy mà các cấp chính quyền Xã, Huyện, Tỉnh, kể cả Trung ương đã lạm dụng quyền hành, chiếm đoạt ruộng đất của nông dân làm của riêng, hay sang bán cho bọn tài phiệt trong nước và ngoại quốc. Tạo ra hàng triệu triệu dân oan, gõ cửa khắp nơi, mà không đâu có quyền giải quyết. Gần đây đã có từng đợt hàng ngàn dân oan đã kéo về Hà Nội để khiếu kiện. Không thể giải quyết dứt điểm được vấn đề dân oan, khi chưa giải thể được chế độ Cộng sản độc tài toàn trị, một chế độ không tôn trọng nhân quyền: Quyền tự do tư tưởng, tôn giáo, ngôn luận, chính trị, công dân. Không tôn trọng quyền tư hữu tài sản, nhất là quyền tư hữu ruộng đất của nông dân, quyền lập nghiệp đoàn của công nhân để bảo vệ quyền lợi lao động...

Trong khi đó chính quyền và đảng quyền Việt cộng thỏa thuận ăn chia với nhau để ‘cha truyền con nối’ nắm giữ quyền lực chính trị, nhất là quyền lợi kinh tế. Điển hình là Nguyễn Thanh Phương 28 tuổi, con gái Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng Việt cộng, được đưa lên chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị chúng

khoán Bảo Việt, nắm ngành tài chính. Con gái Tô Huy Rứa ủy viên Bộ Chính trị, trưởng ban tổ chức đảng Việt cộng là Tô Linh Hương 24 tuổi, được bầu vào chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Vinaconex, nắm ngành xây dựng. Đều là những nơi hái ra tiền. Đương nhiên là các ủy viên BCT khác cũng phải được chia chác thỏa đáng thì mới tạm yên được nội bộ đang ung thối, để ứng phó với cục diện kinh tế đang đổ dốc, dân chúng khắp nước rập rình động loạn, Biên Đông nổi sóng, Trung Cộng o ép, Hoa Kỳ nhập nội, với đòi hỏi phải tôn trọng nhân quyền của người dân chính nước mình.

Ông Michael Posner phụ tá ngoại trưởng Hoa Kỳ đặc trách dân chủ, nhân quyền và lao động, đại diện Bộ Ngoại giao Mỹ hôm 20-04-12 đã chính thức gửi văn thư cảm ơn và trả lời 150 ngàn người Mỹ gốc Việt, đã tham gia ký Thịnh nguyện thư gửi Tòa Bạch ốc, do đài truyền hình SBTN phát động hồi tháng 2-2012. Ông viết: *“Chúng tôi muốn nói lời cảm ơn tất cả mọi người ký thịnh nguyện thư yêu cầu Hoa Kỳ chú trọng nhân quyền tại Việt Nam, trong quan hệ Việt-Mỹ. Trong tiến trình đối thoại với Việt Nam, chúng tôi ghi nhận quan điểm của cộng đồng của người Việt ở Hoa Kỳ”*. Ông cho biết: *“Trong thời gian gần đây, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tiếp tục đẩy mạnh tiến trình nhân quyền ở cấp cao nhất, trong khi Hoa Kỳ theo đuổi một loạt các quyền lợi liên quan đến an ninh, kinh tế và chiến lược với Việt Nam”*. Ông nêu ra những chứng cứ cụ thể về các quan chức cao cấp Hoa Kỳ, và chính ông Đại sứ Mỹ tại Hà Nội cũng đã thường xuyên tích cực thảo luận và thúc đẩy nhà cầm quyền Việt cộng phải thực thi nhân quyền ở Việt Nam. Ông cho biết: *“Trong các cuộc thương thảo với Việt Nam hiện nay về phát triển mậu dịch, vấn đề nhân quyền cũng luôn luôn được nêu lên”* Ông khẳng định: *Chính quyền tổng thống Barack Obama sẽ tiếp tục đối thoại với cộng đồng người Mỹ gốc Việt”*. Cuối cùng ông khuyến khích những người ký Thịnh nguyện thư, tiếp tục

bày tỏ ý kiến và quan tâm của mình với hành pháp Hoa Kỳ.

Như vậy chính quyền Hoa Kỳ thực sự đang muốn người Mỹ gốc Việt, tiếp tục lên tiếng đòi Nhân quyền cho đồng bào của mình còn ở Việt Nam, để cho giới chức Hoa Kỳ dùng đó thúc đẩy Việt cộng phải tôn trọng nhân quyền Việt Nam. Đây cũng là một dịp để cho người dân trong nước biết rằng: cộng đồng người Việt tại hải ngoại luôn luôn quan tâm tới cảnh đau khổ, mất nhân quyền của đồng bào mình tại quê nhà. Cần nhìn thẳng vào sự thật để thấy rằng: Việt cộng là bọn ăn cướp, chúng chỉ sợ áp lực của quốc tế, nhất là những nơi chúng phải dựa vào để củng cố quyền lực và quyền lợi, mà Mỹ và Tàu là hai thế lực quốc tế chúng dựa hiện nay. Chúng cũng thừa đủ ranh mãnh để hiểu ra rằng: Dù Tàu rất hung hăng, đây tham vọng Đại Đế quốc, nhưng vẫn phải nương theo chính sách quốc tế của Mỹ để thích ứng. Chính vì vậy mà tiếng nói của Mỹ có sức nặng đối với Việt cộng. Khi Mỹ đã quyết tâm và có biện pháp cụ thể để thúc đẩy Việt cộng phải tôn trọng Nhân quyền ở Việt Nam, thì Việt cộng khó thể cưỡng. Nhưng nếu Mỹ vẫn duy trì chế độ Cộng sản độc tài cho dễ sai, như thế là giữ lại một hệ thống cầm quyền ăn cướp man rợ như hiện nay. Chỉ có Dân Chủ hoá chế độ, mới tạo nổi một hệ thống chính quyền biết tôn trọng nhân quyền, để người Mỹ xóa đi vết nhơ lịch sử của ngày 30 tháng 04 năm 1975.

**LÝ ĐẠI NGUYÊN**

*Little Saigon ngày 24-04-2012.*





# VĂN GIANG

## ĐÀN ÁP BẠO TÀN - CƯỚP BỐC TRẮNG TRỌN

—Thụy Mi, RFI, 24-04-2012—

**Việt Nam: Đem trắng của nông dân Văn Giang chống cưỡng chế đất**

**Thụy Mi Thứ ba 24-04-2012**

Đêm thứ Hai rạng sáng thứ Ba 24-04-2012, khoảng ba ngàn người dân của ba xã Phụng Công, Xuân Quan và Cửu Cao, thuộc huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên, vẫn thức trắng trên cánh đồng. Đó là vì đất đai của họ sẽ bị chính quyền địa phương cưỡng chế để giao cho công ty tư nhân Việt Hưng xây dựng một khu đô thị mang tên Ecopark.

Theo thông tin trên mạng, trước đó, tất cả các nhà báo được mời đến dự họp để thông báo vụ cưỡng chế đã bỏ ra về, không dự bữa cơm do Ủy ban huyện mời.

Những người nông dân tay không chuẩn bị đối đầu với một lực lượng cưỡng chế được huy động lên đến hàng ngàn, vẫn tỏ ra không sợ hãi.

Một nông dân đã trả lời phỏng vấn của RFI Việt ngữ vào lúc gần bốn giờ sáng Việt Nam, thời điểm lực lượng cưỡng chế sắp tấn công.

**Chào chị, chị có thể cho biết sơ qua tình hình được không ?**

Hiện bây giờ dân chúng tôi khoảng gần ba nghìn người, đang tập trung nằm giữa cánh đồng, màn trời chiếu đất để chờ bộ máy chính quyền ba cấp, từ tỉnh xuống đến xã. Họ đang chuẩn bị lực lượng xe xích sắt, máy xúc, và bộ đội, công an, xã hội đen. Xe thì ba loại, khoảng tám mươi chiếc, còn người vừa công an vừa bộ đội cộng với xã hội đen khoảng ba nghìn người. Họ đang tập trung ở chỗ khu huyện Văn Giang. Nếu không có gì thay đổi thì tầm khoảng bốn giờ sáng hôm nay là họ sẽ đổ bộ ồ ạt xuống để cưỡng chế khu đất của chúng tôi.

**Thưa chị như vậy bà con sẽ đối phó như thế nào, sẽ giao đất cho họ ?**

Không, làm sao giao đất được ! Đất của chúng tôi bao nhiêu năm nay chúng tôi vẫn làm, đất bờ xôi ao mật. Bây giờ ba cấp chính quyền họ câu kết với nhau, họ ăn cướp của chúng tôi, thì làm sao mà chúng tôi giao được ! Không họp bàn, không thỏa thuận được với dân, không tạo sự đồng thuận của dân, cứ thế là họ đọc lệnh cưỡng chế. Vậy thì họ cướp mất nhân quyền của chúng tôi.

Hôm nay là chúng tôi hàng bao nhiêu người dân muôn người như một, ba xã của cái vùng dự án này, tất cả tập trung, màn trời chiếu đất để quyết tử với chúng nó ! Thế của chúng nó thì quá mạnh, chúng tôi như trứng chọi với đá, nhưng mà bây giờ biết làm thế nào được.

Họ có chính quyền, quân đội, tiền tài này, họ có vũ khí này, dân chúng tôi chỉ có hai bàn tay trắng. Nhưng chúng tôi sẽ kiên quyết chiến đấu đến cùng. Chúng tôi sẵn sàng mỗi người một chai xăng ngay. Nếu mà chúng nó cố tình thì chúng tôi kể cả là chết cùng với chúng nó luôn.

**Nếu lực lượng cưỡng chế hùng hậu như vậy, bà con có sợ hãi không ?**

Không, dân chúng tôi không hề sợ tí nào ! Vừa cảm phần, vừa tức, mà nói chung bây giờ chúng tôi chả còn con đường nào nữa. Bây giờ thì chỉ có tiến thôi. Chúng nó ăn cướp của mình, đi kêu pháp luật không được. Hàng bao nhiêu năm nay đi nhờ pháp luật, nhờ chính quyền, nhờ trung ương can thiệp nhưng không ai can thiệp. Thôi thì bây giờ nếu chúng nó dùng xe rồi máy móc, vũ khí thì chúng tôi cũng phải có vũ khí thô sơ để mình tự vệ cho mình chứ.

Hiện bây giờ ở đây chúng tôi vẫn thức. Những người ở nhà vẫn tiếp tế cho chúng tôi đồ ăn, đồ uống để sẵn sàng chiến đấu với chính quyền địa phương và trung ương. Vừa rồi chúng nó yêu cầu cô giáo phải bắt học sinh từ cấp 1 lên đến cấp 3 phải đi học không được nghỉ, phổ biến cho học sinh thấy chỗ đồng là phải tránh, không thì bộ đội công an bắt...

Nhưng mà nói thật, cuộc đấu tranh này để giành giật miếng cơm manh áo. Chúng tôi là những người trực tiếp sinh sống trên mảnh đất này, từ mảnh đất này mà nuôi các thế hệ, nên chúng tôi phải giữ. Nếu cần thiết, chúng tôi sẵn sàng cho các cháu ra đấu tranh cùng với các bố các mẹ. Bây giờ giữa dân và chính quyền một mất một còn luôn, chứ làm gì còn con đường nào khác ngoài con đường đấu tranh đấu.

**Chính quyền đã có điều đình với dân như thế nào thưa chị ?**

Không ! Cái dự án này là từ năm 2004, không cần thông báo cho dân, không cần họp bàn gì cả, mà họ đưa lên loa. Cứ đọc ra rả lên là có cái dự

án đô thị thương mại Văn Giang và đường giao thông liên tỉnh, thì họ muốn lấy một số đất để tạo dựng cơ sở hạ tầng. Thế nhưng mà dân chúng tôi không nghe, bởi vì họ không cần họp bàn trong khi lấy một số lượng đất quá lớn : một trăm phần trăm đất nông nghiệp của ba xã.

Người dân chúng tôi là người lao động thì phải có đất, có ruộng. Cái năm 2008 họ cũng đưa một lực lượng lớn bảo vệ, rồi bộ đội, công an, xã hội đen, cũng máy móc hiện đại về khống chế, đàn áp. Họ càn quét, xông bắt đầu họ đập phá. Họ phá hết cả những trang trại, vườn cây cảnh, những ao cá, những con lợn, con gà, con vịt... Họ phá tan hoang hết tất cả. Thế là dân chúng tôi cũng đã đi ra tận ngoài Văn phòng Chính phủ, VP Quốc hội, rồi đi các nơi để kêu cứu, nhưng mà không có một ai bảo vệ chúng tôi cả. Đến bây giờ họ lại tiếp tục cưỡng chế, có những giấy cưỡng chế sai pháp luật. Và họ cứ thế họ làm, họ có cần gì họp bàn với dân đâu !

Hiện giờ dân chúng tôi cũng chẳng biết đi kêu ai, chẳng biết nhờ cậy ai cả. Chỉ có tự những người dân đen đoàn kết với nhau để bảo vệ đồng đất thôi. Một sống hai chết với chúng nó thôi, chứ bây giờ biết làm thế nào ?

**Có lẽ bà con đã sinh sống ở đây từ lâu đời rồi, đất này trông được những gì hả chị ?**

Đất này của chúng tôi là đất bờ xôi ao mật, ngày xưa cha truyền con nối hàng bao nhiêu năm nay. Cứ đời cụ kỵ để lại cho cha ông, cha ông lại để cho các con các cháu mãi hàng bao nhiêu năm nay. Đất này là đất lịch sử ngàn năm văn hiến. Có lịch sử của Hai Bà Trưng này, hội hè hàng năm... Bây giờ sắp đến ngày hội, mà chính dịp này chúng nó đang chuẩn bị cướp đất của chúng tôi. Có những di tích lịch sử, văn hóa, nhưng mà nó cũng cướp.

Ở xã Phụng Công có lễ hội truyền thống Hai Bà Trưng. Trong lịch sử có ghi lại là Hai Bà Trưng đi chống giặc ngoại xâm, về đến xã chúng tôi thì nhân dân nghênh tiếp hai vị. Nhân dân đón nghĩa quân đến, và khi Hai Bà đi thì nhân dân còn giúp đỡ lương thảo. Hai Bà trước khi đi đã đặt tên cho xã chúng tôi là xã Phụng Công, có nghĩa là nhân dân rất là quý khách, mến người, yêu đất. Cho đến bây giờ thì lâu năm quá, bao nhiêu năm đã qua, bây giờ gọi là Phụng Công.

Chúng tôi muốn giữ đất, cơ bản nhất vẫn là để sinh sống. Nhưng bây giờ là vì cái đất bờ xôi ao mật, họ câu kết với nhau. Nó liên doanh, nó đưa

cho cái bọn công ty cổ phần tư nhân Việt Hưng vào. Bây giờ chúng nó cứ một vốn bốn lời. Nó buôn đất, nó mua của dân bằng sào, nó bán bằng mét vuông, cho nên nó sẵn sàng thuê bọn xã hội đen đàn áp nhân dân. Mà đến bây giờ, đi đến tận đâu vẫn không có pháp luật nào bảo vệ. Họ mặc kệ chúng tôi, họ chả nghĩ gì đến chúng tôi cả.

**Còn việc đền bù cho dân thì như thế nào ạ ?**

Nếu nói đến đền bù, thì trước hết họ phải họp bàn với chúng tôi. Họ phải tạo được sự đồng thuận, biết được đâu là lợi ích của người dân, lợi ích của nhà doanh nghiệp và lợi ích của Nhà nước, phải ba cái đồng hành. Nhưng họ chỉ biết lợi ích của doanh nghiệp thôi, có cần gì lợi ích của nhân dân đâu ! Họ có cần gì họp bàn với chúng tôi đâu.

Cho đến bây giờ đi đến đâu chúng tôi cũng yêu cầu một điều rất đơn giản mà họ cũng không giải quyết. Đó là chúng tôi, những người nông dân cần phải có ruộng, những người cần ruộng phải nên để lại. Còn những người không cần ruộng thì họ ép, dùng các hình thức ép buộc, mua chuộc, dụ dỗ cho người ta bán.

Họ mua được rồi thì thôi, bây giờ dân chúng tôi chỉ mong muốn làm sao, thôi thì của chúng tôi còn lại thì dồn lại trả chúng tôi. Nhưng họ không muốn thế. Họ muốn cướp trắng trợn của chúng tôi cơ ! Cũng biết rằng là trưng choi với đá đậy, nhưng mà chúng tôi sẵn sàng. Nếu mà hy sinh cho mảnh đất của mình thì cũng đáng làm chứ.

Ngày xưa thì Nhà nước đứng lên lấy đất của người giàu chia cho người nghèo để người ta có đất sinh sống. Thì hiện giờ họ lại tạo nên những địa chủ giàu sang, thu đất của người nghèo để cho cái bọn giàu có như thế. Thế thì liệu có còn công lý không, có còn pháp luật không ?

**Người dân có tính đến các phương án đối phó khác nhau không, và các tình huống như trong trường hợp bị phá sòng điện thoại không liên lạc được chẳng hạn?**

Chúng tôi thực sự là cũng vẫn phải tính. Tất nhiên là người ta có vũ khí hiện đại thì mình cũng sẽ có những vũ khí thô sơ. Thôi thì cuộc xằng giáo mác, như là lời cụ Hồ ngày xưa ấy: «Ai có súng thì dùng súng, ai có gươm thì dùng gươm». Không có súng gươm thì gậy gộc, giáo mác, chúng tôi cứ đoàn kết thì kiểu gì chúng tôi cũng phải đánh thắng, kể cả trận này đổ máu chúng tôi cũng chơi.

Hiện giờ chúng tôi đang bán

lưng cho đất, bán mặt cho trời. Tôi đương nằm, nói chuyện với chị thì tôi vẫn đếm được những vì sao trên trời, mà lưng tôi ở dưới đất thế này, ở chính cái chỗ mảnh đất trang trại của nhà chúng tôi nó ủi, nó phá. Tôi đương nằm đây, giải một cái manh chiếu và nhìn lên trời. Làm gì có bạt, có gì khác ở giữa cánh đồng mênh mông như thế này.

Nếu mà nó dùng hình thức phá sòng, thì chúng tôi sẽ cử lực lượng thanh niên khỏe mạnh, 100% có xe gắn máy, sẽ chạy về thông tin.

Chúng tôi hiện có ba cái lều, làm bằng ba cái bạt. Mỗi cái bạt chúng tôi treo một cái keng và một lá cờ đỏ sao vàng. Ba lều này là của ba xã Phụng Công, Xuân Quan và Cửu Cao. Chúng tôi kiên quyết ba xã muôn người như một, quyết tâm giữ đất !

**Xin cảm ơn chị rất nhiều.**

## **Việt Nam: Công an ồ ạt cưỡng chế nông dân Văn Giang, Hưng Yên để tịch thu đất**

**Thụy Mi, Thứ ba 24-04-2012**

Cảnh sát chống bạo động Việt Nam hôm nay 24-04-2012 đã bắn chỉ thiên để giải tán hàng trăm nông dân muốn ngăn trở việc trưng thu đất tại huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên. Hãng thông tấn Pháp AFP trích lời các nhân chứng cho biết, lực lượng công an hùng hậu, trang bị mặt nạ, cũng đã sử dụng hơi cay để tấn công vào đám đông khoảng 700 người. Dân chúng chống lại việc cưỡng chế để lấy đất xây dựng một khu đô thị mới, một hồ sơ đã kéo dài từ nhiều năm qua.

Bà Lê Hiền Đức, 80 tuổi, một nhân vật đấu tranh chống tham nhũng, đã có mặt tại chỗ, cho AFP biết: "Hàng trăm công an vũ trang mặc sắc phục đang hiện diện tại đây. Người dân ném đá vào công an... Lực lượng an ninh đã bắt đi 10 người dân".

Hàng trăm nông dân đã tập họp lại tại địa điểm giải tỏa từ tối qua, thứ Hai. Tất cả các con đường dẫn đến vùng này của tỉnh Hưng Yên đều bị chính quyền phong tỏa, với quyết tâm tịch thu 72 ha đất của 166 gia đình.

Một nông dân 51 tuổi, xin giấu tên, nói với AFP: "Có những loạt đạn bắn chỉ thiên (...). Công an sử dụng hơi cay, đánh đập một số người và bắt họ đi". Còn bà Lê Hiền Đức tâm sự: "Tôi chưa bao giờ phẫn nộ như thế. Cả đời tôi, tôi đấu tranh chống những bất công đối với người dân, nhưng bây giờ thì tôi thật sự đau khổ".

Các vụ tranh chấp đất đai đã lan

rộng tại Việt Nam trong những năm gần đây, tại một đất nước mà đất đai thuộc về Nhà nước. Chính quyền khẳng định có đền bù cho những người dân bị di dời, nhưng theo AFP, thì số tiền này thường bị "bốc hơi" qua những đường ngang ngổ tăt của bộ máy hành chính tham nhũng.

Dự án đô thị mới "Ecopark" với vốn đầu tư ước tính 250 triệu đô la, do công ty tư nhân Việt Hưng thực hiện. Chính quyền địa phương đã đồng ý giao cho công ty này 500 hecta đất tại Văn Giang, ở phía nam Hà Nội, mà không thực sự thương thảo với những người dân mất đất. Công ty Việt Hưng, từ năm 2004, đã cố gắng nhanh việc xây dựng, vốn đã bị tạm ngưng sau một loạt các cuộc biểu tình vào năm 2006, nhưng sau đó đã được tiếp tục.

Sau đây mời quý thỉnh giả nghe lời tường thuật của một nông dân xã Phụng Công, huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên, và bà Lê Hiền Đức, hiện có mặt tại khu vực bị cưỡng chế.

**Nông dân xã Phụng Công:**

"Tình hình là sáng nay tầm năm rưỡi là nó đổ quân xuống đồng lằm, gần ba nghìn người cơ! Nó rải toàn là cảnh sát cơ động che lá chắn, công an áo xanh, công an áo vàng, rồi xã hội đen... Quân của nó kéo dài hàng hai cây số, dàn hàng ngang - cả cái mặt đường mà nó phá đi, mặt đường 200 mét nó dàn ra. Rồi bắt đầu tăng trên là cảnh sát cơ động có lá chắn, tầng sau là chúng nó có súng bắn hơi cay, rồi dùi cui điện... Nó mang những quả pháo cối to bằng cái bắp chân ấy.

Người dân chúng tôi thì chỉ có tay không, vũ khí không có. Người dân chỉ muốn giữ lấy sào ruộng để làm. Nhưng nó đến là bắt đầu cho bắn hơi cay rồi nó đốt pháo cứ quăng vào người, và cứ tiến vào... Thế là dân tản mác. Nó cạy đồng nó đuổi dân, tất cả phải chạy xuống ruộng. Xong rồi nó cho quân rải kín hết, không cho người dân bén mảng đến.

Người ta đã dùng toàn bộ lực lượng công an, bộ đội, xã hội đen rồi máy móc đồng nghìn nghịt như thế. Chúng tôi thật chưa bao giờ từng thấy dã man như vậy. Tôi nghĩ đây là một tập đoàn quan tham những đến cướp đất của dân, chứ không phải là chính quyền nữa rồi. Thật là một ngày kinh khủng chưa từng thấy! Nhân dân khu vực này bàng hoàng, đau đớn trước sự mất mát quá lớn".

**Bà Lê Hiền Đức:**

"Gần hai nghìn cảnh sát cơ động, và nói chung là công an, cả xã hội đen nữa, đã bốc hết tất cả hoa màu của bà con và cây cối đi rồi, và bây

giờ cũng đang tiếp tục. Ngoài việc san bằng đất đai của dân ra, nó còn bắt mười người dân.

Cả đêm hôm qua tôi cũng thức cùng với bà con Văn Giang, và sáng hôm nay tôi cũng trực tiếp đứng bên cạnh bà con khi lực lượng công an đến cưỡng chế, đàn áp bà con nông dân, và giờ này đây, tôi vẫn đang ngồi ở Văn Giang.

Tôi ở đây, thứ nhất là để chia sẻ nỗi bức xúc với bà con, và cũng muốn động viên bà con phải đoàn kết, phải chiến đấu đến cùng. Bởi vì họ mất hết quyền lợi chính đáng của mình là đồng ruộng, cái để người nông dân sinh sống từ bao nhiêu đời nay. Họ đổ mồ hôi sôi nước mắt để có được sản vật cung cấp cho xã hội, nhưng bây giờ chúng nó "tàn sát", cưỡng chế rất là láo! Và gọi là đòi dân bàn giao, thì tôi rất bức xúc với cái từ bàn giao. Tại vì người ta đã nhận tiền đâu!

Nó nói loa oang oang lên cả một buổi sáng. Tôi nghe tôi vừa chới tai – chới đây không phải vì là nó nói to, mà tôi nghe những từ nó nói, tôi tức lắm! Tôi không phải là nông dân ở đây nhưng tôi chia sẻ nỗi bức xúc của bà con. Nó gọi là bàn giao. Bán cho người ta đâu, đã cầm tiền đâu mà gọi là bàn giao! Mà dùng cái từ cưỡng chế, thì tôi thấy là dã man quá.

Tôi nhìn thấy dân tôi khổ lắm! Người già, người trẻ, trẻ con lớn bé, nó xua nó đuổi, nó xít hơi cay. Có anh thanh niên mà chính mắt tôi nhìn thấy, một thằng đeo băng đỏ và một thằng mặc sắc phục công an, hai người khoác hai bên tay anh thanh niên đem đi.

Tôi ức quá, tôi định xông ra lôi người thanh niên ấy lại và mắng cho những kẻ bắt người một trận. Nhưng dân thương tôi. Dân sợ sức tôi yếu, người tôi già và chân tôi đau, dân lôi tôi lại, nhưng tôi không thể ngồi im được. Nhìn thấy những cái cảnh cưỡng chế sáng nay ở Văn Giang, chính quyền đối xử với người nông dân hiền lành của tôi, tôi xin nói rằng chỉ có súc vật thì mới không đau lòng mà thôi!

Tôi không liên quan gì đến quyền lợi đất đai ở đây đâu. Nhưng nhìn thấy những người dân Việt Nam thân yêu của tôi bị đàn áp ghê quá, tôi không thể chịu được, tôi đau lòng lắm. Giờ này tôi đang còn ngồi với bà con nông dân đây, động viên an ủi bà con. Nhưng tất nhiên nông dân sẽ không dừng lại ở đây. Còn tiếp đó thế nào thì đó là việc của dân định lượng. Tôi thì tôi chỉ nói là tôi chia sẻ với bà con và luôn luôn đứng bên cạnh những người nông dân hiền lành của tôi!"

# CHÍNH ĐỐN ĐẢNG và kêu cứu từ Văn Giang

.....**Võ Thị Hào 25-04-2012**.....

\*\*\*\*\*

**Bom nổ Tiên Lãng, Hải Phòng chưa dứt, thì gạch đá, khói lửa, máu đổ ở Văn Giang, Hưng Yên đã dâng lên.**

Thực vậy, những tương sau kết luận của ông Thủ tướng Chính phủ về xử lý sai trái của chính quyền trong vụ Tiên Lãng, sau việc ông Tổng Bí thư Đảng Cộng sản hồ hào rộng khắp phong trào chính đốn Đảng, các cấp chính quyền, mà lãnh đạo tuyệt đối là Đảng viên, phải chú ý sửa mình, thì đêm 23 rạng ngày 24-4-2012, lại xảy ra một vụ đàn áp, cưỡng chế dân khốc liệt, khiến người dân vô cùng phẫn nộ.

Sự cưỡng chế lần này có quy mô lớn gấp cả chục lần về số lượng và càng có phần không kém phần thù địch chống dân của chính quyền, với những người chủ trương ra tay lấy đất của dân đã có tuyên bố trước, đầy dõng dạc.

Sự "thù địch" này đã tạo nên tiếng kêu khóc xé ruột, thấu trời của hàng trăm hộ nông dân tại ba xã Xuân Quan, Phụng Công và Cừ Cao, huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên.

Tiếng kêu xé ruột của họ cũng bị khỏa lấp trong tiếng súng nổ, lựu đạn cay, tiếng gầm rú của máy xúc, máy ủi cùng tiếng đấm đá, đánh hội đồng của số đông những kẻ cưỡng bức họ và những phần tử a-dua, dây máu ăn phần, những bàn tay sắt nôi dài của chính quyền và những nhóm lợi ích.

Bóng những người nông dân khắc khổ, tay không vũ khí, không quyền lực, đói rách mong manh bị chìm ngập trong lực lượng vũ trang được công luận mô tả là lên tới cả ngàn người từ phía chính quyền và nhà đầu tư dự án Ecopark.

Nếu thế, thì lập trường "coi dân như kẻ thù" của nhiều lãnh đạo và viên chức chính quyền huyện Văn Giang và tỉnh Hưng Yên, đã thể hiện ở tầm cỡ còn lớn hơn, quyết

liệt hơn cả Hải Phòng ư?

Lực lượng vũ trang hùng hậu này, đến 11g15' ngày 24-4-2012 đã đem "hoàn toàn thắng lợi" về cho phía nhà đầu tư Ecopark. Họ rảnh tay, thanh thân đi ăn trưa và ăn mừng. Trước đó, họ đã đánh đập, đã bắt bớ nhiều công dân, san bằng ruộng đất của dân, đã ném những chiếc bánh mì và cơm nắm của người dân nghèo bám đất đang đói xuống ao làng!

Trong khi, theo quy định của CP, với những dự án kinh doanh (như Ecopark), thì nhà nước không đứng ra thu hồi đất, mà chỉ làm trọng tài để nhà đầu tư thỏa thuận với dân theo nguyên tắc công bằng và dân tự nguyện. Cũng như tại Thông báo số 168/TTCP ngày 26-11-2007, Thủ tướng CP đã chỉ đạo UBND tỉnh Hưng Yên phải "giải quyết kịp thời kiến nghị chính đáng của nhân dân, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình đầu tư xây dựng khu đô thị".

Điều đáng ngạc nhiên là sự kiện này xảy ra ngay trong "thời điểm nóng", khi mà Ban Bí thư TƯ Đảng đang chỉ đạo triển khai thực hiện "chinh đốn Đảng" theo Nghị quyết Hội nghị TƯ 4 khóa 11 (NQ4) mang tên "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" với một trong những giải pháp máu chốt là thực hiện 19 điều Đảng viên không được làm!

## Mìn hện giờ

Theo Nghị quyết TƯ 4, để đem lại hiệu quả, một trong những biện pháp máu chốt là thực hiện "19 điều Đảng viên không được làm"(19 Đ.).

Điều đặc biệt đáng ngại là mặc dù có nhiều cố gắng, nhưng theo các chuyên gia pháp luật, thay vì đem lại đòn bẫy, cung cấp vũ khí sắc bén hạng nặng cho công cuộc chinh đốn đảng, thì trong 19 điều trên lại có sẵn những "quả mìn hện giờ" vô hiệu hóa mục đích chinh đốn.

Các quy định về ĐV không được “nói, làm trái hoặc không thực hiện cương lĩnh chính trị, điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng” (đ.1); “cấm viết bài, cho đăng tải tin bài quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử...”; “Cấm sáng tác, sản xuất tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội, tán phát bài viết, hồi ký không đúng sự thật” (đ.3); cấm “tham gia các hoạt động bè phái, chia rẽ, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ, lợi dụng việc phát ngôn nhân danh việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với người khác” (đ.4)... là những quy định đã và sẽ còn bị lạm dụng dẫn đến vô hiệu hóa sự đấu tranh phê bình trong nội bộ Đảng và xâm phạm quyền tự do ngôn luận của Đảng viên. Các quy định này cũng là vũ khí để những người làm sai, bị phê bình góp ý lợi dụng “phản pháo” trả thù người thực tâm làm theo lời kêu gọi của Ban Bí thư.

Đặc biệt, điều 5 và điều 6 vi phạm nghiêm trọng quyền công dân, vi hiến khi cấm việc Đảng viên cùng người khác tham gia viết, ký tên trong một đơn tố cáo; cấm “tổ chức, tham gia các hội trái quy định của pháp luật, biểu tình, tập trung đông người gây mất an ninh, trật tự”...

Và một câu hỏi không thể không đặt ra: Ai sẽ được xưng danh là Đảng đây? Cấp nào của Đảng thì được ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận để Đảng viên không được nói, làm trái? Cấp Bộ chính trị hay cấp chi bộ thôn xã? Rất nhiều vị lãnh đạo, thủ trưởng tham lam đã ra những quy định, chỉ thị, nghị quyết, kết luận sai trái, gây hại lớn nhưng luôn nhân danh Đảng để khủng bố, triệt hạ những người dám phê bình hoặc không ủng hộ.

#### Làm sao xác tín?

Thế nhưng, người dân chỉ căn cứ vào hành động của nhà cầm quyền để xác tín việc họ có thực sự hành động hay chỉ là những lời nói.

Trước hết, người dân sẽ tin là Đảng thực tâm chỉnh đốn, nếu Đảng nhận diện đúng thủ phạm. Thực tế chứng minh rằng chẳng phải do “thế lực thù địch diễn biến hòa bình”, lực lượng gây suy thoái, hãm hại nhân dân, đẩy sự tồn tại của Đảng đứng bên bờ vực thẳm, chính bởi nhiều “đồng chí đang là “ong tay áo” mặc sức bòn rút xương tủy của đất nước và nô lệ hóa người dân bằng việc bắt họ phải tuân theo tư tưởng lạc hậu cả mấy trăm năm và đã bị hầu hết loài người ghê sợ xa lánh.

Những kẻ đó không thể chỉ bị phê bình hoặc tự phê bình, “xử lý nội bộ”, kỷ luật xuê xoa, thuyên chuyển công tác, hoặc về hưu, xin “nghỉ mất sức” theo kiểu “hạ cánh an toàn”, thậm chí nhiều trường hợp còn lên chức cao hơn.

Một thông điệp ngầm mà cách quản lý xã hội hiện nay đang gửi tương lai là : hãy tiếp tục trộm cướp, và đã trộm cướp thì hãy làm những vụ thật lớn. Nếu trước đây trộm cướp năm trăm triệu, thì nay, hãy làm những vụ hàng chục, hàng trăm ngàn tỉ cho bồ công.

Người VN chỉ tin, khi nào thấy thể chế, cảnh sát, tòa án và nhà tù VN thay đổi.

Người dân phải được thấy trong thời gian sớm nhất những người bất đồng chính kiến, người bị oan sai đang trong vòng lao lý được trả tự do và được bồi thường danh dự. Ngay cả đến chính quyền khét tiếng quân phiệt Myanmar cuối cùng cũng vừa tỏ ra phục thiện với nhân dân của họ bằng cử chỉ tối thiểu này.

Và nhà tù VN phải được dành chỗ để tống giam vô số “đại trộm cướp” tích tụ thành một “giai cấp” từ mấy chục năm đến nay. Trong đó, có kẻ đang tại vị và tiếp tục gây hại lớn, có kẻ đã “hạ cánh an toàn”. Đám trộm cướp ketchup đó – dù có mỹ từ hóa hành vi của chúng là “tham nhũng”, là “sâu mọt”, là “có ý làm trái”, hay “chưa ý thức đầy đủ”, “chưa triển khai đồng bộ”, “chưa đi sâu đi sát quần chúng”... gây hậu quả... hay gì đó nữa, dù là “trách nhiệm gián tiếp” hay “trách nhiệm trực tiếp”, thì vẫn phải trả về đích danh hành vi của chúng đã

được định nghĩa rõ trong từ điển tiếng Việt tự ngàn xưa: phường đại trộm cướp.

Cần phải chỉ đích danh đám đại trộm cướp này là kẻ thù của nhân dân, đang phản lại công bằng và tiến bộ xã hội. Người dân căm phẫn và khinh miệt lũ chúng. Đám này đánh cắp cả quá khứ, hiện tại và tương lai của đất nước.

Và con đường tắt yếu, là đám đại trộm cướp này sẽ cấu kết với nhóm lợi ích và đám côn đồ để trở thành lực lượng khủng bố vô địch trong xã hội.

Quyền lực của đám này là không giới hạn, vật lực là vô song vì chúng tha hồ lấy từ công quỹ. Lũ chúng quyền thế tới mức có thể thường xuyên điều khiển việc sửa Luật, ngay cả Hiến pháp để đem lại lợi ích nhóm trong khi tước đoạt ngày càng thô bạo những quyền cơ bản của công dân. Đặc biệt, chúng luôn coi báo chí và tự do ngôn luận là kẻ thù không đội trời chung để triệt hạ.

Phê bình và tự phê bình không thôi thì chỉ là biện pháp cải lương. Hãy thiết lập cơ chế để tống vào tù tất cả những đại trộm cướp cao cấp, trước hết là các quan chức nhà nước có tài sản ketchup từ nguồn gốc mờ ám và những kẻ dốt nát vô trách nhiệm đang tại vị như những đập bê tông ngăn chặn dòng chảy. Đó mới là việc cấp bách cần làm ngay.

Đó mới là dấu hiệu đáng tin cậy của công lý bắt đầu trên mảnh đất này. Yêu cầu công lý ấy chẳng lạ lắm gì. Chúng được thực thi ngày ngày giờ giờ phút phút ở vô số quốc gia có một thể chế bình thường, không phản tự nhiên.

Đồng thời với việc phải vào tù, những kẻ đó phải trả lại tài sản chúng đã trộm cướp và phải đền tội cho những sai trái và thiệt hại chúng đã gây ra. Tài sản, và đương nhiên cả số tiền gửi nhà băng nước ngoài của gia đình chúng cũng bị phong tỏa để trả lại cho đất nước và nhân dân.

Tiến trình thi hành án này phải được giám sát chặt chẽ tiến độ, theo đuổi ráo riết, đến cùng, kịp thời và công bố thường nhật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Và, trên cơ sở sự sòng phẳng ấy,

mới có thể có nền tảng tối thiểu để thực thi những hành động thiết yếu nhất đưa đất nước VN thoát khỏi tình trạng nguy ngập hiện nay.

Nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã nói: “Thực trạng suy thoái trong Đảng đã nặng lắm rồi, như căn bệnh ung thư vậy”.

Khi còn đồ tội cho các “thế lực thù địch” thì không chính đốn được. Phải nhìn thấy kẻ thù của đất nước, nhân dân, chính thể này là trong nội bộ, từ gan ruột. Đó là nhận xét đúng bệnh. Đã là ung thư, chỉ còn cách xạ trị, cắt bỏ, phải đốn, không thể “chỉnh” mà được.

### Sống lại từ thể chế

Muốn xác tín việc thực tâm chỉnh đốn Đảng và cứu VN ra khỏi nguy ngập, người dân VN phải được thấy sự thay đổi ngay từ thể chế. Trách nhiệm của Quốc hội VN là không thể để bất kỳ một tổ chức, cá nhân, đảng phái nào cao hơn nhân dân, nhà nước và pháp luật, nhân tính và quyền tự nhiên của con người.

Nếu không đề phòng và không cài đặt những cơ chế bảo hiến vĩnh viễn, bất khả xâm phạm, sẽ dẫn tới thảm họa. Những tổ chức cầm quyền thoái hóa sẽ như một con quỷ len lỏi xâm thực vào từng thớ thịt, mạch máu của xã hội và ép buộc, khủng bố lại những nguồn sống đó để tồn tại dài lâu.

Quốc hội và người dân VN, hãy hết sức theo dõi và giám sát việc sửa Hiến pháp sắp tới để đề phòng những lực lượng xấu nhân cơ hội này tước đoạt quyền công dân và hãm hại đất nước!

Quốc hội cần thiết lập cơ chế bảo hiến ngay từ khâu sửa HP và ngăn chặn việc một nhóm lợi ích nào đó coi HP thiêng liêng như một chiếc quần để tùy tiện xỏ vào, tùy tiện vấy bẩn, cắt xẻ hoặc chấp vá vô hạn định!

Một Hiến pháp và thể chế công bằng thừa nhận sự tồn tại của đảng CS trong cơ chế cạnh tranh lành mạnh cùng các đảng phái khác và sẽ ngăn chặn mọi thế lực độc quyền.

Bởi vì độc quyền của bất kỳ lực lượng chính trị nào cũng dẫn tới sự lạm quyền. Và lạm quyền sẽ đi tới khủng bố và tội ác.

“Sống lại” về mặt thể chế sẽ ngăn chặn được khuynh hướng hợp thức hóa sự khủng bố của bộ máy đàn áp phục vụ cho chủ nghĩa thân hữu và man rợ đội lốt chủ nghĩa xã hội và tư tưởng Hồ Chí Minh. Bộ máy này vận hành bằng cách nghiền nát mọi sự can gián hoặc trở lực không phù hợp quyền lợi nhóm và đẩy sự tồn tại của đảng vào nguy ngập.

Cơ chế bảo hiến và một thể chế lành mạnh sẽ tháo gỡ nỗi những “quả mìn” được cài đặt sẵn nhằm triệt hạ những hành động bảo vệ nhân tính, công bằng xã hội, công lý, lợi ích cộng đồng, và các quyền đương nhiên của con người.

*Gửi cho BBC từ Hà Nội*

## ĐẢNG CÒN THÌ MÌNH CÒN!

.....*Ngô Nhân Dụng 27-04-2012*.....

Đảng Cộng sản Việt Nam đã dùng công an trấn áp đồng bào Văn Giang, Hưng Yên. Đồng bào đã thua một keo. Nhưng ai thắng? Thế lực kim tiền đã thắng. Nói như nhà báo tự do Huy Đức, các “đại gia” đã thắng.

Cung cách đối xử với những đồng bào bị bắt chứng tỏ bản chất của chế độ Cộng sản Việt Nam hiện nay như thế nào. Năm đồng bào được thả về. Các bà con này đều phải “ký khống” vào ba tờ giấy trắng, viết rõ “Tôi cam đoan lời khai trên là đúng,” mặc dù ký tên dưới trang giấy hoàn toàn bỏ trống. Bất người khác ký khống là một hành động phi pháp. Bất cứ ai buộc người khác phải ký tên đồng ý về một việc mà chưa biết mình đồng ý việc gì, dù là chịu nợ tiền hay hứa hẹn làm bất cứ việc gì, đều phạm tội trước pháp luật, bất cứ pháp luật ở nước nào. Công an Cộng sản Việt Nam hành động bất chấp những quy tắc pháp luật cơ bản đó. Họ bất chấp các quy tắc đạo lý sơ đẳng của loài người. Để làm gì? Chỉ vì khẩu hiệu của công an hiện nay được nêu cao là: Đảng còn thì mình còn!

Đó là một khẩu hiệu làm cho tất cả những người công an phải cảm thấy nhục nhã, nếu họ dừng lại suy nghĩ một chút. Nỗi nhục nhã thứ nhất là nó đặt ra một điều kiện tồn tại cho bản thân mỗi người công an và tất cả lực lượng công an dính chặt với sinh mạng của một đảng chính trị chứ không nhân danh một nghĩa vụ nào

cao hơn, lớn hơn. Mỗi đảng nào cũng chỉ là một nhóm người. Gắn bó sinh mạng của mình vào một nhóm người tức là chịu làm tay sai, làm “chó săn” cho bọn họ, chứ không phục vụ một lợi ích nào của chung quốc gia, dân tộc.

Nỗi nhục thứ hai là cái tiếng xấu “bất trung, bất nghĩa” không thể chối cãi được. Những người công an sống bằng đồng tiền do hơn 80 triệu người dân đóng góp, nếu không có người dân làm việc, tạo ra của cải, đóng thuế, thì tất cả cái đảng mà họ đang bảo vệ chỉ toàn những người chỉ tay năm ngón không thể làm gì ra của cải, tiền bạc, để trả lương cho họ nuôi vợ con. Nhưng họ lại đi lo bảo vệ một bọn ăn trên ngồi trốc đó, không cần biết đến nguyện vọng của người dân, giẫm chân trên nỗi thống khổ của người dân, tạo thêm bao nhiêu cay đắng khác cho dân. Tức là sống nhờ

sức lực của dân nhưng lại phục vụ cho người khác. Cho nên gọi là bất trung, bất nghĩa. Con cháu họ sẽ lớn lên, có ngày chúng sẽ nhìn ra hình ảnh cuộc đời bất trung bất nghĩa của ông cha. Chúng sẽ cảm thấy nhục nhã, vì lương tâm con người ai cũng có, chúng sẽ xấu hổ mãi mãi.

Nỗi nhục nhã thứ ba là chính những người công an đang bị những kẻ nắm đầu họ coi họ chỉ toàn là một bọn không biết suy nghĩ, một đám ngu si. Ngu si vì chỉ biết tham lợi trước mắt mà không trông thấy mối nhục muôn đời; nhắm mắt nghe lệnh bảo vệ một chế độ mà không tự hỏi tương lai chính mình và con cháu mình sẽ ra sao.

Đảng còn thì mình còn! Ngay trong khẩu hiệu đó đã chất chứa một nỗi sợ hãi đang cố dồn nén trong lòng. Nỗi sợ hãi của một đám người đang quyền oai chức trọng, tự tung tự tác, nhưng trong thâm tâm vẫn lo sợ, tự hỏi không biết mình sẽ được hưởng cho tới bao giờ! Nếu không sợ hãi thì người ta không bao giờ đặt vấn đề “còn” hay “không còn” cả. Chính đám người đó đang mắt trước mắt sau vớt vớt cho đầy túi tham, họ đang sợ, họ không biết họ ngồi đó được bao lâu nữa. Cho nên họ mới đặt ra cái khẩu hiệu để dọa đám tay chân của chính họ. Nói “Đảng Còn Thì Mình Còn” tức là đe dọa tất cả bọn tay sai coi chừng: “Ông mất thì chúng mày cũng mất!”

Họ lấy sự tồn vong của một đảng để kích thích người công an phải liều chết, phải chịu đựng bất cứ nỗi khó khăn, bất cứ nỗi nhục nhã nào, miễn là lo bảo vệ đảng! Một chính quyền tự tin mình có lẽ phải và được dân ủng hộ thì không bao giờ lại phải dùng thủ đoạn dọa nạt hèn hạ như thế. Hãy nhìn tất cả các nước dân chủ, văn minh trên thế giới, có nơi nào người ta phải dùng một khẩu hiệu đe dọa như thế để kích động quân đội, cảnh sát, công an hay không? Bọn người này đã bóp óc nặn ra cái khẩu hiệu như thế, ngày ngày hô to lên, để rót vào đầu đám công an họ nắm trong tay. Tức là họ khinh rẽ ngay cả đám tay sai của họ.

Không có gì làm hạ giá phẩm cách con người bằng cách kích lệ người khác với những nhu cầu hạ đẳng, là sự tồn tại của bản thân. Con người ta sinh ra ai cũng có những nhu cầu sơ đẳng như thế: Ăn, ngủ, truyền giống, hưởng lạc, miễn sao cho cái thân xác mình tồn tại. Nhưng ai cũng có những nhu cầu cao hơn sự tồn tại. Ai cũng muốn được người khác yêu thương, được kính trọng, được nâng cao khả năng, được phát huy óc sáng tạo; đó là những nhu cầu cao hơn nhu cầu tồn tại. Khi một người mẹ kích lệ con: "Nếu con vâng lời mẹ sẽ yêu con" thì câu nói đó nâng cao phẩm giá của đứa bé, làm cho nó biết tình yêu là một phần thưởng quý báu. Có bà mẹ nào lại dỗ con: "Nếu vâng lời mẹ sẽ cho ăn cơm, không thì cứ nhịn đói!" Nói như vậy là hạ thấp phẩm giá đứa con, làm mất lòng tự trọng của đứa trẻ. Chỉ những người coi khinh một đứa bé thì mới dỗ dành như vậy! Đưa ra khẩu hiệu "Đảng Còn Thì Minh Còn" tức là coi khinh tất cả những người trong hàng ngũ công an. Ngẫm nghĩ lại, không thấy nhục sao được?

Nhưng đảng Cộng sản còn tồn tại đến bao giờ? Các anh chị công an, quý vị có tin rằng chế độ này sẽ tồn tại vĩnh viễn, đến đời con cháu quý vị nó vẫn cứ như vậy hay không? Quý vị đã thừa biết chuyện gì đã xảy ra ở Liên Xô, ở Đông Đức chứ? Quý vị có thấy những gì mới xảy ra ở các nước Tunisie, Ai Cập, Libya hay không? Quý vị có biết bên Miền Điện người ta đã thay đổi hay không? Quý vị có tin rằng một chế độ ăn cướp trắng trợn công sức của những người nông dân, của Đoàn Văn Vươn, của đồng bào Văn Giang, Đông Anh, Dak Nông, Dương Nội, Gia Bình, trong khi phục vụ cho những thế lực kim tiền, sẽ cứ thế mà tồn tại mãi hay không? Chắc chắn những người biết suy nghĩ, hiểu cuộc đời đầy biến chuyển, đều biết

rằng bất cứ chế độ nào độc đoán chuyên quyền sớm muộn cũng đến ngày phải chấm dứt. Trao sinh mạng của mình cho một chế độ như vậy, trao cả danh dự, phẩm giá ông bà cha mẹ mình cho một chế độ như vậy, là một điều quá dại dột. Chính những người đang sử dụng công an họ khinh rẽ cho nên mới đặt ra cái khẩu hiệu "Đảng Còn Thì Minh Còn!"

Bởi vì người dân nước Việt Nam vốn không ngu. Nếu ngu thì đã không đấu tranh suốt một ngàn năm Bắc thuộc để giành quyền tự chủ. Một cơn nước lũ phần nộ đang trào dâng, bắt đầu từ trước, và nhất là sau vụ anh Đoàn Văn Vươn liều chết chống bọn cướp ngày, hôm 15 tháng Giêng 2012.

Dấu hiệu rõ ràng nhất cho thấy lòng dân đang sôi lên là những cuộc biểu tình liên tiếp nổi lên sau khi anh Đoàn Văn Vươn liều mạng phản kháng cường quyền. Biến cố đó đã gây ra những cơn sóng, mỗi ngày lại dâng cao. Hơn một tháng sau anh Đoàn Văn Vươn, chiều 21-02-2012, hàng trăm nông dân Hưng Yên về thủ đô khiếu kiện đất đai, diễu hành thành từng đoàn qua các đường phố, ôn hòa, lặng lẽ, không ai nói với ai. Những ai cũng hiểu nỗi lòng của họ. Ngày 21-03-2012, nông dân từ các vùng Văn Giang (Hưng Yên), Đông Anh (Hà Nội), Gia Bình (Bắc Ninh), đã kéo về biểu tình trước số nhà 46 phố Trường Thi, Hà Nội, vì đất đai của bà con bị thu hồi một cách trái phép, giá đền bù rẻ mạt. Rồi hàng trăm dân oan mất đất từ tỉnh Dak Nông, Đông Anh, Dương Nội (Hà Đông, Hà Nội) và Văn Giang (Hưng Yên) tập trung tại Văn phòng Quốc hội ở số 35 Ngõ Quyền, Hà Nội. Người dân ở xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh biểu tình phản đối việc chiếm đất nông nghiệp đem bán cho công ty Trung Quốc làm khu công nghiệp. Họ viết khẩu hiệu: "Bán đất cho doanh nghiệp nước ngoài là bán nước! Ngày 21-03-2012, dân xã Thiên Lộc (Can Lộc, Hà Tĩnh) bất ngờ kéo đến tấn công trụ sở công an vì phần nộ trước cái chết bất thường của nạn nhân Lê Quang Trọng hai hôm trước, được nói dối là một vụ tự sát.

Trước vụ anh Đoàn Văn Vươn, đã nhiều người oan ức quá phải hành động, nhưng chưa tạo nên một phong trào. Tháng 02-2011, kỹ sư trẻ tuổi Phạm Thành Sơn bị cướp đất, khiếu kiện nhiều lần vẫn tay không, quá uất ức đã tẩm xăng, đốt xe máy tự thiêu trước trụ sở thành phố Đà Nẵng. Sau đó, từ giữa năm 2011, mấy ngàn đồng bào thôn Vật Phụ, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội đã biểu tình vì

chính quyền lấy một vùng đất của dân bên quốc lộ 32 cấp cho một doanh nghiệp, mà phía sau doanh nghiệp đó là các cán bộ to nhỏ huyện và thành phố.

Một chế độ gây bao nhiêu nỗi uất ức như thế sẽ tồn tại cho đến bao giờ? Chế độ đó đã bày ra những đạo luật đất đai để tước đoạt quyền làm chủ ruộng, đất của người dân; để phục vụ quyền lợi của đám đại gia, trong đó có các đại gia ngoại quốc. Có chiếm đất của dân thì mới có những công trường xây dựng cho các doanh nghiệp khai thác rút ruột. Để cho những người như cô con gái của ông Tô Huy Rứa vất vả giày cao gót lên ngôi làm chủ tịch. Có việc xây cất đồ sộ thì mới tạo cơ hội để các ngân hàng cho vay tiền kiểm đồng lãi; các ngân hàng như cô con gái ông Nguyễn Tấn Dũng đứng đầu. Họ làm ra luật để phục vụ các đại gia! Nhà báo Huy Đức viết: "Luật 2003 gần như đã đặt những mục tiêu cao cả như 'lợi ích quốc gia' ngang hàng với 'lợi ích của các đại gia'".

Quý vị công an có nên gắn chặt danh dự và cuộc sống của mình vào sự tồn tại của một chế độ như vậy hay không? Huy Đức viết: "Hình ảnh cuộc cưỡng chế hôm 24-04-2012 ở Văn Giang đã trở thành một vết nhơ trong lịch sử." Chúng tôi tin rằng trong số những người công an hiện nay phần lớn là những người biết suy nghĩ. Họ cũng được cha mẹ dạy dỗ phải sống theo đạo lý, không khác gì cha mẹ chúng tôi cũng dạy con cái như vậy. Làm sao quý vị có thể chịu để cho cuộc đời mình, danh dự gia đình mình dính vào một vết nhơ muốn đời không rửa sạch như thế?

**Ngô Nhân Dụng**

<http://www.nguoi-viet.com/abso-lutenm2/templates/viewarticlesNVO.aspx?articleid=147964&zoneid=7>

# THÔNG BÁO SỐ 4

## CHƯƠNG TRÌNH TRI ÂN TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

.....*Văn khố Tù nhân Chính trị Việt Nam 15-04-2012*.....



Thưa quý đồng bào, đoàn thể và cơ quan truyền thông, báo chí.

Kể từ biến cố tháng 4-1975, hàng chục ngàn người yêu nước đã đem sinh mạng của chính mình để đấu tranh quyết liệt với Cộng sản trong những điều kiện hoạt động vô cùng khắc nghiệt. **Trong số các chiến sĩ phục quốc bị sa cơ, nhiều vị đã bị tù hình. Số còn lại bị chế độ kết án thân khổ sai.** Nhưng cho đến nay, chỉ có vài vụ án nổi tiếng được các cơ quan nhân quyền và công luận nhắc nhở.

Trong thời gian hoạt động, do hoàn cảnh phải giữ bí mật tuyệt đối, hầu như không tổ chức phục quốc nào nhận được nhiều sự yểm trợ. Khi bị bắt giam, những ai không có thân nhân thăm nuôi phải sống trong đói khổ, bệnh hoạn, thiếu thuốc men. Tuy vậy, tất cả tù nhân chính trị đều luôn giữ sĩ khí: Không đầu hàng chế độ, và cũng không lên tiếng than trách đồng bào. Theo thời gian, một số không nhỏ đã nằm xuống trong âm thầm. Những người còn sống sót phải tiếp tục kiên trì để có thể tồn tại và đứng vững trong cảnh lao tù. Tinh thần đấu tranh bất khuất này xứng đáng để được tuyên dương.

Thưa Quý Vị.

Theo nhiều nguồn tin khả tín khác nhau, hiện có hàng trăm anh chị cựu tù nhân chính trị đã mãn án tù song phải sống trong cảnh khó khăn mọi mặt: thất nghiệp, già yếu, bệnh tật, neo đơn và luôn bị theo dõi, sách nhiễu... Số người chưa mãn án thì vẫn phải tiếp tục kéo dài những ngày khổ sở trong cảnh tù đày...

Nhằm tạo một nhịp cầu chia sẻ giữa những đồng bào có quan tâm đến vận nước và những người đã hy

sinh một phần cuộc đời vì Chính nghĩa Quốc gia, **Chương trình Tri ân Tù nhân Chính trị Việt Nam** sẽ được tiến hành.

Khởi đầu, VKTNCTVN sẽ thực hiện việc tương trợ cho những người đấu tranh bị kết án và giam tù vì "**âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân**" hay "**hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân**" hoặc các tội danh nghiêm trọng tương tự; và **có thời gian bị giam cầm từ 10 năm trở lên**. Danh sách tương trợ sẽ được thành hình bởi sự đề nghị của các cựu tù nhân; ưu tiên dành cho những trường hợp bệnh tật, già yếu, không có người nương tựa và hiện ở Việt Nam – không phân biệt tổ chức, sắc tộc, tôn giáo hay xuất xứ.

Chương trình tri ân được dự trù thực hiện trong 2 đợt:

• **Đợt I:** Tương trợ cho **20 người**.

Ngân khoản tương trợ cho mỗi cựu tù nhân là **\$200 mỹ kim**. Ngân quỹ thực hiện đợt I (\$4.000 mỹ kim) sẽ do Đảng Vi Dân Việt Nam bảo trợ, dự trù phân phối trước ngày 30-07-2012.

• **Đợt II:** Tương trợ cho **30 người**.

Ngân khoản tương trợ cho mỗi cựu tù nhân là **\$200 mỹ kim**. Ngân quỹ thực hiện đợt II (\$6.000 mỹ kim) sẽ được bảo trợ bởi sự yểm trợ của đồng hương hảo tâm ở khắp nơi, dự trù phân phối trước ngày 30-11-2012.

Nhằm giữ sự minh bạch của chương trình, VKTNCTVN sẽ công bố danh sách Mạnh thường quân và các anh chị cựu tù nhân chính trị được đề nghị nhận quà tương trợ trên các cơ quan truyền thông, báo chí.

Để giúp cho chương trình có điều kiện tiến hành tốt đẹp, chúng tôi kêu gọi sự yểm trợ thông tin và đề nghị của quý thân hữu, đoàn thể có cùng quan tâm. Quý vị biết người cựu tù nào đang trong hoàn cảnh cần được tiếp trợ, xin hãy giúp chuyển ngay thông tin của người đó đến với Chương trình.

VKTNCTVN đồng thời khẩn thiết kêu gọi sự cộng tác của các anh chị cựu tù nhân chính trị ở trong và ngoài nước. Nếu các Anh Chị đã được tạm ổn định, xin hãy giúp giới thiệu các bạn tù đang gặp cảnh khó khăn. Nếu các Anh Chị hiện trong hoàn cảnh khó khăn, xin đừng ngại ngùng và hãy cho đồng bào một cơ hội để bày tỏ lòng tri ân thiết thực. Để giữ tính tế nhị, VKTNCTVN sẽ không phổ biến tên người giới thiệu, hay liên lạc với Chương trình.

Thông tin cần có để lập danh sách tương trợ là: **Họ tên thật, năm sinh, ngày bị bắt, thời gian bị giam tù,**

**địa chỉ cư trú hiện thời và số điện thoại liên lạc.** Nhóm chủ trương VKTNCTVN sẽ cùng phối hợp với một số cựu tù nhân chính trị ở trong và ngoài nước để thảo luận việc lập danh sách tương trợ cho từng đợt. Đối với những người được giới thiệu nhận quà tương trợ song hiện còn bị cầm tù, VKTNCTVN sẽ chuyển gửi ngân quỹ đến cho gia đình.

Chúng tôi đồng thời cũng tìm kiếm thân nhân ruột thịt của những nhà đấu tranh bất hạnh đã bị xử án tử hình, hay bỏ mình trong các trại tù. VKTNCTVN sẽ có chương trình tri ân đối với những vị Tử sĩ này qua một Thông báo riêng.

Thưa quý đồng bào, đoàn thể và cơ quan truyền thông, báo chí.

Dù muộn màng song việc tri ân những người đã âm thầm dấn thân cho công cuộc đấu tranh chống độc tài chắc chắn vẫn còn có nhiều ý nghĩa. Trong tinh thần và niềm tin đó, VKTNCTVN mạo muội tiến hành **Chương trình Tri ân Tù nhân Chính trị** với hy vọng nhóm lên được một ngọn lửa nhỏ làm ấm lòng những người đã thật sự có những hy sinh to lớn vì đồng bào và đất nước.

Thông báo này nhằm phổ biến nội dung **Chương trình Tri ân Tù nhân Chính trị** và kêu gọi sự chia sẻ tinh thần, yểm trợ tinh từ mọi người. Chúng tôi sẽ có Thông báo kế tiếp để kêu gọi sự yểm trợ tài chánh của Đồng bào, sau khi VKTNCTVN đã thực hiện xong đợt tương trợ đầu tiên (dự trù vào khoảng đầu tháng 8-2012). Kính mời Đồng bào đón xem các thông tin liên quan trên mạng: **www.vktnct.net** và **www.vidan.info**

Chúng tôi xin được gửi lời chào kính quý và lòng biết ơn sâu xa đối với tất cả Tù nhân Chính trị Việt Nam! Chúng tôi không quên các Anh Chị!

*Trân trọng kính thông báo.*

*Ngày 15 tháng 04 năm 2012*

*TM. Nhóm chủ trương VKTNCTVN*

**Nguyễn Công Bằng**

*Cựu TNCT Trại Kênh Làng Thứ*

*Bảy (U Minh Thượng)*

*www.vktnct.net | Điện thoại: 1-713-849-3511 | Email: lienlac@vidan.org*



**Giải phóng Sài Gòn (Babui)  
21 NGƯỜI DÂN BỊ "NƯỚC  
BẠN" BẮT: 48 NGÀY GIAM  
CẦM TRONG ĐÓI KHÓ  
Dân Việt 23-04-2012**

Vào lúc 1g30 sáng 22-4-2012, tàu cá QNg-66074 đưa 21 ngư dân Lý Sơn (Quảng Ngãi) bị hải quân của "nước bạn" bắt giam cập cảng Lý Sơn trong niềm vui vỡ òa của gia đình và người dân đất đảo.

**2 tháng sút 7kg**

21 ngư dân này đi trên 2 tàu cá, gồm tàu QNg - 66074 (có 11 ngư dân, do anh Trần Hiền, ở thôn Tây, xã An Vĩnh, làm thuyền trưởng) và tàu QNg - 66101 (có 10 ngư dân, do ông Lê Vinh làm chủ tàu). 2 tàu đều bị tàu "nước bạn" bắt cùng ngày 3-3 và 21 ngư dân trên 2 tàu đều bị giam cùng một chỗ.

Thuyền trưởng Trần Hiền nhớ lại giây phút kinh hoàng 48 ngày trước: "Vào 15 giờ ngày 3.3, tàu tôi đang chạy ở toạ độ 16 độ 45 vĩ Bắc - 112 độ kinh Đông trên vùng biển Hoàng Sa (Việt Nam) thì tàu kiểm ngư 306 của "nước bạn" xuất hiện đuổi theo. Cách tàu tôi chừng 300m, tàu kiểm ngư "nước bạn" cho ca nô lao tới, áp sát tàu tôi.

3 lính "nước bạn" leo lên tàu dùng dùi cui lừa 11 ngư dân trên tàu lên mũi tàu. Họ điều khiển tàu về đảo Phú Lâm, rồi đưa 11 người chúng tôi lên nhốt trong một căn phòng chật chội. Tại đây, tôi thấy có 10 ngư dân của tàu cá QNg- 66101 vừa bị bắt vào buổi sáng (9 giờ).

Theo anh Hiền, 21 ngư dân bị

giam giữ trong một căn phòng rộng chừng 40m<sup>2</sup>. Ăn uống thiếu thốn nên sức khỏe của các ngư dân đều giảm sút. Mỗi bữa 1 người chỉ được 1 chén cơm: "Sau hơn 48 ngày mà tôi bị sút tới 7kg", thuyền trưởng Trần Hiền cho biết. Những ngư dân trẻ do ăn không no nên xiêu. "Nhiều hôm tui chỉ ăn nửa chén cơm, còn nửa chén nhường lại cho con là Bùi Văn Lan", ngư dân Bùi Thu (tàu QNg - 66074) ứa nước mắt.

Dù ăn uống, sinh hoạt khổ sở, nhưng 21 ngư dân đều động viên nhau cố gắng vượt qua, chờ mong ngày trở về sum họp với gia đình, người thân.

**Mất sạch tài sản**

Tôi 12-3, phía "nước bạn" cho anh Hiền gọi điện thoại về báo với gia đình là tàu đã bị bắt, gia đình gửi tiền chuộc 70.000 nhân dân tệ. Đến ngày 17-3, họ lại bắt anh Hiền điện về hỏi thúc gia đình nộp tiền chuộc. "Từ khi bị bắt đến lúc được thả về, họ tra hỏi tôi đến 8 lần. Trong các lần tra hỏi, họ đều bịt mặt chúng tôi" - anh Hiền kể.

Trong 2 tàu bị bắt, tàu anh Hiền được cho về, còn tàu QNg - 66101 vẫn bị giữ lại. "Tàu cho về, nhưng ngư lưới cụ, máy dò cá, định vị, dầu... trên tàu, "nước bạn" lấy sạch, thiệt hại trên 240 triệu đồng. Đó là chưa kể 5 tấn cá đánh bắt được cũng bị lấy hết", anh Hiền than thở.

Các ngư dân trên tàu QNg - 66101 của chủ tàu Lê Vinh cho hay, họ bị tàu kiểm ngư "nước bạn" bắt tại toạ độ 17 vĩ Bắc - 112 14 kinh Đông, trên vùng biển Hoàng Sa (Việt Nam). Ngư dân Lê Lớn (SN 1972) cho biết, anh chịu đòn thay cho thuyền trưởng (thuyền trưởng tàu này không có trong chuyến đi).

Trong 48 ngày bị giam giữ, họ tra hỏi anh Lớn tới 14 lần. "Trong 14 lần tra hỏi, họ đã đánh và chích điện tôi đến 60 lần", anh Lớn nghẹn ngào kể lại. Ngư dân Lê Văn Vương (con của anh Lê Lớn) bức xúc: Sau khi bị bắt 3 ngày, họ bắt 10 ngư dân tàu chúng tôi đi dọn phân. Ngư dân Nguyễn Dư trong lúc dọn phân đã bị dị ứng, nổi mào đỏ khắp người. Mùi phân của "nước bạn" hôi thối không chịu nổi.

Theo anh Lê Lớn, "nước bạn" đã thu tầu, 2.000 lít dầu, 1 máy định vị, 1 máy dò..., làm thiệt hại trên 600 triệu. Phía "nước bạn" cũng thu 2,5 tấn cá và hải sản mà tàu đánh bắt được, trị giá khoảng 300 triệu đồng

**MỘT NGƯỜI DÂN VIỆT TỐ CÁO  
BỊ TRUNG QUỐC ĐÁNH ĐẬP  
Tú Anh RFI 23-04-2012**

*Thuyền trưởng chiếc tàu đánh cá vừa được Trung Quốc thả về hôm thứ Sáu đã tố cáo chính quyền Bắc Kinh đối xử tồi tệ với ngư dân Việt Nam. 21 ngư dân Quảng Ngãi bị bắt và bị giam trong một căn phòng 40 thước vuông suốt 49 ngày vì đánh cá ở Hoàng Sa.*

Trả lời phỏng vấn của AFP, thuyền trưởng Lê Lớn, 46 tuổi, tố cáo chính quyền Trung Quốc đã ngược đãi ông và 20 thuyền viên bị họ bắt hồi tháng Ba trong thời gian 49 ngày giam cầm. "Tôi" của họ là đánh cá trong vùng biển Hoàng Sa mà TQ đã chiếm của VN từ 1974.

Ông Lê Lớn xác nhận với hãng thông tấn Pháp là ông bị đánh đập, tuy không nói rõ là như thế nào. Mỗi ngày cai tù Trung Quốc chỉ cho ngư dân Việt Nam hai bát cơm, một ít rau và rất ít nước. Tất cả 21 ngư dân đảo Lý Sơn bị giam chung trong một căn phòng 40m<sup>2</sup>, ngủ trên nền xi măng không có được một chiếc chiếu.

Cũng theo lời thuyền trưởng Lê Lớn, thì Trung Quốc đã giữ lại một trong hai tàu đánh cá Việt Nam trong vụ tịch thu hồi đầu tháng Ba, chỉ thả một chiếc để 21 ngư dân Lý Sơn có phương tiện hồi hương.

Vài ngày sau khi có tin hai tàu đánh cá ở Hoàng Sa bị bắt, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam yêu cầu Trung Quốc phải thả các ngư dân này. Phải mất gần 49 ngày sau, đến thứ Sáu vừa qua thì ngư dân VN mới được thả, nhưng Trung Quốc chỉ trả lại một tàu đánh cá.

Hiện nay TQ thường xuyên ngăn chặn mọi sinh hoạt của ngư dân VN tại Hoàng Sa và Trường Sa mà Bắc Kinh nói là thuộc "chủ quyền không thể tranh cãi". TQ cũng cho ngư dân và tàu hải giám của họ xâm nhập ngư trường của Philippin gây căng



thắng trong những ngày qua. Ở phía bắc, tàu cá TQ cũng nhiều lần tỏ thái độ khiêu khích với hải quân Nhật Bản và Hàn Quốc. Tuần qua, một ngư dân TQ bị Hàn Quốc kết án 30 năm tù vì đã đâm chết một sĩ quan tuần duyên của Hàn Quốc.

